

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

-----

**QUY HOẠCH TỈNH ĐIỆN BIÊN  
THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

NỘI DUNG ĐỀ XUẤT TÍCH HỢP: SỐ 23

**PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH, CÁC KHU,  
ĐIỂM DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN THỜI KỲ 2021-2030,  
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**



Điện Biên,.../2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

-----

**QUY HOẠCH TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
**THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

NỘI DUNG ĐỀ XUẤT TÍCH HỢP: SỐ 23  
**PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH, CÁC KHU,  
ĐIỂM DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN THỜI KỲ 2021-2030,  
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN  
TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH**

**ĐẠI DIỆN LIÊN DANH ĐƠN VỊ TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ XÂY  
DỰNG ACUD VIỆT NAM**

## MỤC LỤC

### MỞ ĐẦU

I.	Sự cần thiết lập nội dung đề xuất.....	1
II.	Cơ sở pháp lý .....	2
1.	Các văn bản chính liên quan Luật Quy hoạch .....	2
2.	Các văn bản chuyên ngành.....	3
III.	Đối tượng và phạm vi lập nội dung đề xuất.....	3
1.	Đối tượng lập nội dung đề xuất.....	3
2.	Phạm vi của nội dung đề xuất .....	3
3.	Thời kỳ lập nội dung đề xuất .....	4
IV.	Phương pháp nghiên cứu nội dung đề xuất.....	4

### PHẦN I. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN ..... 5

I.	Vai trò, vị thế ngành du lịch tỉnh Điện Biên.....	5
II.	Tài nguyên du lịch.....	9
1.	Tài nguyên du lịch tự nhiên .....	9
2.	Tài nguyên du lịch văn hóa .....	17
2.1.	Nhóm các di tích lịch sử - cách mạng.....	17
2.2.	Nhóm các di tích lịch sử - văn hóa.....	21
2.3.	Nhóm các di chỉ khảo cổ.....	23
2.4.	Lễ hội truyền thống và đặc sắc.....	23
2.5.	Các tài nguyên du lịch văn hóa khác .....	24
3.	Những tiềm năng nổi bật của Điện Biên.....	25
III.	Hiện trạng phát triển du lịch .....	28
1.	Về các chỉ tiêu du lịch chủ yếu .....	28
1.1.	Về khách du lịch.....	28
1.2.	Tổng thu từ du lịch.....	29
1.3.	Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch.....	30
1.4.	Lao động du lịch.....	32
2.	Thực trạng khai thác các sản phẩm du lịch.....	33
3.	Hiện trạng phát triển không gian du lịch .....	33
3.1.	Không gian phát triển du lịch.....	33
3.2.	Các khu, điểm, tuyến du lịch.....	34
4.	Hiện trạng xúc tiến, quảng bá du lịch .....	37
5.	Liên kết phát triển du lịch .....	38
6.	Đầu tư phát triển du lịch .....	38
7.	Quản lý nhà nước về du lịch .....	38
7.1.	Bộ máy quản lý .....	38
7.2.	Công tác quản lý.....	39
8.	Hiện trạng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch.....	40
8.1.	Hệ thống giao thông vận tải .....	40
8.2.	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác.....	41
IV.	Đánh giá chung hiện trạng phát triển du lịch.....	41

1.	Điểm mạnh .....	41
2.	Điểm yếu .....	41
3.	Cơ hội .....	42
4.	Thách thức .....	42
<b>PHẦN II. PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH TỈNH</b>		
<b>ĐIỆN BIÊN THỜI KỲ 2021 – 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM</b>		
<b>2050..... 43</b>		
I.	BỐI CẢNH VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN DU LỊCH.....	43
1.	Bối cảnh du lịch quốc tế và trong nước .....	43
2.	Xu thế phát triển du lịch.....	44
3.	Nhu cầu phát triển du lịch tỉnh Điện Biên trong những năm tới .....	46
II.	Quan điểm và mục tiêu phát triển .....	46
1.	Quan điểm phát triển.....	46
2.	Mục tiêu phát triển .....	47
2.1.	Mục tiêu chung.....	47
2.2.	Mục tiêu cụ thể.....	47
III.	Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch .....	47
1.	Cơ sở dự báo .....	47
2.	Dự báo các phương án phát triển du lịch .....	48
2.1.	Phương án 1 – Phương án cao .....	49
2.2.	Phương án 2 – Phương án trung bình .....	49
2.3.	Phương án 3 - Phương án thấp.....	50
2.4.	So sánh và lựa chọn phương án .....	51
2.5.	Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch phương án chọn .....	52
IV.	Chiến lược phát triển du lịch Điện Biên .....	60
1.	Về kết nối .....	60
2.	Về thị trường và sản phẩm .....	60
3.	Về cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật .....	60
4.	Về nhân lực .....	60
5.	Về đầu tư, cơ chế, chính sách .....	60
V.	Định hướng phát triển thị trường du lịch .....	61
1.	Thị trường khách quốc tế .....	61
2.	Thị trường khách nội địa.....	63
VI.	Định hướng phát triển sản phẩm du lịch.....	64
1.	Nhóm sản phẩm du lịch chủ đạo.....	64
1.1.	Du lịch lịch sử .....	64
1.2.	Du lịch văn hóa .....	65
1.3.	Du lịch cộng đồng .....	65
1.4.	Du lịch sinh thái – khám phá .....	65
1.5.	Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể thao - giải trí .....	65
1.6.	Du lịch biên mậu .....	66
2.	Sản phẩm du lịch bổ trợ .....	66
VII.	Định hướng tổ chức không gian phát triển du lịch .....	66
1.	Không gian phát triển du lịch.....	66

2.	Các sản phẩm du lịch gắn với các huyện, thị xã, thành phố .....	68
3.	Phát triển khu, điểm du lịch .....	71
4.	Tuyến du lịch.....	73
4.1.	Tuyến du lịch nội tỉnh .....	73
4.2.	Tuyến du lịch liên tỉnh .....	74
4.3.	Tuyến du lịch quốc tế.....	75
VIII.	Định hướng đầu tư kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất .....	75
1.	Về kết cấu hạ tầng.....	75
2.	Về cơ sở vật chất .....	76
IX.	Định hướng phát triển nguồn nhân lực .....	76
X.	Định hướng đầu tư .....	77
<b>PHẦN III. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....</b>		<b>90</b>
I.	Giải pháp phát triển du lịch.....	90
1.	Giải pháp quản lý du lịch .....	90
2.	Giải pháp về cơ chế, chính sách.....	90
3.	Giải pháp xúc tiến, truyền thông, quảng bá xây dựng thương hiệu du lịch	90
4.	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực .....	91
4.1.	Giải pháp tăng số lượng lao động .....	91
4.2.	Giải pháp nâng cao chất lượng lao động.....	91
5.	Giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ.....	92
6.	Giải pháp thu hút đầu tư.....	92
7.	Giải pháp hợp tác liên kết phát triển du lịch.....	93
8.	Giải pháp bảo vệ cảnh quan và bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch....	93
II.	Tổ chức thực hiện.....	94
III.	Kết luận và kiến nghị .....	95
1.	Kết luận .....	95
2.	Kiến nghị .....	95
<b>PHẦN IV. CÁC PHỤ LỤC.....</b>		<b>97</b>

## DANH MỤC HÌNH ẢNH

<i>Hình 1: Một số hình ảnh về hồ Pá Khoang.....</i>	<i>10</i>
<i>Hình 2: Một số hình ảnh về động Pa Thơm.....</i>	<i>10</i>
<i>Hình 3: Một số hình ảnh về Khu du lịch suối khoáng UVa .....</i>	<i>11</i>
<i>Hình 4: Một số hình ảnh về nước khoáng nóng Bản Sáng .....</i>	<i>12</i>
<i>Hình 5: Một số hình ảnh về cảnh quan dọc sông Đà.....</i>	<i>12</i>
<i>Hình 6: Một số hình ảnh về KBT tự nhiên Mường Nhé.....</i>	<i>13</i>
<i>Hình 7: Một số hình ảnh về Khu rừng DTLS Mường Phăng - Pá Khoang .....</i>	<i>14</i>
<i>Hình 8: Một số hình ảnh về hồ tự nhiên Noong U.....</i>	<i>14</i>
<i>Hình 9: Một số hình ảnh về đèo Pha Đin .....</i>	<i>14</i>
<i>Hình 10: Một số hình ảnh về hang Thẩm Váng .....</i>	<i>15</i>
<i>Hình 11: Một số hình ảnh về cánh đồng Mường Thanh.....</i>	<i>15</i>
<i>Hình 12: Một số hình ảnh về hang Pê Răng Ky và hang động Khó Chua La....</i>	<i>16</i>
<i>Hình 13: Một số hình ảnh về hang động Huổi Cang, Huổi Đáp.....</i>	<i>16</i>
<i>Hình 14: Một số hình ảnh về di tích Chiến trường Điện Biên Phủ .....</i>	<i>18</i>
<i>Hình 12: Một số hình ảnh về thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất .....</i>	<i>21</i>
<i>Hình 13: Một số hình ảnh về di tích thành Tam Vạn.....</i>	<i>22</i>
<i>Hình 14: Tháp Mường Luân .....</i>	<i>23</i>
<i>Hình 15: Một số lễ hội ở Điện Biên (Nguồn: Internet).....</i>	<i>24</i>
<i>Hình 16: Một số hình ảnh về đặc sản Điện Biên (Nguồn: Internet).....</i>	<i>25</i>
<i>Hình 17: Hệ thống các điểm di tích thuộc di tích QGĐB Chiến trường Điện Biên Phủ</i>	<i>78</i>
<i>Hình 18: Một số hình ảnh về hồ Pá Khoang.....</i>	<i>79</i>
<i>Hình 19: Một số hình ảnh minh họa về Khu du lịch quốc tế Việt - Lào - Trung</i>	<i>80</i>
<i>Hình 20: Minh họa tổ chức không gian Đô thị du lịch dịch vụ Mường Lay .....</i>	<i>80</i>
<i>Hình 21: Một số hình ảnh minh họa về Khu du lịch suối khoáng nóng Uva - hồ Hồng Sặt</i>	<i>81</i>
<i>Hình 22: Một số hình ảnh minh họa về Khu du lịch thương mại cửa khẩu Tây Trang</i>	<i>82</i>
<i>Hình 23: Một số hình ảnh minh họa Khu du lịch sinh thái Núi Tà Lèng .....</i>	<i>82</i>
<i>Hình 24: Một số hình ảnh minh họa về lễ hội của dân tộc Thái .....</i>	<i>83</i>

## DANH MỤC SƠ ĐỒ

<i>Sơ đồ 1: Vị trí của Điện Biên trong vùng Trung du miền núi phía Bắc .....</i>	<i>8</i>
<i>Sơ đồ 2: Các điểm di tích thuộc Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ 20</i>	
<i>Sơ đồ 3: Tiềm năng và Hiện trạng du lịch tỉnh Điện Biên.....</i>	<i>27</i>
<i>Sơ đồ 4: Tổ chức không gian phát triển du lịch tỉnh Điện Biên .....</i>	<i>68</i>
<i>Sơ đồ 5: Các sản phẩm du lịch gắn với các huyện, thị xã, thành phố.....</i>	<i>70</i>

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

<i>Bảng 1: Đánh giá điều kiện công nhận Khu du lịch quốc gia đối với Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang.....</i>	<i>34</i>
<i>Bảng 2: Dự báo khách du lịch đến Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050</i>	<i>53</i>
<i>Bảng 3: Dự báo tổng thu từ khách du lịch đến Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.....</i>	<i>55</i>
<i>Bảng 4: Dự báo buồng lưu trú của Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050</i>	<i>57</i>
<i>Bảng 5: Chỉ tiêu lao động bình quân cho một buồng và số lao động gián tiếp.</i>	<i>58</i>
<i>Bảng 6: Dự báo lao động du lịch của Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050</i>	<i>59</i>
<i>Bảng 7: Định hướng ưu tiên sản phẩm - thị trường quốc tế trọng điểm.....</i>	<i>62</i>
<i>Bảng 8: Định hướng ưu tiên sản phẩm – thị trường khách du lịch nội địa.....</i>	<i>63</i>
<i>Bảng 9: Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch tỉnh Điện Biên.</i>	<i>84</i>

## **DANH MỤC PHỤ LỤC**

<i>Phụ lục 1: Danh sách các điểm tài nguyên có khả năng phát triển du lịch .....</i>	<i>97</i>
<i>Phụ lục 2: Thống kê số liệu hiện trạng du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020</i>	<i>100</i>
<i>Phụ lục 3: Danh sách nhà hàng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.....</i>	<i>102</i>
<i>Phụ lục 4: Danh sách điểm vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.....</i>	<i>104</i>
<i>Phụ lục 5: Danh sách cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên .....</i>	<i>105</i>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN	Hiệp hội các nước Đông Nam Á
CHDCND	Cộng hòa dân chủ nhân dân
CHND	Cộng hòa nhân dân
CMCN	Cách mạng công nghiệp
DL	Du lịch
DT	Di tích
ĐBSH&DHĐB	Đồng bằng sông hồng và Duyên hải Đông Bắc
HĐND	Hội đồng nhân dân
FDI	Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
KBT	Khu bảo tồn
KHCN	Khoa học công nghệ
GMS	Tiểu vùng Sông Mekong Mở rộng
GRDP	Tổng sản phẩm trên địa bàn
MICE	Hội họp, khen thưởng, hội nghị, hội thảo và triển lãm
OCOP	Mỗi xã một sản phẩm
QGĐB	Quốc gia đặc biệt
QL	Quốc lộ
SWOT	Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức
TDMNBB	Trung du miền núi Bắc Bộ
TTBQ	Tăng trưởng bình quân
TP	Thành phố
UBND	Ủy ban nhân dân
UNESCO	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc
VCQT	Vui chơi giải trí
VHTTDL	Văn hóa Thể thao Du lịch

# MỞ ĐẦU

## I. Sự cần thiết lập nội dung đề xuất

Tỉnh Điện Biên là cửa ngõ phía Tây Bắc của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và Việt Nam. Điện Biên nằm trên các trục giao thông quan trọng về đường bộ theo hướng Đông - Tây (Quốc lộ 6, Quốc lộ 279); vòng cung Tây Bắc (Quốc lộ 6, Quốc lộ 12, Quốc lộ 4D, Quốc lộ 4H,...); đường hàng không nối với thủ đô Hà Nội. Từ Điện Biên có thể đi lại thuận tiện đến với các tỉnh đồng bằng sông Hồng, vùng núi phía Bắc Việt Nam, các tỉnh Thượng Lào và cầu nối đến các nước ASEAN. Tỉnh Điện Biên có phía Tây giáp CHDCND Lào và phía Bắc giáp CHND Trung Hoa, với nhiều cửa khẩu đường bộ như Tây Trang, Huổi Puốc - Na Son, A Pa Chải... Điện Biên nằm không gian hợp tác Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS), vì vậy giữ vị trí quan trọng đặc biệt đối với vùng Trung du miền núi Bắc Bộ và của cả nước về nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị, quốc phòng và an ninh.

Tỉnh Điện Biên có cảnh quan hùng vĩ, lịch sử hào hùng, văn hóa đặc sắc, thiên nhiên trong lành, an toàn, được biết đến với nhiều địa danh nổi tiếng như: Điện Biên Phủ gắn với chiến thắng “Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”; Cánh đồng Mường Thanh gắn với huyền thoại “Mường Trời”; A Pa Chải - Cột mốc ngã ba biên giới cực Tây Tổ quốc nơi “một con gà gáy ba nước cùng nghe”; Đèo Pha Đin một trong “tứ đại đỉnh đèo vùng Tây Bắc”... Các Lễ hội tiêu biểu, đặc sắc như: Lễ hội hoa Ban, Lễ hội Thành Bản Phủ, Lễ hội đua thuyền đuôi én, lễ kỷ niệm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ... Là mảnh đất bốn mùa du lịch có tiềm năng phát triển nhiều loại hình phong phú, du lịch lịch sử, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; trải nghiệm, khám phá, du lịch tâm linh,... Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, sự phối hợp giúp đỡ của các Bộ, Ngành trung ương, các địa phương trong cả nước, sự hợp tác có hiệu quả của các nhà đầu tư, cùng với sự quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên, các mặt kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh đã và đang có bước phát triển ổn định trong xu thế hội nhập, hợp tác và phát triển. Ngày 24/8/2015, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Với những tiềm năng về vị trí, lịch sử, văn hóa và thiên nhiên có thể nói Điện Biên là nơi hội tụ tinh hoa của vùng Tây Bắc, là cơ sở lợi thế để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Thực tế thời gian qua, du lịch Điện Biên cũng đã có những bước phát triển đáng khích lệ. Năm 2019, Điện Biên đã đón 845.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt 183.000 lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 1.366 tỷ đồng; Đến năm 2020, do ảnh hưởng của dịch covid-19, Điện Biên chỉ đón được 351.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế 16.800 lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 575 tỷ đồng<sup>1</sup>. Du lịch bước đầu có những đóng góp nhất định đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và nâng cao mức sống của cộng đồng địa phương; góp phần

---

<sup>1</sup> Số liệu hiện trạng về khách du lịch, tổng thu du lịch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp (Phụ lục số 01 Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch giai đoạn 2011-2020 kèm theo Báo cáo số 1079/BC-SVHTTDL ngày 21/5/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phương án phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050)

quảng bá hình ảnh mảnh đất, con người Điện Biên đến đông đảo khách du lịch trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên, thực tế phát triển du lịch Điện Biên thời gian qua chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và thế mạnh vốn có; sản phẩm du lịch tuy đã được hình thành nhưng còn mờ nhạt, nghèo nàn, chưa phát huy được hiệu quả của thế mạnh về tài nguyên, nên chưa đủ sức hấp dẫn và chưa thu hút khách du lịch; kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển du lịch của tỉnh. Mặc dù các chỉ tiêu du lịch đều tăng hàng năm nhưng đóng góp của du lịch vào GRDP của tỉnh còn khá hạn chế. Các chỉ tiêu phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên thấp hơn rất nhiều so với các địa phương khác trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Thực hiện Luật Quy hoạch năm 2017 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức lập Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch tỉnh Điện Biên được nghiên cứu, xây dựng trên cơ sở tích hợp nội dung các ngành, lĩnh vực có liên quan đến kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh với mục tiêu phát triển cân đối, hài hòa, hiệu quả và bền vững. Ngành du lịch, với những vai trò quan trọng hiện đang được đánh giá còn nhiều hạn chế, chưa phát huy được tối đa những tiềm năng và nguồn lực.

Trong bối cảnh và xu hướng phát triển mới với những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức hiện hữu, ngành du lịch Điện Biên cần thiết phải được xây dựng định hướng phát triển mới với tầm nhìn dài hạn để làm cơ sở xây dựng các chương trình, kế hoạch và chính sách phát triển phù hợp với giai đoạn phát triển mới và cũng là nội dung để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050. Đây sẽ là tiền đề thúc đẩy ngành du lịch thay đổi cũng như là cơ sở để kiến tạo toàn các định hướng, quy hoạch kinh tế, xã hội chung để tỉnh Điện Biên phát triển bền vững, ổn định, hiệu quả. Trong tương lai, ngành du lịch sẽ thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần mang lại những lợi ích lớn cho tỉnh Điện Biên, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân và nâng cao vị thế của Điện Biên trong vùng, trên cả nước.

Theo Nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại số 301/QĐ-TTg ngày 05/3/2021, trong các nội dung đề xuất có nội dung đề xuất thuộc lĩnh vực du lịch.

Từ những cơ sở trên, việc lập nội dung đề xuất “Phương án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” là cần thiết, là căn cứ khoa học và thực tiễn để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng thời là cơ sở để phát triển ngành du lịch hiệu quả nhằm phát huy tối ưu tiềm năng, lợi thế của địa phương và thu hút đầu tư.

## **II. Cơ sở pháp lý**

### **1. Các văn bản chính liên quan Luật Quy hoạch**

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;
- Luật số 28/2018/QH14, ngày 15/6/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch;

- Luật số 35/2018/QH14, ngày 20/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;
- Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về việc triển khai Luật quy hoạch;
- Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/05/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch.

## **2. Các văn bản chuyên ngành**

- Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;
- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Quyết định số 555/QĐ-TTg ngày 16/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;
- Quyết định số 301/QĐ-TTg ngày 05/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Các văn bản khác liên quan.

## **III. Đối tượng và phạm vi lập nội dung đề xuất**

### **1. Đối tượng lập nội dung đề xuất**

Đối tượng lập nội dung đề xuất gồm: Thị trường khách du lịch; Sản phẩm du lịch; Nguồn lực phát triển du lịch; Không gian phát triển du lịch tỉnh Điện Biên, các khu, điểm, tuyến du lịch; Kết cấu hạ tầng du lịch; Hệ thống quản lý du lịch; Đầu tư du lịch.

### **2. Phạm vi của nội dung đề xuất**

Phạm vi ranh giới lập nội dung đề xuất có tổng diện tích tự nhiên là 9.541,25 km<sup>2</sup> tại tọa độ địa lý từ 20°54' - 22°33' vĩ độ Bắc và 102°10' - 103°36' kinh độ Đông; ranh giới:

- Phía Đông và Đông Bắc giáp tỉnh Sơn La;
- Phía Tây Bắc giáp tỉnh Vân Nam (Trung Quốc);

- Phía Tây và Tây Nam giáp hai tỉnh Bắc Lào là Phong Sa Ly và Luông Pha Bông của nước CHDCND Lào;
- Phía Bắc giáp tỉnh Lai Châu.

### **3. Thời kỳ lập nội dung đề xuất**

- Hiện trạng: Thời kỳ 2011-2020;
- Định hướng: Thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **IV. Phương pháp nghiên cứu nội dung đề xuất**

- Phương pháp thu thập, tổng quan và phân tích các số liệu, cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan tới công tác lập nội dung đề xuất. Các nguồn báo cáo, số liệu, thống kê từ các Bộ, Ngành Trung ương và các địa phương thuộc của Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; từ cơ quan tổ chức cấp quốc gia; các tổ chức quốc tế; số liệu từ nghiên cứu sơ cấp thông qua phỏng vấn các lãnh đạo, chuyên gia, doanh nghiệp và các đối tượng liên quan khác; số liệu từ khảo sát thực địa.

- Phương pháp thông tin địa lý, bản đồ (GIS): Phương pháp được sử dụng để xây dựng các lớp hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin địa lý làm cơ sở cho công tác tổ chức không gian lãnh thổ.

- Phương pháp tích hợp quy hoạch: Là phương pháp tiếp cận tổng hợp và phối hợp đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan đến kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong việc lập quy hoạch trên một phạm vi lãnh thổ xác định nhằm đạt được mục tiêu phát triển cân đối, hài hòa, hiệu quả và bền vững.

- Phương pháp phân tích hệ thống, phương pháp so sánh, phương pháp chuyên gia và các phương pháp phân tích chuyên ngành cũng được sử dụng trong quá trình lập quy hoạch: Phân tích hệ thống điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức đối với tỉnh (phân tích SWOT); phương pháp định chuẩn so sánh.

- Phương pháp chuyên gia: Được xây dựng dựa trên sự kết hợp giữa thực tế của địa phương với kiến thức chuyên môn và bài học kinh nghiệm.

# PHẦN I.

## PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN

### I. Vai trò, vị thế ngành du lịch tỉnh Điện Biên

- Ngành du lịch tỉnh Điện Biên được **đẩy mạnh phát triển, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào giai đoạn 2025-2030**, là **1 trong 08 nhiệm vụ trọng tâm**<sup>2</sup> của Báo cáo số 568-BC/TU ngày 30/9/2020 của Tỉnh ủy Điện Biên Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Mặc dù được xác định là một trong những ngành đầu tàu để phát triển kinh tế tỉnh, nhưng thực tế giá trị đạt được của ngành du lịch tỉnh đang ở mức thấp. Năm 2019, GRDP du lịch đóng góp trung bình 4%<sup>3</sup> vào GRDP của tỉnh. Như vậy, **ngành du lịch tỉnh Điện Biên phát triển chưa được như kỳ vọng, mong muốn của địa phương**. So với tiêu chí trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (đóng góp trên 10% GRDP) theo *Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*, thì Điện Biên còn khá xa để trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, do đó du lịch tỉnh cần phải nỗ lực và có sự đột phá lớn để có thể đạt được tiêu chí này.

- So các tỉnh Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, Điện Biên thuộc nhóm thấp:
  - + Tổng số khách: 11/14 tỉnh.
  - + Tổng thu từ khách du lịch: 7/14 tỉnh.

*Nguyên nhân chính du lịch Điện Biên chưa có được vị thế trong vùng Trung du và miền núi Bắc bộ*

*1. Vị trí xa xôi, tiếp cận, đi lại khó khăn, các đầu mối hạ tầng giao thông năng lực thấp/chưa được đầu tư:*

*- Cách Hà Nội gần 500 km, quốc lộ 6 là đường độc đạo kết nối với Hà Nội, thời gian vận chuyển lên đến 10-12 tiếng.*

*- Chưa có đường cao tốc*

*- Sân bay Điện Biên Phủ chưa phải cảng hàng không quốc tế, năng lực phục vụ thấp: công suất khoảng 0,3 triệu khách/năm, chỉ phục vụ được các máy bay loại nhỏ, tuyến ngắn (ATR72 và Embraer190)*

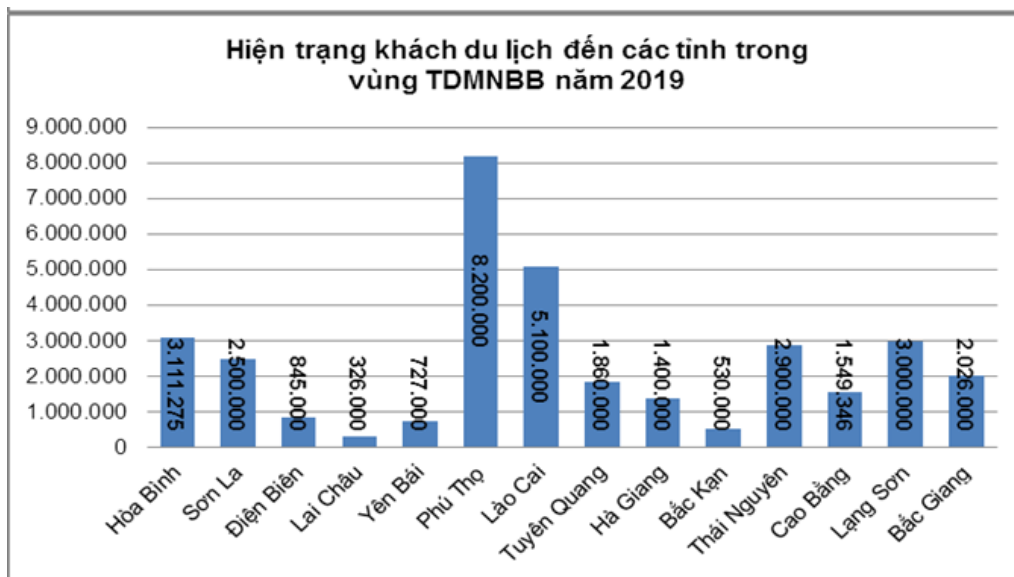
*2. Tài nguyên tuy đa dạng, song tương đồng với những tỉnh khác trong vùng: cảnh quan, sinh thái, văn hóa dân tộc... So với một số tỉnh còn thiếu*

2 08 nhiệm vụ trọng tâm: (1) Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, phát triển bền vững. (2) Tập trung huy động nguồn lực, nhất là nguồn lực từ đất đai và các thành phần kinh tế để phát triển hệ thống đô thị đồng bộ, hiện đại. (3) Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. (4) Đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư công; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. (5) Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc; xây dựng con người phát triển toàn diện. (6) Tích cực giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm cho người lao động. (7) Bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. (8) Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

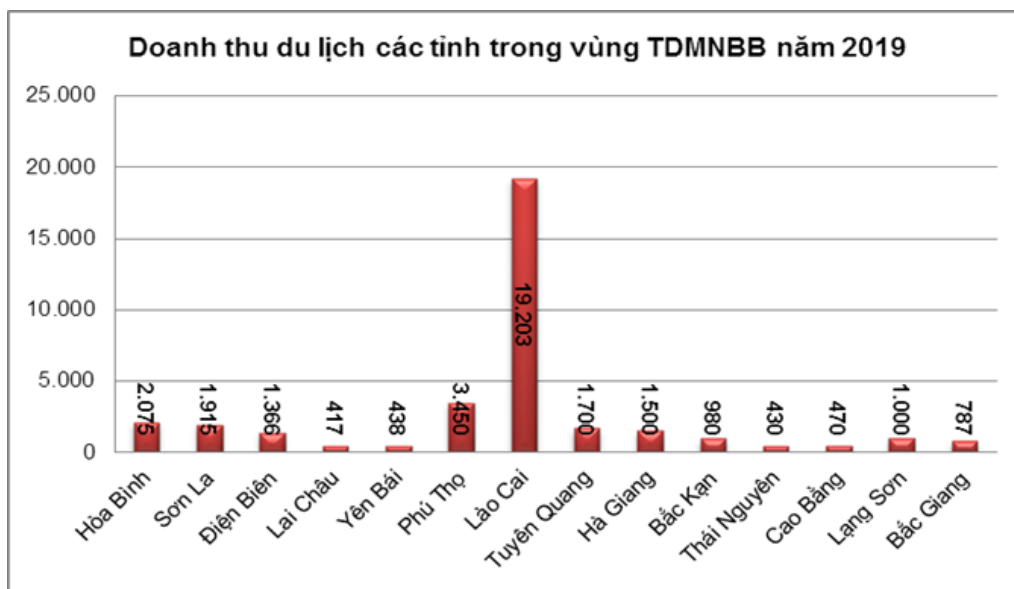
3 Số liệu tính toán của đơn vị tư vấn.

những giá trị nổi bật, đặc thù: Lào Cai với Sa Pa - điểm đến nghỉ dưỡng và du lịch văn hóa dân tộc nổi tiếng nhất Việt Nam; Phú Thọ với lễ hội đền Hùng; Hà Giang với công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn...

3. Tài nguyên du lịch nổi bật nhất của Điện Biên - Di tích QGDB chiến trường Điện Biên Phủ đòi hỏi phải có những giải pháp khai thác phát huy giá trị phù hợp do kén khách.



Biểu đồ 1: Hiện trạng khách du lịch đến các tỉnh trong vùng TDMNBB năm 2019



Biểu đồ 2: Doanh thu du lịch các tỉnh trong vùng TDMNBB năm 2019

- Đối với quốc gia, trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ), Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang của tỉnh Điện Biên là 1 trong 49 khu vực có tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc

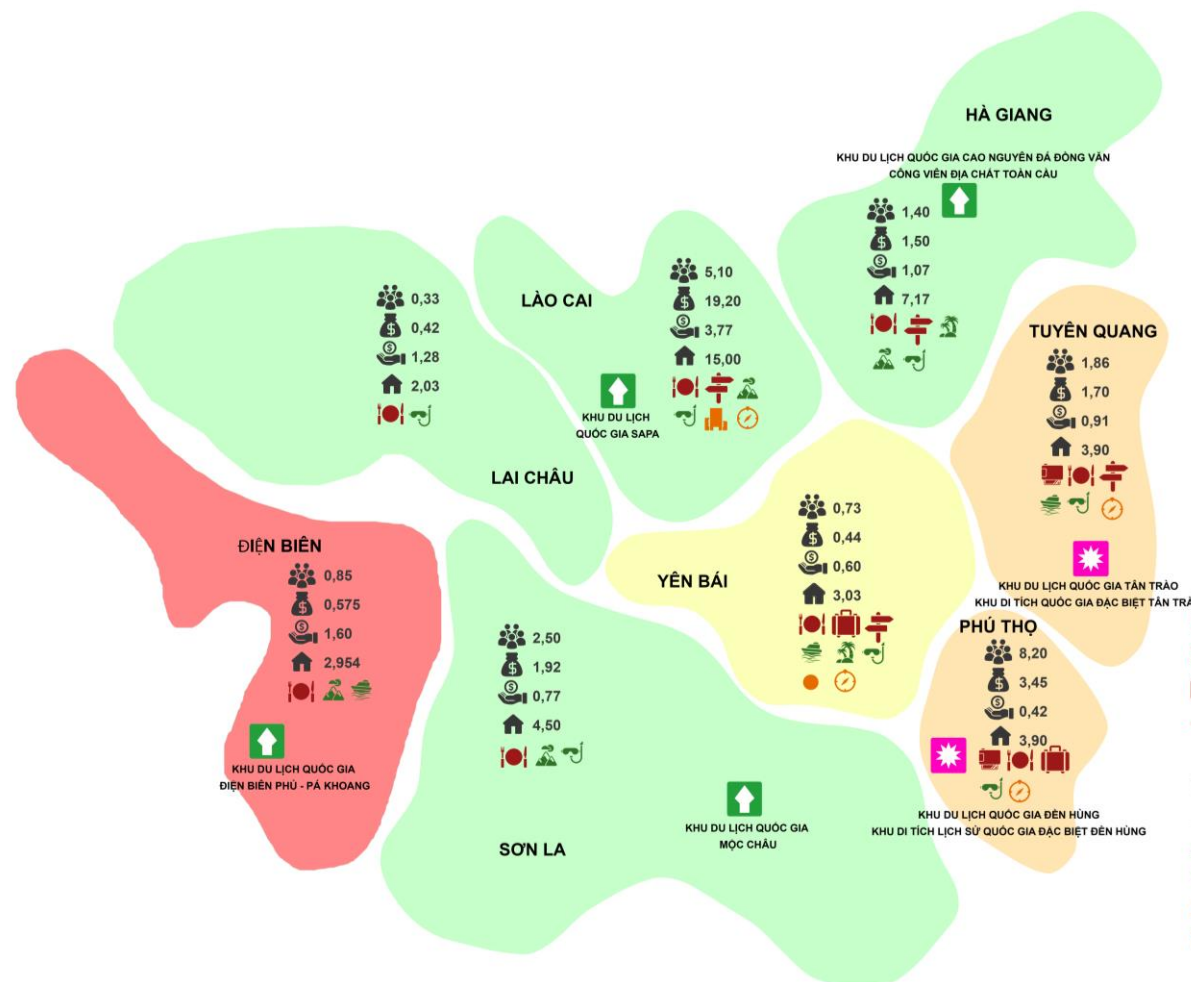
gia<sup>4</sup>. Nếu so với Việt Nam, các chỉ tiêu cơ bản đều chiếm tỷ lệ nhỏ so với Việt Nam: Khách quốc tế chiếm 1,02%, tổng thu từ du lịch chiếm 0,18% của cả nước<sup>5</sup> (năm 2019). Tuy nhiên, tốc độ tăng bình quân (2011-2019) đều đạt và vượt so với Việt Nam trong cùng kỳ.

---

4 Trong số 49 khu vực tiềm năng này có 06 khu đã được công nhận là khu du lịch quốc gia (Núi Sam, Tuyền Lâm, Trà Cổ, Sa Pa, Phan Thiết - Mũi Né, Đền Hùng).

5 Tổng thu từ khách du lịch Việt Nam năm 2019 đạt 755.000 tỷ đồng/năm, trong khi đó Điện Biên chỉ đạt 1.366 tỷ đồng. Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam năm 2019 đạt 18.008.591 lượt khách, trong đó khách quốc tế đến Điện Biên khoảng 183.000 lượt khách.

## SO SÁNH ĐIỆN BIÊN VỚI CÁC TỈNH LÂN CẬN



## ĐIỆN BIÊN TRONG VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC



Sơ đồ 1: Vị trí của Điện Biên trong vùng Trung du miền núi phía Bắc

## **II. Tài nguyên du lịch**

### **1. Tài nguyên du lịch tự nhiên**

Với địa hình đa dạng, được thiên nhiên ưu đãi với nhiều cảnh quan đẹp, vừa hùng vĩ vừa thơ mộng... đã tạo cho Điện Biên nguồn tiềm năng du lịch tự nhiên phong phú, hấp dẫn làm cơ sở cho việc phát triển nhiều loại hình du lịch như du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch thể thao mạo hiểm,...

Trong hệ thống các điểm danh thắng ở Điện Biên phải kể đến hồ Pá Khoang và rừng tự nhiên Mường Phăng (xã Mường Phăng, TP.Điện Biên Phủ), nước khoáng UVa (xã Noong Luống, huyện Điện Biên), cảnh quan hai bên bờ sông Đà (Thị xã Mường Lay), khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé (huyện Mường Nhé), động Pa Thơm (xã Pa Thơm, huyện Điện Biên), hồ tự nhiên Noong U (huyện Điện Biên Đông), động Thẩm Púa (bản Lũng, huyện Tuần Giáo), động Thẩm Khương (xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo), hang Thẩm Váng (xã Búng Lao, huyện Tuần Giáo), đèo Pha Đin...Đánh giá cụ thể một số điểm tài nguyên du lịch nổi trội của tỉnh Điện Biên như sau:

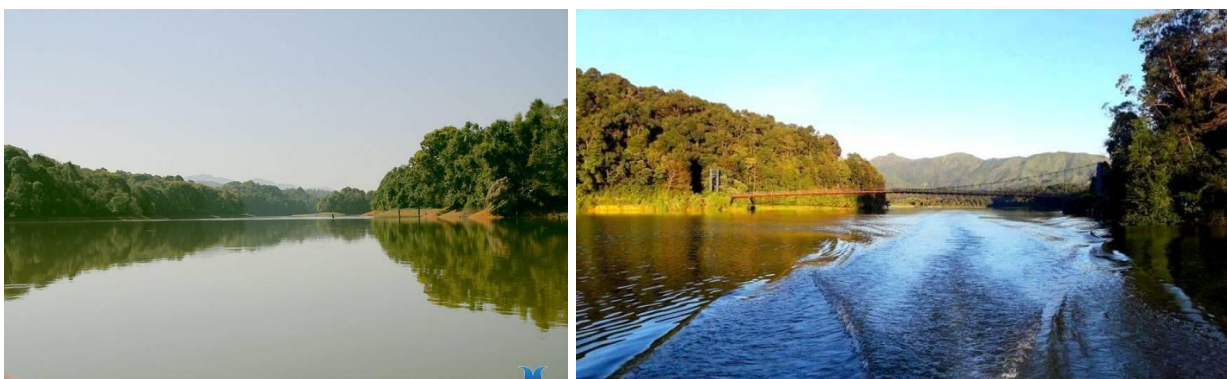
#### **a. Hồ Pá Khoang:**

Hồ Pá Khoang nằm ở địa phận xã Mường Phăng, TP Điện Biên Phủ, kề trục Quốc lộ 279. Lưu vực hồ có tổng diện tích 2.400 ha trong đó diện tích rừng 1.320 ha, đất nông nghiệp 300 ha, đất xây dựng cơ bản 150 ha, diện tích mặt nước là 600 ha (có sức chứa là 37,2 triệu m<sup>3</sup> nước), quần thể này có rừng nguyên sinh, khu di tích lịch sử Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ Mường Phăng và hồ trên núi.

Hồ Pá Khoang là một trong những tiềm năng du lịch sinh thái có giá trị không chỉ của Điện Biên mà còn có ý nghĩa quốc gia cần được khai thác. Khu vực hồ Pá Khoang có nhiều thuận lợi cho hoạt động du lịch như: thảm thực vật phong phú, địa hình đa dạng, khí hậu tốt thích hợp cho việc nghỉ dưỡng.... Trong các thảm rừng quanh hồ có nhiều thú và nhiều loại hoa phong lan đủ chủng loại. Dưới hồ có nhiều loài cá và thực vật nổi (đã thống kê được khoảng 65 loài thực vật nổi, 14 loài động vật nổi, 6 loài động vật đáy...). Hồ Pá Khoang nằm ở trung tâm nhiều ngọn núi, giữa một vùng thiên nhiên cảnh đẹp hùng vĩ, ẩn hiện trong mây trời non nước. Vào mùa đông sương mờ buông phủ tạo một phong cảnh huyền ảo, thấp thoáng nơi xa những dãy núi trập trùng, những nếp nhà sàn xinh xắn. Mùa hè không khí nơi đây thật dễ chịu, những luồng gió Nam mát dịu, vút tầm mắt ra xa ngắm mây trời non nước hoặc chèo thuyền du ngoạn, ngắm cảnh. Tất cả tạo một khung cảnh êm đềm, thơ mộng, một thắng cảnh quyến rũ lòng người.

Ngoài ra, trong khu vực lòng hồ có các bản dân tộc Thái, Khơ Mú là những dân tộc còn giữ được các phong tục tập quán, nét đặc sắc của các dân tộc Tây Bắc vốn có... đó là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn hấp dẫn.

Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 là cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư vào khu vực này.



*Hình 1: Một số hình ảnh về hồ Pá Khoang*

**b. Động Pa Thơm:**

Động Pa Thơm thuộc xã Pa Thơm, nằm ở phía Tây huyện Điện Biên, giáp với biên giới Việt - Lào. Nhân dân địa phương gọi động là “Thẳm Nang Lai” (hang Nhiều Nàng Tiên Hoa). Động được khám phá cách đây khá lâu cùng với những huyền thoại, truyền thuyết đẹp về tình yêu đôi lứa.

Động Pa Thơm nằm ở lưng chừng núi, cửa động hình mái vòm, cửa cao 12m, rộng 17m, mái đá nhô ra 7m. Chính giữa lối vào là một khối đá khổng lồ sừng sững giống như đầu voi đang rũ xuống. Chiều sâu động khoảng hơn 350m chạy theo hướng Nam. Động có 9 vòm lớn nhỏ, chiều ngang có chỗ rộng chừng 20m. Lối vào động giáp cửa hang là ba khối đá lớn chắn ngang nằm uốn lượn như một con trăn khổng lồ ngăn đôi động và tạo thành hai lối vào ra. Ngay từ ngoài cửa hang đã có nhiều nhũ đá mang nhiều hình hài hết sức sống động, nhũ đá óng ánh, màu sắc huyền ảo, lung linh dưới ngọn nến. Các vòm động đều cao vút, mỗi vòm tựa như một toà điện nguy nga, lộng lẫy, khối nhũ nhô lên, những măng đá đủ mọi hình tượng mềm mại từ trên mái trần rủ xuống những tua rua óng ánh. Bên vách những khối đá như những dòng thác lớn đang chảy, óng ánh bạc. Ngoài ra, động còn được gắn với huyền thoại về một tình yêu đôi lứa, làm cho cảnh quan càng thêm chất thi ca và trở thành địa danh du lịch hấp dẫn của tỉnh Điện Biên.



*Hình 2: Một số hình ảnh về động Pa Thơm*

**c. Nước khoáng nóng Uva:**

Nước khoáng nóng Uva nằm ở địa phận bản UVa, xã Noong Luống huyện Điện Biên, cách Thành phố Điện Biên Phủ khoảng 17 km về phía Nam. Đây là khu vực dễ

tiếp cận và nằm trong quần thể hệ thống tài nguyên du lịch của huyện Điện Biên như đền Hoàng Công Chất, thành Bản Phủ, động Pa Thom...

Nhiệt độ của nước nóng Uva thường xuyên đạt khoảng 70 - 80° C. Hiện nay, tuy chưa có khảo sát đánh giá cụ thể chất lượng nước nhưng theo nhận định ban đầu nước nóng Uva có khả năng phục vụ nghỉ dưỡng chữa bệnh. Ngoài ra, bên cạnh nước nóng là hồ Uva rộng khoảng 9 ha có thể ngăn giữ nước thành hồ sinh thái và vui chơi giải trí. Đây có thể coi là điểm tài nguyên du lịch tự nhiên kết hợp tâm linh có giá trị phục vụ nghỉ dưỡng, chữa bệnh của khu vực Điện Biên Phủ và phụ cận.

Nước khoáng nóng Uva đã bước đầu được đầu tư xây dựng thành khu du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh và đang thu hút khách du lịch. Bên cạnh du lịch văn hoá lịch sử thì khu du lịch sinh thái Uva góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm du lịch và giữ vai trò vệ tinh cho trung tâm du lịch Thành phố Điện Biên Phủ.



*Hình 3: Một số hình ảnh về Khu du lịch suối khoáng Uva*

#### d. Nước khoáng nóng Bản Sáng:

Nước khoáng nóng Bản Sáng nằm ở bản Sáng xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, cách thị trấn Tuần Giáo khoảng 2,5km theo QL6 hướng đi Mường Lay. Đây là nguồn nước tự nhiên hình thành nên một quần thể tự chảy có nhiệt độ từ nóng vừa đến rất nóng (từ 40 - 80°C) tại các vị trí khác nhau. Nguồn nước nằm ở khu vực có cảnh quan tự nhiên hấp dẫn gồm suối, ruộng lúa, nương đồi rộng khoảng 4 ha với xung quanh là các bản dân tộc Thái.

Nhân dân địa phương thường sử dụng nước tắm vào ngày 28/12 âm hàng năm, nhằm tẩy rửa những điều xấu và cầu mong những điều tốt lành trong năm mới, đồng thời nước có tác dụng chữa các bệnh ngoài da.

Nguồn nước khoáng bản Sáng đã có từ lâu, nhưng hiện còn rất hoang sơ cần được quy hoạch, đầu tư phát triển thành điểm du lịch sinh thái, chữa bệnh kết hợp tham quan bản dân tộc, vui chơi giải trí... Hiện nay, khu vực này đã được UBND huyện Tuần Giáo lập quy hoạch chi tiết làm cơ sở triển khai dự án đầu tư tại khu vực này. Đây có thể được xem là điểm tài nguyên du lịch tự nhiên hấp dẫn của huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung.



*Hình 4: Một số hình ảnh về nước khoáng nóng Bản Sáng*

e. Cảnh quan dọc Sông Đà:

Nếu xuất phát từ Thị xã Mường Lay (nơi hội lưu của dòng Nậm Na với sông Đà) xuôi dòng sông Đà theo hướng Đông qua các huyện Sìn Hồ (của tỉnh Lai Châu), Tủa Chùa, hoặc theo hướng Tây khoảng vài chục km, du khách đều có thể chiêm ngưỡng những cảnh quan kỳ vĩ, những mái đá đen, đỉnh núi cao vút tầng mây... Hai bên bờ còn lưu lại những bản dân tộc với những mái nhà thấp thoáng như những nét chấm phá vào khung cảnh thiên nhiên hùng vĩ. Dọc theo lòng sông luôn luôn lồng gió, chính vì vậy đây thực sự là nơi thích hợp với du lịch sông nước trên thuyền vừa vộng cảnh vừa nghe những làn điệu dân ca Thái và thưởng thức các món ăn dân tộc. Về lâu dài, sau khi xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La, cốt nước cao lên đến 215m thì khu vực lân cận Thị xã Mường Lay như một lòng hồ mênh mông rất thuận lợi phát triển các loại hình du lịch sinh thái hồ và trở thành một đặc thù du lịch của khu vực núi rừng Tây Bắc.



*Hình 5: Một số hình ảnh về cảnh quan dọc sông Đà*

f. Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé

Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé nằm trên địa phận các xã Mường Nhé, Mường Toong, Chung Chải, Tà Tổng, Sín Thầu...của huyện Mường Nhé (một phần huyện Mường Tè trước đây), cách quốc lộ 12 gần 100km về phía Tây Bắc. Với diện tích tự nhiên 47.228 ha, ở độ cao trên 1500m... khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé có thảm thực vật thuộc loại khá phong phú và nhiều động vật quý hiếm. Trong điều kiện hiện nay, việc tiếp cận khu bảo tồn còn khó khăn nên chưa thu hút khách du lịch nhưng chắc chắn trong tương lai không xa, đây là điểm du lịch sinh thái có giá trị của tỉnh Điện Biên.

Khu bảo tồn thiên nhiên Mùòng Nhé đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 27/9/2016.



Hình 6: Một số hình ảnh về KBT tự nhiên Mùòng Nhé

g. Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mùòng Phăng - Pá Khoang

Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mùòng Phăng - Pá Khoang, TP Điện Biên Phủ với diện tích 4.436,6 ha, có địa hình núi đất với độ cao trung bình trên 1.000m so với mặt nước biển. Khu vực phía Đông khu di tích có đỉnh núi trọc cao 1.658m, là đỉnh cao nhất của di tích trên đường ranh giới với huyện Điện Biên Đông. Phía Tây khu di tích có độ cao thấp hơn 1.000m so với mặt nước biển, đây là hồ nước nhân tạo Pá Khoang rộng khoảng 700ha, dung tích 37,2 triệu m<sup>3</sup> nước, nằm ở độ cao 900m. Mùa nước đầy, nước ăn sâu vào các khe nhỏ chân núi hình thành nên nhiều bán đảo nhỏ, tạo nên cảnh đẹp hấp dẫn cho du lịch sinh thái, lượng nước hồ chủ yếu từ các cánh rừng của khu di tích cung cấp.

Khu rừng di tích lịch sử Mùòng Phăng và diện tích rừng đầu nguồn lòng hồ Pá Khoang có tính đa dạng sinh học cao, với 700 loài thực vật thuộc 4 ngành thực vật bậc cao; động vật có hơn 300 loài thuộc các lớp: Thú, chim, bò sát và ếch nhái. Ngoài ra, ở đây có lòng hồ Pá Khoang nên các loài thủy sinh vật phát triển rất tốt.

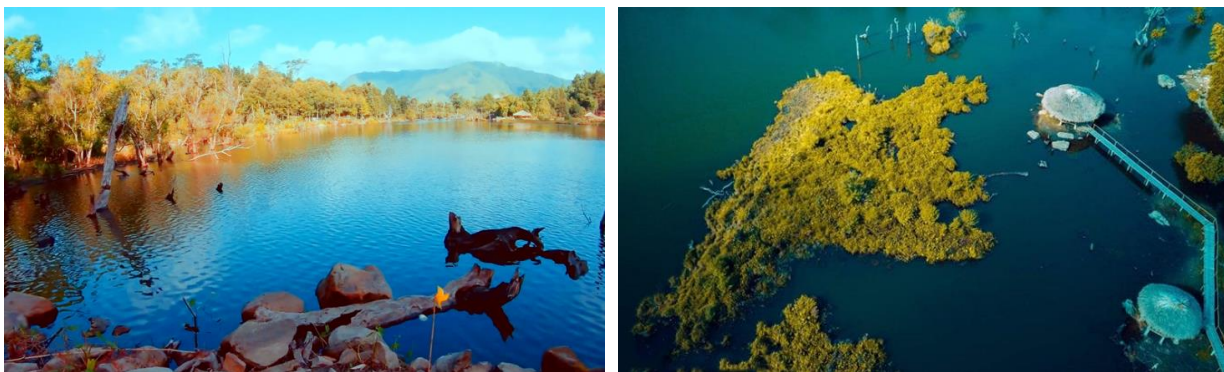
Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mùòng Phăng - Pá Khoang đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 24/8/2016.



*Hình 7: Một số hình ảnh về Khu rừng DTLS Mường Phăng - Pá Khoang*

h. Hồ tự nhiên Noong U:

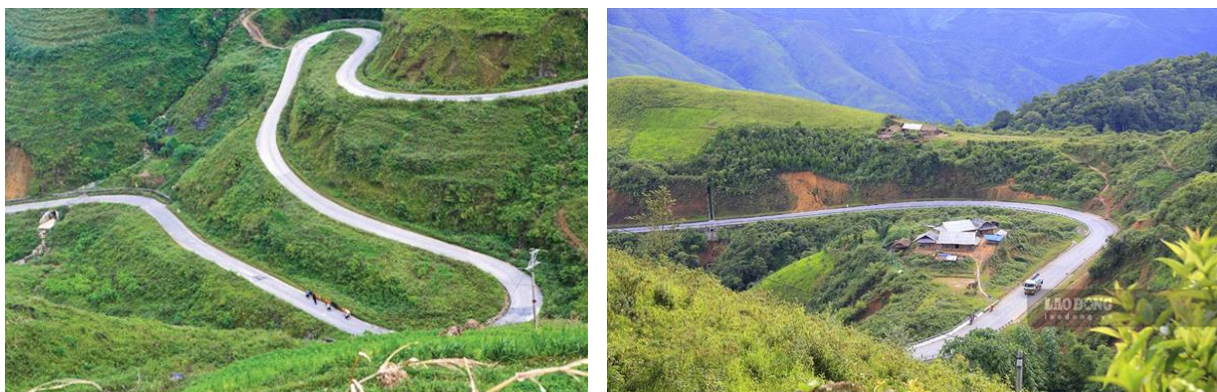
Hồ Noong U nằm ở địa phận bản Tà Lố, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông. Đây là hồ tự nhiên trên núi. Tuy hồ có diện tích không lớn nhưng cảnh quan sơn thủy hữu tình với truyền thuyết hay về hồ tạo nên nhiều tiềm năng khai thác loại hình du lịch sinh thái, tham quan tìm hiểu.



*Hình 8: Một số hình ảnh về hồ tự nhiên Noong U*

i. Đèo Pha Đin:

Đèo Pha Đin nằm trên quốc lộ 6 từ Hà Nội đi Điện Biên thuộc ranh giới giữa hai tỉnh Sơn La và Điện Biên. Đèo dài 32km, địa thế rất hiểm trở, chênh vênh. Pha Đin tiếng địa phương nghĩa là “Trời Đất”. Theo truyền thuyết địa phương, đây là nơi tiếp giáp giữa Trời và Đất. Với độ cao trên 1.000m khi lên dốc, lúc xuống dốc, con đường ngoằn ngoèo, chênh vênh, một bên là vách núi dựng đứng, một bên là vực sâu thăm thẳm, lại nhiều “cua” hiểm trở tạo nên nhiều điểm vọng cảnh ngoạn mục. Được vượt đèo Pha Đin là một cuộc du lịch đầy thú vị của du khách trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ. Ngoài ra đây còn là địa danh lịch sử gắn với Chiến thắng Điện Biên Phủ hào hùng.



*Hình 9: Một số hình ảnh về đèo Pha Đin*

j. Hang Thẩm Váng thuộc bản Co Hóm xã Búng Lao, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là hang đá có vẻ đẹp tự nhiên và còn nguyên sơ. Lòng hang rộng và sâu, cao gần 100m, có nhiều ngách. Giữa hang có phiến đá to bằng phẳng như mặt bàn. Nhìn lên các vách, trần đá, nhiều măng đá, nhũ đá tạo thành những hình thù những con rồng, con phượng, sư tử, voi quì hoặc những đoá phong lan tuyệt đẹp.

Hang Thẩm Váng không chỉ là một hang đá đẹp mà còn là di chỉ khảo cổ. Tại đây nhân dân địa phương đã phát hiện một số loại rìu, chày nghiền thức ăn bằng đá, một số mẫu xương động vật hoá thạch có giá trị nghiên cứu.



*Hình 10: Một số hình ảnh về hang Thẩm Váng*

#### k. Cánh đồng Mường Thanh

Cánh đồng Mường Thanh là vựa lúa lớn nhất khu vực Tây Bắc với diện tích trên 140km<sup>2</sup>. Đây cũng là một địa danh nổi tiếng gắn với lịch sử và truyền thuyết từ thuở khai thiên, lập địa của đồng bào dân tộc Thái với câu truyền khẩu từ xa xưa: “Nhất Thanh (Mường Thanh - Điện Biên Phủ), nhì Lò (Mường Lò - Yên Bái), tam Than (Mường Than - Lai Châu), tứ Tắc (Mường Tắc - Sơn La) để nói về bốn vựa lúa trù phú và có gạo ngon bậc nhất miền Tây Bắc. Cánh đồng Mường Thanh cũng là một trong những điểm tham quan nổi bật của Điện Biên.



*Hình 11: Một số hình ảnh về cánh đồng Mường Thanh*

#### l. Hang động Khó Chua La, Pê Răng Ky (huyện Tủa Chùa)

Hang động Pê Răng Ky, nằm trên địa phận xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa giấu mình dưới chân vách đá, giữa một vùng núi non hùng vĩ, điệp trùng. Hang động Pê Răng Ky là hang đá tự nhiên, nằm trong quần thể núi đá vôi, có thảm thực vật sinh học đa dạng và phong phú. Với vẻ đẹp mang màu sắc riêng, một kiệt tác của thiên nhiên ban tặng. Hang động Pê Răng Ky với phong cảnh “sơn thủy hữu tình”, non nước hùng vĩ, môi trường sinh thái trong lành của lòng hồ sông Đà, được ví như “Hạ Long trên cạn” của vùng Tây Bắc. Hang động Pê Răng Ky được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng là Di tích danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia theo Quyết định số 5372/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2017.

Hang động Khó Chua La thuộc địa phận bản Pằng Dề A1, xã Xá Nhè, cách trung tâm thị trấn Tủa Chùa khoảng 15 km. Với những giá trị tiêu biểu về địa chất, địa mạo cảnh quan môi trường, ngày 9/12/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Quyết định số 4252/QĐ-BVHTTDL xếp hạng Danh lam thắng cảnh hang Khó Chua La là di tích cấp quốc gia.



*Hình 12: Một số hình ảnh về hang Pê Răng Ky và hang động Khó Chua La*

m. Hang động Huổi Cang, Huổi Đáp (huyện Mường Chà)

Hang động Huổi Cang, Huổi Đáp thuộc địa phận hai bản Huổi Cang, Huổi Đáp, xã Pa Ham, huyện Mường Chà. Quần thể hang động này nằm trong dãy núi đá vôi cao gần 500 m so mực nước biển, được hình thành do quá trình kiến tạo địa chất cách đây hàng nghìn năm. Hang động Huổi Cang và Huổi Đáp cách nhau 450 m, được bao bọc bởi khu rừng tái sinh, nương rẫy và một số hang động nhỏ khác. Đây là tuyệt tác nghệ thuật, hội tụ nhiều tính đa dạng của thiên nhiên như: địa chất, địa mạo, địa hình, khí hậu, sinh học, sinh thái và cảnh quan môi trường. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía bắc của Tổ quốc năm 1979, khu vực này từng là nơi sơ tán của người dân và các cơ quan nhà nước, nơi cất giấu lương thực, vũ khí, đạn dược của quân, dân tỉnh Lai Châu (cũ). Hang động Huổi Cang, Huổi Đáp được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích cấp quốc gia tại Quyết định số 1183/QĐ-BVHTTDL ngày 28-3-2019.



*Hình 13: Một số hình ảnh về hang động Huổi Cang, Huổi Đáp*

Ngoài những tài nguyên du lịch tự nhiên nổi trội kể trên, Điện Biên còn có nhiều mỏ nước nóng, nước khoáng, đặc sản và cảnh quan thiên nhiên khác có khả năng khai thác phục vụ du lịch như hang Thẩm Púa (bản Nôm xã Chiềng Sinh), Thẩm Khương (bản Bó xã Chiềng Sinh) ở huyện Tuần Giáo; nước nóng Hua Pe ở huyện

Điện Biên; các hồ Pe Luông, Huổi Phạ ở Thành phố Điện Biên Phủ, ...đều có thể phát triển các loại hình du lịch tham quan hoặc nghỉ dưỡng, chữa bệnh và các hoạt động nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

## **2. Tài nguyên du lịch văn hóa**

Tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm những di tích lịch sử - văn hóa, di tích lịch sử - cách mạng, các làng nghề thủ công truyền thống, những giá trị văn hóa phi vật thể như văn nghệ dân gian, lễ hội...thể hiện bản sắc văn hóa đa dạng của các dân tộc tỉnh Điện Biên và là nguồn lực thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến Điện Biên tham quan, nghiên cứu, tìm hiểu. Là trung tâm của nền văn hóa Tây Bắc, là địa danh nổi tiếng với Chiến thắng Điện Biên Phủ hào hùng, tỉnh Điện Biên có nguồn tài nguyên du lịch nhân văn vừa phong phú vừa hấp dẫn, có giá trị cao đối với hoạt động du lịch. Trong số đó, những tài nguyên nhân văn điển hình được đánh giá phục vụ du lịch bao gồm:

### **2.1. Nhóm các di tích lịch sử - cách mạng**

Di tích lịch sử cách mạng của Điện Biên là một trong những nhóm di tích chủ đạo, có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát triển du lịch. Các di tích lịch sử cách mạng ở đây chủ yếu gắn liền với cuộc kháng chiến chống Pháp như: Quần thể di tích Chiến trường Điện Biên Phủ; đèo Pha Đin và cụm di tích ở xã Pú Nhung (huyện Tuần Giáo), di tích nhà tù Lai Châu (Thị xã Mường Lay)...trong đó nổi bật là quần thể di tích chiến thắng Điện Biên Phủ trên lòng chảo Mường Thanh.

Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ là nơi ghi lại chiến công của Quân đội nhân dân Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Di tích này bao gồm những tên đất, tên núi, tên sông gắn liền với trận đánh 56 ngày đêm “khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt” của quân và dân ta làm nên chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc Việt Nam.

Di tích lịch sử Chiến trường Điện Biên Phủ, nằm trên địa bàn các huyện: Tuần Giáo, Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ; là một trong mười di tích cấp Quốc gia đặc biệt được xếp hạng đầu tiên trong cả nước năm 2009 với 22 điểm di tích thành phần. Năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt bổ sung 23 điểm di tích thành phần khác nâng tổng số điểm di tích được công nhận lên 45 điểm di tích, cụ thể như sau:

- Một là, các di tích liên quan đến trận địa phòng ngự của Thực dân Pháp (gồm 23 điểm), là các mục tiêu tấn công của ta, nơi ghi lại những chiến công oai hùng của quân đội ta, gồm những điểm di tích tiêu biểu sau:

- + Di tích trung tâm tập đoàn cứ điểm (Mường Thanh), nơi tập trung lực lượng và phương tiện chiến tranh cao nhất: Hầm chỉ huy của Tướng De Castries; hầm chỉ huy pháo binh của Pi Rốt; các trận địa pháo; xe tăng; sân bay Mường Thanh; cầu Mường Thanh; một số trung tâm đề kháng phía Đông và phía Tây.
- + Các cứ điểm phòng thủ: Là các điểm hỏa lực, lá chắn bảo vệ vòng ngoài phân khu trung tâm. Các cứ điểm này tập trung trong hai phân khu: Phân khu Bắc (gồm Him Lam, Độc lập, Bản Kéo) và Phân khu Nam (Hồng Cúm). Ngoài ra còn rất nhiều cứ điểm thuộc phân khu trung tâm như: 5 cao điểm phía Đông (A1, C1, C2, D1, E1).

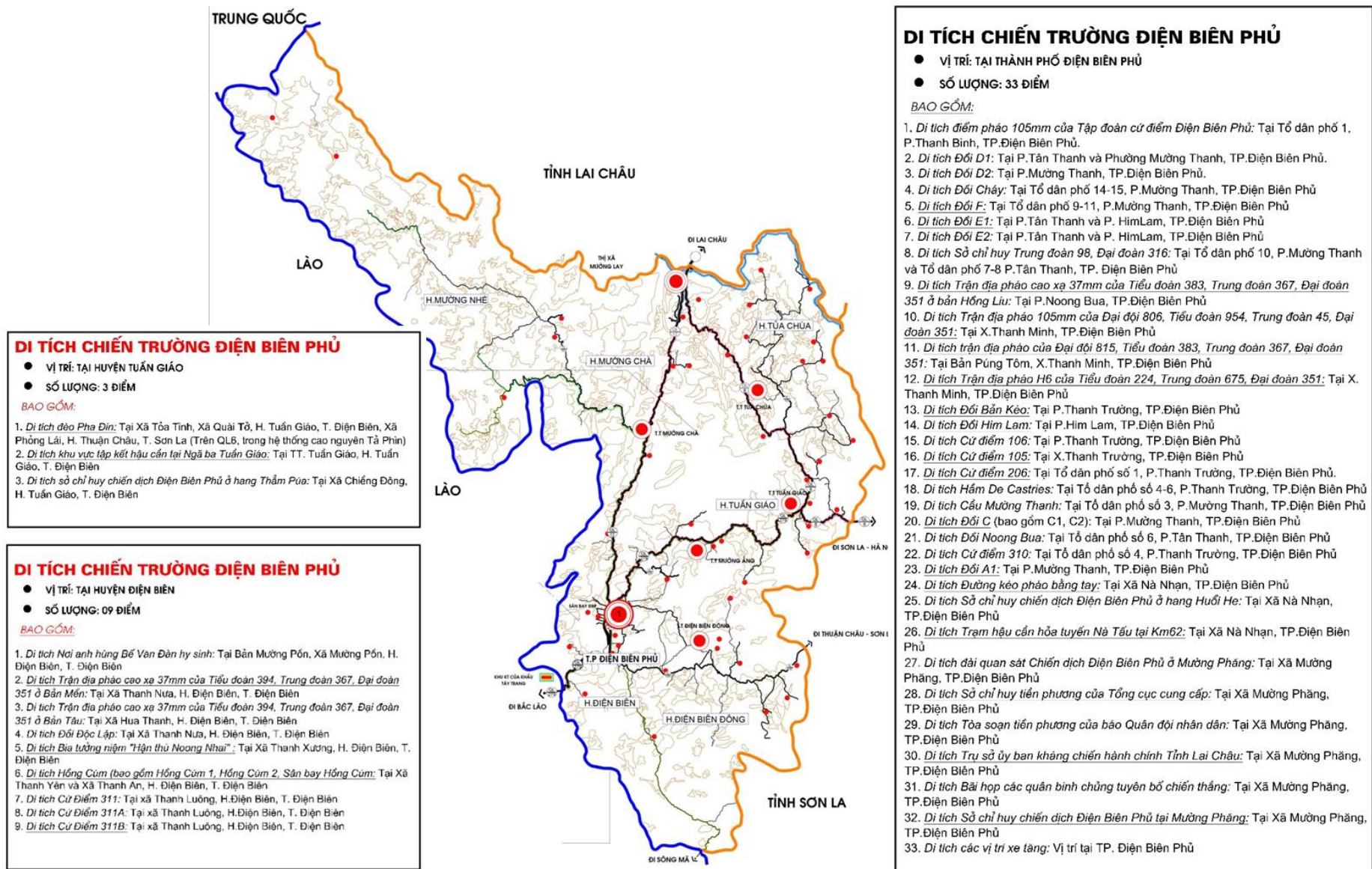
- Hai là, các di tích gắn với Quân đội Nhân dân Việt Nam (gồm 22 điểm), được phân loại như sau:

- + Căn cứ chỉ huy Sở chiến dịch Mường Phăng: Đây là Trung tâm Chỉ huy chiến dịch từ ngày 31 tháng 01 năm 1954, là nơi quyết định mọi chủ trương, kế hoạch chiến đấu đến ngày chiến thắng. Tại đây có nơi ở và làm việc của các tướng lĩnh, các cơ quan tham mưu, cố vấn cao cấp nhất của Bộ Chỉ huy chiến dịch và Đảng Ủy mặt trận, cũng là nơi làm việc, hoạt động của chính quyền địa phương (Ủy ban hành chính kháng chiến). Hiện đã bảo tồn và phục dựng các lán ở và làm việc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái, Ban Tham mưu, Trung tâm thông tin, Ban cố vấn, Hội trường tác chiến, Đường hầm xuyên núi, Trạm bảo vệ, Đài quan sát, Bãi họp các quân binh chủng tuyên bố chiến thắng,...
- + Các địa điểm di tích phục vụ chiến dịch: Là nơi tập kết hậu cần, vận chuyển vũ khí đạn dược cho chiến dịch như Đèo Pha Đin, hang Thẩm Púa, ngã ba Tuần Giáo, Đường kéo pháo bằng tay,...
- + Các trận địa tấn công của quân đội ta: Bao gồm trận địa pháo 105mm của Đại đội 806, trận địa pháo H6, hệ thống hầm hào chiến đấu, trận địa vây hãm và tiến công,...

Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ là một trong những di tích quan trọng hàng đầu của Việt Nam, có tiềm năng phát triển thành một trong những Khu du lịch trải nghiệm Văn hóa lịch sử hấp dẫn nhất Việt Nam và đạt tầm cỡ quốc tế.



*Hình 14: Một số hình ảnh về di tích Chiến trường Điện Biên Phủ*



*Sơ đồ 2: Các điểm di tích thuộc Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ*

## 2.2. Nhóm các di tích lịch sử - văn hóa

Lịch sử hình thành và phát triển đã tạo cho Điện Biên nhiều tiềm năng về di tích lịch sử - văn hóa có giá trị cho nghiên cứu khoa học, giáo dục và du lịch. Trên mảnh đất biên cương của tổ quốc trải qua nhiều cuộc binh biến, các di tích lịch sử chủ yếu liên quan đến thời kỳ nhà Lê, Nguyễn hiện chỉ còn rất ít nhưng đều có giá trị tham quan nghiên cứu như thành Bản Phủ và đền Hoàng Công Chất, thành Tam Vạn ở huyện Điện Biên, tháp Mường Luân ở huyện Điện Biên Đông...

### a. Thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất:

Thành Bản Phủ và đền Hoàng Công Chất nằm ở Bản Phủ, huyện Điện Biên, cách Thành phố Điện Biên Phủ khoảng 7km về phía Tây Nam. Đây là một kỳ tích về xây dựng thành của họ Hoàng. Thành rộng hơn 80 mẫu, sau lưng là dòng Nậm Rốm, có đường thành đắp bằng đất trồng tre gai mang từ xuôi lên vây kín. Ngoài có hào sâu rộng 4 - 5 thước, trên mặt thành ngựa, voi đi lại được. Thành có các cửa: tiền, hậu, tả, hữu. Mỗi cửa có đồn cao và vọng gác...Hiện còn di tích khu quân lương, kho vũ khí, nơi chôn ngựa, voi.... Việc xây thành do con trai là Hoàng Công Toán đảm nhiệm từ năm 1758 - 1762.

Đền thờ Hoàng Công Chất được xây ở trung tâm thành Chiềng Lê (tức Bản Phủ) để thờ họ Hoàng và 6 thủ lĩnh nghĩa quân là di tích lịch sử văn hoá quan trọng của địa phương ghi lại công lao to lớn của lãnh tụ Hoàng Công Chất, người con của Thái Bình trong cuộc chiến tranh giải phóng Điện Biên. Ngoài ra, đền còn là nơi tín ngưỡng của nhân dân trong ngày rằm, đầu xuân năm mới, nhất là ngày lễ hội truyền thống vào các ngày 24, 25 tháng hai âm lịch hàng năm, nếu được đầu tư đúng hướng thì đây sẽ trở thành loại hình du lịch văn hoá tâm linh của nhân dân địa phương và khách du lịch.



Hình 15: Một số hình ảnh về thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất

### b. Thành Tam Vạn:

Thành Tam Vạn hay còn gọi là thành Sam Mún (theo tiếng Thái) nằm ở phía Nam cánh đồng Mường Thanh, huyện Điện Biên, cách Thành phố Điện Biên Phủ hơn 10km. Thành được xây dựng vào khoảng thế kỷ X, XI, đời Lê Sơ và là trung tâm kinh tế, chính trị và văn hóa, dinh lũy kiên cường của Tây Bắc trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc, chống giặc ngoại xâm.

Theo sử sách ghi chép, thành Tam Vạn có quy mô rất lớn (diện tích bằng một phần năm cánh đồng Mường Thanh). Phía trước thành có hai chiến lũy dài 3 km, cao vượt

quá đầu người. Chiến lũy được trồng tre phía trước và đào hào sâu phía trước. Nội thành rộng tới hàng chục km<sup>2</sup> bao gồm mấy xã mà trung tâm là Sam Mún ngày nay. Khu vực giữa thành có ba ngọn núi Nàng Nòn, Tạo Nòn - Pú Huổi Chon và hồ Uva...

Theo Hưng Hóa kỷ lược, tương truyền trong thành có khoảng ba vạn dân, ba vạn cối giã gạo bằng sức nước. Rải rác phía ngoài thành là các bản làng của người Lự, người Thái, xa hơn nữa là các bản người Mảng, Cống, Kháng, Hà Nhì...

Ngày nay vết tích thành vẫn còn, trở thành điểm tài nguyên du lịch văn hóa lịch sử phục vụ khách tham quan tìm hiểu. Tuy nhiên, hiện nay di tích đang bị sạt lở, cảnh quan thiên nhiên bị phá vỡ, cần có những giải pháp để bảo tồn di tích.



*Hình 16: Một số hình ảnh về di tích thành Tam Vạn*

#### c. Tháp Mường Luân:

Tháp Mường Luân nằm ở địa phận xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông được xây dựng từ thế kỷ XVI do các dân tộc Việt và Lào xây dựng. Đây là công trình kiến trúc nghệ thuật có giá trị tham quan nghiên cứu. Hiện nay, việc tiếp cận đến tháp Mường Luân còn khó khăn nhưng về lâu dài đây là một điểm tham quan trong chuỗi hành trình tìm hiểu văn hoá các dân tộc Tây Bắc của khách du lịch.



*Hình 17: Tháp Mường Luôn*

### **2.3. Nhóm các di chỉ khảo cổ**

Là mảnh đất có nhiều hang động, Điện Biên còn lưu giữ nhiều di tích minh chứng nền văn minh của người Việt cổ. Hiện các nhà khoa học tìm thấy nhiều di chỉ khảo cổ ở Điện Biên như ở hang Thảm Púa, Thảm Váng (Búng Lao); Thảm Khương (Chiềng Sinh) của huyện Tuần Giáo là nơi đã tìm thấy công cụ của thời kỳ đồ đá cũ, đồ đá giữa, đồ đá mới; hang Thảm Tâu, xã Pa Ham, huyện Mường Chà<sup>6</sup>. Ngoài ra, các nhà khoa học còn tìm thấy những công cụ của bằng đồng thau của nền văn hoá Đông Sơn thuộc thời đại Hùng Vương như trống đồng Tuần Giáo (huyện Tuần Giáo), trống đồng Mường Thanh, Na Ngum (huyện Điện Biên); trống đồng Chiềng Nưa (huyện Mường Chà)... Hệ thống các di chỉ khảo cổ ở Điện Biên đều có giá trị lịch sử văn hoá và hấp dẫn du khách đến tham quan, tìm hiểu và nghiên cứu.

### **2.4. Lễ hội truyền thống và đặc sắc**

Điện Biên là nơi hội tụ sinh sống của 19 dân tộc anh em, trong đó có các dân tộc chính như dân tộc Thái, Mông, Kinh, Dao, Khơ Mú, Hà Nhì, Giáy, La Hủ,... Mỗi dân tộc có những nét riêng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, văn hóa... tạo thành bức tranh đa sắc màu cho nền văn hóa Điện Biên. Truyền thống văn hóa của các dân tộc sinh sống ở tỉnh Điện Biên đều rất phong phú, mang đậm bản sắc dân gian được thể hiện qua các lễ hội - một hình thức sinh hoạt văn hoá đặc sắc phản ánh đời sống tâm linh của các dân tộc trong tỉnh - có khả năng lôi cuốn du khách rất cao. Một số lễ hội gồm điển hình của Điện Biên là:

---

<sup>6</sup> Từ ngày 15/2 - 30/3/2022, Ban quản lý di tích tỉnh Điện Biên đã phối hợp với Viện Khảo cổ học, phòng Văn hóa thông tin huyện Mường Chà triển khai công tác khai quật hang Thảm Tâu tại xã Pa Ham, huyện Mường Chà. Kết quả cuộc khai quật hang Thảm Tâu lần thứ nhất đã thu được số lượng hiện vật có sự đa dạng về loại hình. Trong đó, nhóm hiện vật đồ đá phát hiện được là trên 2.000 tiêu bản. Loại hình đồ đá bao gồm mảnh tước, mảnh tách, công cụ mảnh, công cụ hóa đá, thổ hoàng, rìu mài lưỡi và một số hiện vật không xác định. Loại hình đồ gốm có 130 mảnh. Qua các hiện vật được khai quật bước đầu xác định hang Thảm Tâu là nơi cư trú của nhóm dân cư chuồng đồ đá nhưng đã biết chế tạo và sử dụng đồ gốm có thể cách ngày nay khoảng 3.000 - 3.500 năm.

- *Lễ kỷ niệm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ*: Là ngày lễ lớn và quan trọng nhất của tỉnh, có ý nghĩa quốc gia và quốc tế rất sâu sắc được tổ chức vào ngày mùng 7 tháng 5 hàng năm với nghi thức rất long trọng đặc biệt 5 năm một lần vào những năm chẵn, năm tròn. Năm 2004, tỉnh Điện Biên đã tiến hành kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ với quy mô hết sức hoành tráng và ý nghĩa. Năm 2014, kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ được tổ chức trên quy mô toàn quốc với 2 hoạt động nổi bật là: Chương trình mít tinh, diễu binh, diễu hành tại sân vận động tỉnh Điện Biên và các tuyến phố của tỉnh Điện Biên với sự tham gia của gần 15.000 người gồm lực lượng vũ trang, nhân dân các dân tộc Tây Bắc cùng nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ đặc biệt khác.

- *Lễ hội thành Bản Phủ*: Là lễ hội lớn của nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên. Lễ hội là dịp tưởng nhớ công lao to lớn của thủ lĩnh nghĩa quân Hoàng Công Chất trong công cuộc giải phóng Điện Biên lần thứ nhất vào thế kỷ thứ 17. Lễ hội được tổ chức vào các ngày 24, 25 tháng hai âm lịch hàng năm tại Bản Phủ với các phần lễ, phần hội, văn hóa ẩm thực dân tộc, múa, hát, biểu diễn các tiết mục thể thao và nhiều hình thức văn hóa khác của các dân tộc địa phương rất hấp dẫn khách du lịch.

- *Hội tung còn*: Một sinh hoạt văn hóa đặc sắc của thanh niên nam nữ dân tộc Thái ở Điện Biên được tổ chức hàng năm vào dịp đầu xuân. Hội này không chỉ hấp dẫn khách ở bản sắc văn hóa dân tộc Thái mà còn ở chỗ du khách có thể được tham gia cùng với dân bản địa, là sở thích của du khách hiện nay.

- *Lễ hội Hoa Ban Điện Biên*: Là lễ hội của đồng bào Thái được tổ chức hàng năm vào dịp tháng 2 âm lịch. Đây vừa là hội giao duyên của nam nữ thanh niên vừa là hội cầu phúc, cầu mùa mang âm hưởng mùa xuân Tây Bắc và bản sắc văn hóa Thái.

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có một số lễ hội như hội xòe hoa, hội côm mới của người Thái gắn liền với các bản văn hoá dân tộc có ý nghĩa đối với các hoạt động tìm hiểu, nghiên cứu bản sắc văn hóa các dân tộc miền núi Tây Bắc Việt Nam. Đặc biệt, nghệ thuật Xòe Thái - được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể và Di sản “Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam” - đang được đệ trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể.



Lễ hội thành Bản Phủ



Hội tung còn

Hình 18: Một số lễ hội ở Điện Biên (Nguồn: Internet)

## 2.5. Các tài nguyên du lịch văn hóa khác

Các dân tộc anh em cùng chung sống ở Điện Biên đều mang bản sắc văn hoá riêng biểu hiện qua các nghề thủ công truyền thống, các làn điệu dân ca và trở thành

một trong những tài nguyên du lịch hấp dẫn đối với du khách nghiên cứu, tìm hiểu:

- Các điệu hát tình đậm thắm, múa khèn, múa sạp, múa xoè hoa của dân tộc Thái kết hợp với các điệu múa cồng chiêng, tất cả là biểu tượng của bản sắc văn hoá vùng Tây - Bắc đang được phát triển trong từng bản làng ở Điện Biên. *Múa xoè hoa* là nét sinh hoạt văn hoá phổ biến của đồng bào Thái ở Điện Biên. Đó là hình thức múa hát tập thể, mọi người cầm tay nhau múa theo vòng tròn khép kín hoà theo nhịp trống chiêng uyển chuyển, đẹp mắt, mê say lòng người.

- Các làng nghề thủ công dệt thổ cẩm mang đường nét hoa văn đặc sắc của núi rừng tạo ấn tượng trong lòng du khách trong và ngoài nước. Nghề này chủ yếu tập trung ở huyện Điện Biên.

- Các sản vật tự nhiên như: *mật ong, rượu chít, các loại gạo như nếp cẩm, nếp tan, gạo trắng* vừa thơm vừa dẻo của cánh đồng Mường Thanh....dưới bàn tay khéo léo của người dân Điện Biên tạo thành những món ăn ngon, phản ánh đời sống sinh hoạt của các dân tộc ở Điện Biên. Có thể kể đến các món ăn điển hình như: *nó héo chup nhừa mù hu, nó pủng khôm hĩa, nhừa mu chup xốm lốm, cỏi súc cỏi hút, khẩu cẩm, cơm lam, cá nướng, món lạp, món lẩu* của dân tộc Thái...Những món ăn này luôn là đối tượng để du khách vừa thưởng thức vừa tìm hiểu đặc trưng văn hoá ẩm thực của đồng bào Tây Bắc.

Ngoài ra, Điện Biên còn là địa bàn có truyền thống về các môn thể thao dân tộc như *vật, ném còn, đánh quay, bắn nỏ*...thể hiện trong các lễ hội đã nêu trên.



Hình 19: Một số hình ảnh về đặc sản Điện Biên (Nguồn: Internet)

### 3. Những tiềm năng nổi bật của Điện Biên

Trên cơ sở phân tích vai trò, vị thế và tiềm năng du lịch, nhận thấy những tiềm năng du lịch nổi bật của Điện Biên như sau:

- Vị trí cửa ngõ phía Tây Bắc Việt Nam, giáp với Trung Quốc và Lào, có hệ thống cửa khẩu với tiềm năng phát triển du lịch biên mậu, nổi bật với A Pa Chải - cửa khẩu của 3 quốc gia.

- Quần thể núi non hùng vĩ, địa hình hiểm trở tạo ra cảnh quan phong phú và đa dạng là điều kiện lý tưởng để phát triển các khu, điểm du lịch sinh thái, một số điểm tài nguyên du lịch nổi trội như: Hồ Pá Khoang; Động Pa Thơm; Nước nóng Uva; Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, Mường Toong; Đèo Pha Đin;...

- Tài nguyên du lịch văn hóa:

- + Bản sắc văn hóa của các dân tộc vùng núi Tây Bắc;
- + Hệ thống di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng.

- + Nghệ thuật Xòe Thái - được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể;
- + Di sản “Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam” - đang được đệ trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể.

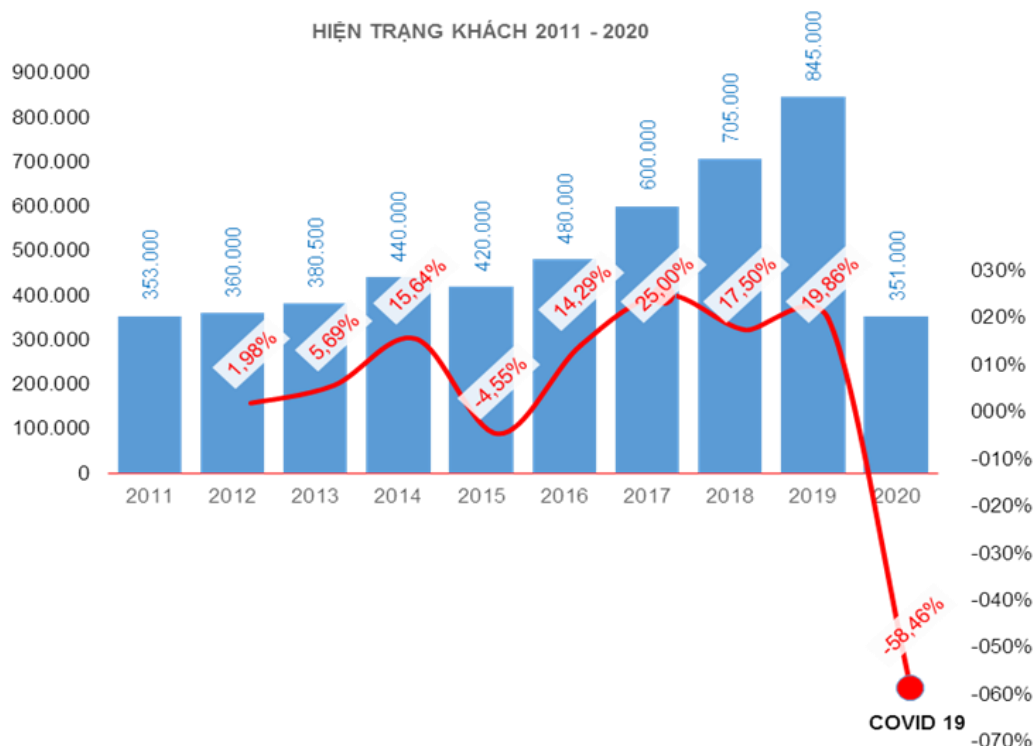


### III. Hiện trạng phát triển du lịch

#### 1. Về các chỉ tiêu du lịch chủ yếu

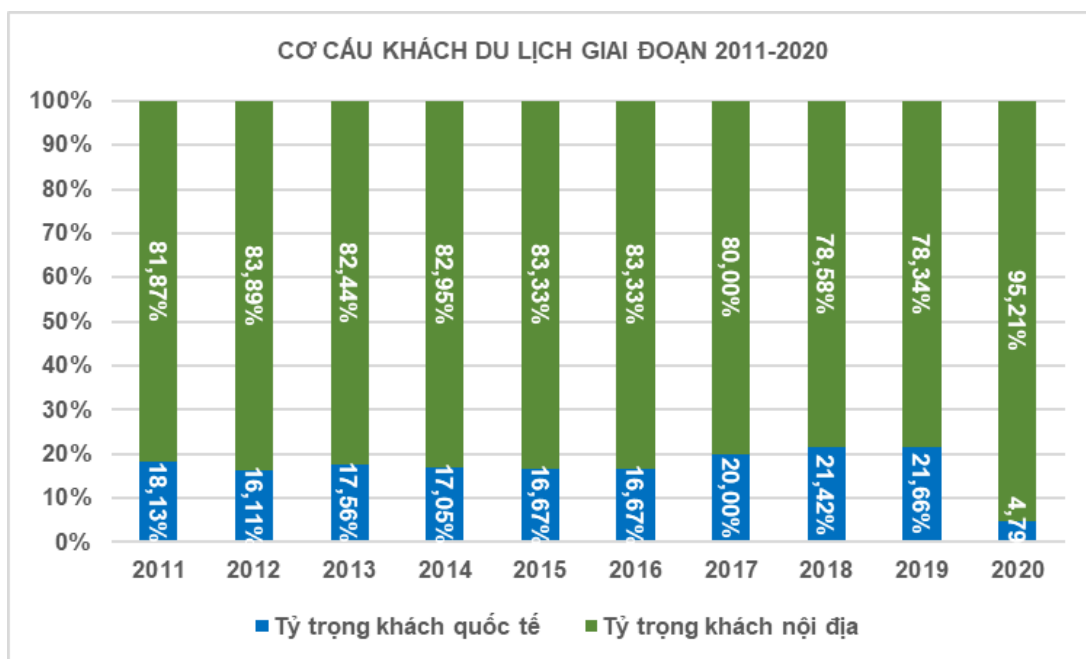
##### 1.1. Về khách du lịch

- Về số lượng khách du lịch: Giai đoạn 2011 - 2019 tốc độ tăng trưởng khách du lịch tỉnh đạt khá, tăng trưởng bình quân hàng năm khoảng 11,53%/năm. Năm 2011 đạt 353.000 lượt khách, đến năm 2019 tăng lên 845.000 lượt khách (gấp 2,4 lần năm 2011). Tuy nhiên đến năm 2020, lượng khách giảm xuống còn 351.000 lượt, giảm 58,46% so với năm 2019 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.



Biểu đồ 3: Hiện trạng khách du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020

- Về thị trường khách du lịch:
  - + Khách du lịch nội địa: Khách nội địa vẫn là nguồn khách chủ đạo của tỉnh, chiếm hơn 80%. Khách du lịch nội địa đến Điện Biên chủ yếu từ thị trường Hà Nội và từ các địa phương lân cận như Sơn La, Hòa Bình... Mục đích của khách du lịch thường là tham quan các di tích lịch sử văn hoá, lịch sử cách mạng đặc biệt là di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, thăm chiến trường xưa, tham quan cảnh đẹp, tìm hiểu các giá trị văn hoá truyền thống các dân tộc ở Tây Bắc... Trong giai đoạn 2011 - 2019, lượng khách du lịch nội địa đến Điện Biên tương đối ổn định, tăng dần qua các năm, tuy nhiên, số lượng khách còn hạn chế do đường sá xa xôi, đi lại còn khó khăn,... Khả năng chi tiêu của khách nội địa nhìn chung không cao vì và thời gian lưu trú ngắn và ít các sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch.
  - + Khách du lịch quốc tế: Khách quốc tế chiếm tỷ lệ thấp (dưới 20%) nhưng tăng dần qua các năm. Như vậy, Điện Biên đang dần tiếp cận hơn các thị trường khách quốc tế.



*Biểu đồ 4: Cơ cấu khách du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020*

- Số ngày lưu trú bình quân của khách (cả khách nội địa và quốc tế) năm 2011 đạt 1,8 ngày, đến năm 2019 đạt 2,5 ngày, đến năm 2020 giảm so với năm 2019 còn 2,1 ngày.

### **1.2. Tổng thu từ du lịch<sup>7</sup>**

Cùng với sự tăng trưởng tích cực về khách du lịch, tổng thu từ du lịch của tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2019 cũng tăng lên đáng kể, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt khoảng 26%/năm. Năm 2016, tổng thu từ du lịch của tỉnh Điện Biên chỉ đạt 710 tỷ đồng, đến năm 2019 đã vượt ngưỡng nghìn tỷ đồng, đạt 1.366 tỷ đồng (gấp 1,9 lần năm 2016).

Riêng năm 2020, do tác động của đại dịch COVID-19, lượng khách sụt giảm mạnh nên tổng thu từ du lịch của Điện Biên cũng giảm đáng kể, chỉ đạt 575 tỷ đồng, giảm 58% so với năm 2019, thấp hơn tổng thu của năm 2016. Tổng thu từ du lịch của Điện Biên chiếm tỷ lệ thấp so với vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (chiếm 3,82% tổng thu từ du lịch của vùng) và cả nước (chiếm 0,18% của cả nước<sup>8</sup>) (năm 2019).

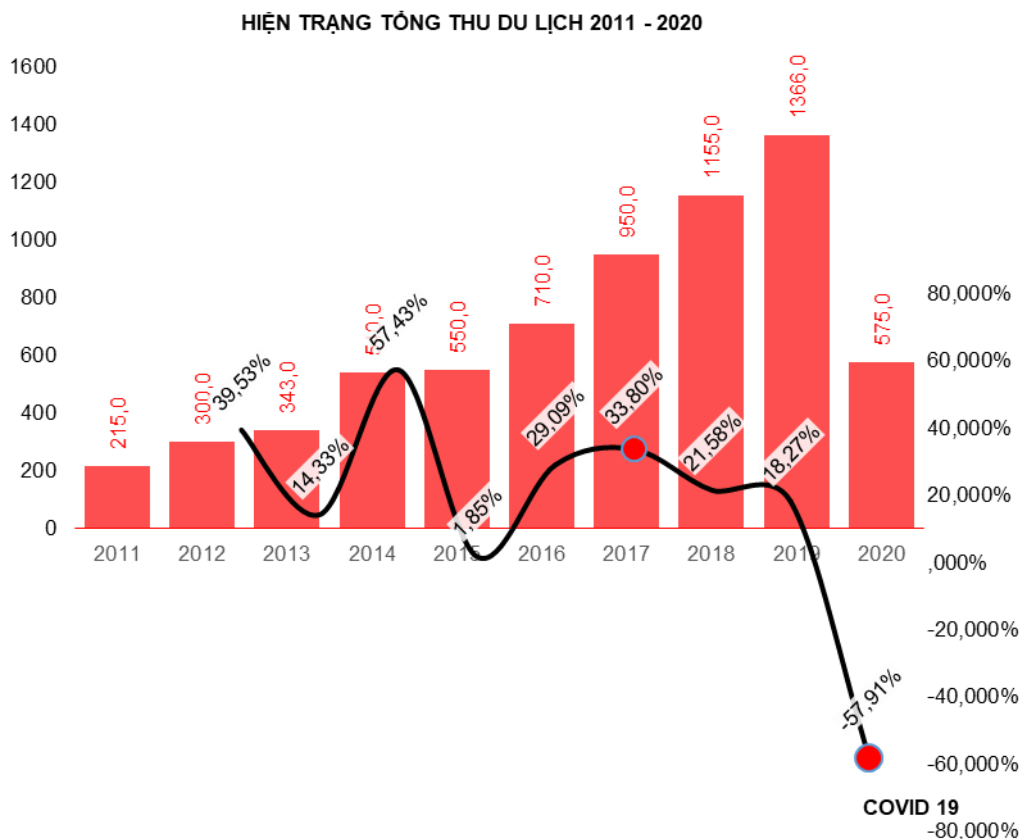
Nhìn chung, tổng thu từ du lịch tỉnh Điện Biên thời gian qua vẫn còn ở mức thấp.

<sup>7</sup> Tổng thu từ du lịch bao gồm các khoản thu do khách du lịch chi trả, đó là doanh thu từ dịch vụ lưu trú, ăn uống, bán hàng, vận chuyển khách và từ các dịch vụ khác ngoài xã hội. Trên thực tế tất cả các nguồn thu này không phải do ngành du lịch trực tiếp thu mà do nhiều ngành khác có tham gia các hoạt động du lịch hoặc do người dân địa phương thu từ việc phục vụ khách du lịch.

Cho đến nay, việc thống kê tổng thu từ du lịch còn gặp nhiều khó khăn do chưa có sự thống nhất trong hệ thống thống kê từ Trung ương. Trong thực tế các địa phương mới chỉ thống kê được doanh thu du lịch thuần túy (các dịch vụ khách sạn, nhà hàng, lữ hành, bán hàng lưu niệm trong các cơ sở do ngành du lịch quản lý...). Qua nghiên cứu quan hệ giữa tổng thu từ du lịch và doanh thu thuần túy cũng như kinh nghiệm thực tiễn phát triển du lịch của nhiều địa phương trong cả nước thì tổng thu từ du lịch thường lớn gấp 2,2 - 2,5 lần doanh thu du lịch thuần túy.

<sup>8</sup> Tổng thu từ du lịch Việt Nam năm 2019 đạt 755.000 tỷ đồng/năm, trong khi đó Điện Biên chỉ đạt 1.366 tỷ đồng. Tổng thu từ du lịch của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ năm 2019 đạt 35.731 tỷ đồng.

Nguyên nhân là do số lượng khách lưu trú không nhiều, số ngày lưu trú của khách còn thấp; khách du lịch đến Điện Biên chủ yếu là khách nội địa với mục đích công vụ, tham quan, nghiên cứu khoa học nên khả năng chi trả không cao; khách du lịch quốc tế có khả năng chi trả cao thì lại đến với số lượng còn hạn chế.



*Biểu đồ 5: Hiện trạng tổng thu du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020*

### **1.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch**

Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch bao gồm các cơ sở lưu trú, cơ sở ăn uống, các tiện nghi vui chơi giải trí, thể thao...là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả của hoạt động kinh doanh du lịch.

#### **a. Cơ sở lưu trú**

Trong giai đoạn 2011-2020, các cơ sở lưu trú của Điện Biên tăng dần qua các năm, tốc độ tăng trưởng đạt 12,25%/năm. Năm 2011 có 76 cơ sở với 6 khách sạn và 70 nhà nghỉ, năm 2015 tăng lên 122 cơ sở với 14 khách sạn và 108 nhà nghỉ và năm 2020 đạt 215 cơ sở với 2.954 buồng/5.139 giường<sup>9</sup>, trong đó có 29 khách sạn, 06 homestay, còn lại là nhà nghỉ, nhà khách. Hệ thống cơ sở lưu trú chủ yếu là khách sạn và nhà nghỉ chiếm đến 98%.

Sự phân bố hệ thống khách sạn ở Điện Biên hiện cũng không đồng đều. Phần lớn các khách sạn hiện tập trung ở Thành phố Điện Biên Phủ (24 khách sạn), thị xã

<sup>9</sup> Số liệu do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp (Báo cáo số 1079/BC-SVHTTDL ngày 21/5/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên phương án phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050)

Mường Lay (3 khách sạn), huyện Điện Biên (1 khách sạn), huyện Tuần Giáo (1 khách sạn); còn các huyện khác không có khách sạn nào.

Ngoài hệ thống cơ sở lưu trú nêu trên, ở Điện Biên còn có 11 bản văn hóa du lịch có khả năng đón tiếp, phục vụ khách du lịch như các bản Mên (xã Thanh Nưa), Pe Luông (xã Thanh Luông), Co My (xã Thanh Chăn), Ten (xã Thanh Xương), Uva (xã Noong Luông), Hoong Léch Cang (xã Thanh Chăn) của huyện Điện Biên; các bản Noong Bua (phường Noong Bua), Noong Chứn (phường Nam Thanh), Him Lam II (phường Him Lam), Phiêng Lơi (xã Thanh Minh), Che Căn (xã Mường Phăng) của TP. Điện Biên Phủ.

Khả năng đáp ứng số lượng hiện tại (năm 2019): Với tổng số lượng buồng lưu trú là 2.954 buồng, ngày lưu trú trung bình 2,5, hệ số chung buồng 2, công suất sử dụng buồng là 60% thì mới đáp ứng 517.541 lượt khách lưu trú mỗi năm<sup>10</sup>. Trong khi đó lượng khách lưu trú hiện trạng năm 2019 là 676.000 lượt khách (tương đương tỷ lệ khoảng 80%). Như vậy, số lượng cơ sở lưu trú hiện nay của Điện Biên chưa đáp ứng cho nhu cầu lưu trú của khách du lịch đến tỉnh.

Chất lượng cơ sở lưu trú còn thấp. Số lượng khách sạn xếp sao còn hạn chế, có khoảng 29 cơ sở (chiếm 13,5%). Tỉnh chưa có cơ sở lưu trú đạt chất lượng 5 sao. Các khách sạn 3 - 4 sao được xây dựng từ lâu và có dấu hiệu xuống cấp, chất lượng chỉ đủ đáp ứng nhu cầu lưu trú trung bình nhưng chưa đáp ứng nhu cầu của khách cao cấp.

Như vậy, cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua có tăng về số lượng để đáp ứng nhu cầu lưu trú của du khách. Tuy nhiên, còn hạn chế về loại hình, quy mô nhỏ, chất lượng dịch vụ còn thấp chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách.

#### b. Cơ sở ăn uống

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có trên 120 nhà hàng có quy mô phục vụ cùng lúc từ 100 đến 1.300 khách. Có thể thấy, cơ sở ăn uống của tỉnh Điện Biên ngày càng được quan tâm, chú trọng. Các cơ sở phần lớn nằm ở thành phố Điện Biên Phủ. Các nhà hàng với đa dạng các món ăn, đặc sản của Điện Biên.

Tuy nhiên, đa phần đội ngũ lao động là những lao động phổ thông, chưa được đào tạo nên tính chuyên nghiệp chưa cao, kỹ năng phục vụ và chất lượng còn yếu.

#### c. Các tiện nghi thể thao, vui chơi giải trí và phục vụ du lịch khác

Thời gian gần đây, cơ sở vui chơi giải trí đã từng bước phát triển, các dịch vụ như massage, bể bơi, tennis,... đã được quan tâm đầu tư và mở rộng. Đa phần, các dịch

10 Vận dụng công thức sau để tính lượt khách cần lưu trú/năm:

$$\text{Số lượt khách cần lưu trú} = \frac{\text{Buồng lưu trú} \times 365 \text{ ngày} \times \text{Hệ số chung buồng} \times \text{Công suất sử dụng buồng}}{\text{Ngày lưu trú trung bình}}$$

vụ này tập trung chủ yếu ở các khu du lịch và ở các khách sạn tuy nhiên chất lượng không cao. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 16 điểm vui chơi, giải trí có khả năng phục vụ cùng lúc 83.000 lượt khách như: Đào Viên Sơn, Tầng Quái Park, Tầng Quái Lầu, Tầng Quái Bin (huyện Mường Ảng), Pha Đin Pass, Pu Pha Đin (huyện Tuần Giáo), Tây Bắc Bách Hoa Viên, Thung lũng Hoa Hồng (huyện Điện Biên), Điểm vui chơi Hồ Noong U, Điểm vui chơi Đỉnh Phù Lồng (huyện Điện Biên Đông),...

Mặc dù đã được đầu tư, nhưng chất lượng các cơ sở vui chơi giải trí vẫn còn thấp, tính chuyên nghiệp chưa cao, vì thế khó kéo dài thời gian lưu trú của khách. Do đó, tỉnh cần có những chính sách hỗ trợ, thu hút thêm các doanh nghiệp đầu tư để nâng cao chất lượng cũng như nâng cao mức thu nhập của ngành du lịch để đóng góp và GRDP của tỉnh.

#### **d. Doanh nghiệp lữ hành**

Năm 2019, trên địa bàn tỉnh có 05 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, tuy nhiên đến năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 chỉ còn 02 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành hoạt động. Các doanh nghiệp lữ hành chủ yếu tập trung ở thành phố Điện Biên Phủ, có quy mô nhỏ. Các đơn vị này chủ yếu cung cấp dịch vụ chương trình, tour du lịch trọn gói hoặc từng phần, hướng dẫn du lịch, quảng cáo và bán các chương trình du lịch.

Nhìn chung, số lượng doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn tỉnh còn thấp, chưa thật chuyên nghiệp. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, cần ưu tiên khai thác thị trường nội địa, do đó, tỉnh cần chú trọng hơn nữa trong cơ cấu lại doanh nghiệp lữ hành phù hợp với bối cảnh hiện nay.

### **1.4. Lao động du lịch**

- Về số lượng: Năm 2019, tỉnh Điện Biên có 14.000 lao động du lịch, trong đó lao động trực tiếp 6.000 người, tuy nhiên đến năm 2020 lượng lao động du lịch giảm 57,14% so với năm 2019, còn 6.000 lao động du lịch, trong đó có 2.500 lao động trực tiếp, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 khiến các nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch bị mất việc làm.

- Về chất lượng: Đối với các cơ quan tham mưu, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch: nhân lực hầu hết đều có trình độ đại học và sau đại học. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch: nhân lực chủ yếu là lao động người địa phương, lao động phổ thông, chưa qua đào tạo về du lịch hoặc không đúng chuyên ngành đào tạo về du lịch. Đối với cộng đồng địa phương tham gia làm du lịch: mặc dù đã được Sở VH TT & DL phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các chuyến thực tế học hỏi kinh nghiệm làm du lịch cộng đồng ở những địa phương khác nhưng về cơ bản hầu hết đều chưa được tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về du lịch.

- Về công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch: Thời gian qua, ngành du lịch địa phương rất quan tâm công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lao động ngành của tỉnh. Tỉnh đã tạo điều kiện để lao động ngành du lịch tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn và trung hạn tại chỗ và tại các trung tâm du lịch lớn, các lớp đào tạo ở nước ngoài, tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về một số lĩnh vực như công tác quản lý cơ sở lưu trú du lịch qua, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý du lịch....(trong khuôn khổ Chương trình hành động quốc gia về du lịch hoặc do dự án EU tài trợ) và nhiều hình thức khác. Bên cạnh đó tỉnh cũng có một số chính sách khuyến

khích thu hút cán bộ tốt nghiệp ở các trường Đại học, cao đẳng về công tác tại địa phương để đáp ứng nhu cầu về số lượng lao động du lịch. Từ năm 2014 đến năm 2019, đã thực hiện tổ chức 35 lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng nghề du lịch cho 1.391 lượt học viên tham dự.

Nhìn chung, nhân lực du lịch Điện Biên vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của ngành du lịch, số lao động có đào tạo chuyên ngành về du lịch còn thấp, phần lớn lao động có trình độ trung cấp, sơ cấp và đào tạo ngắn hạn, số lao động phổ thông chiếm tỷ lệ cao. Đội ngũ hướng dẫn viên phần lớn từ các trường đại học mới ra chưa có kinh nghiệm, ngoại ngữ còn hạn chế, hiện nay đội ngũ này được bổ sung nhiều nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu. Tại các cơ sở lưu trú, nhà hàng còn rất nhiều hạn chế trong quy trình phục vụ khách, chuyên môn nghiệp vụ chủ yếu dựa vào các kinh nghiệm thực tiễn, do đó chưa thể đảm bảo phục vụ khách theo đúng tiêu chuẩn, đặc biệt là phục vụ khách quốc tế.

## **2. Thực trạng khai thác các sản phẩm du lịch**

Mặc dù tài nguyên du lịch khá đa dạng song các sản phẩm du lịch hiện tại của tỉnh còn khá đơn điệu, rời rạc, không đặc sắc, chưa có sự kết nối với các sản phẩm trong vùng.

- Du lịch lịch sử: Gắn với di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ; tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu, trải nghiệm các giá trị của Chiến thắng Điện Biên Phủ thông qua quần thể di tích chiến thắng Điện Biên Phủ; Thăm lại chiến trường xưa gắn với quần thể di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ; Giáo dục truyền thống cách mạng, tri ân gắn với quần thể di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ...

- Du lịch văn hóa: bản sắc văn hóa các dân tộc: Các lễ hội, phong tục tập quán, ẩm thực, trải nghiệm du lịch cộng đồng,...

- Du lịch sinh thái - khám phá: Tham quan, trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên, sinh thái hồ Pá Khoang, rừng Mường Phăng, Đèo Pha Đin, hang động Pa Thơm, chinh phục cực Tây tổ quốc A Pa Chải, tham quan các hang động trên địa bàn huyện Tủa Chùa...

- Du lịch tâm linh: Tại 4 nghĩa trang liệt sĩ quốc gia và các địa điểm văn hóa tâm linh như: Đền thờ tướng quân Hoàng Công Chất, khu văn hóa tâm linh Linh Sơn, Linh Quang mang đậm màu sắc Phật giáo,...

Bên cạnh những sản phẩm du lịch chính đã từng bước khai thác, phục dựng một số lễ hội truyền thống tiêu biểu của một số dân tộc như: Lễ cầu mưa, Lễ tra hạt (dân tộc Khơ Mú), Tết té nước (dân tộc Lào), Xên bản (dân tộc Thái), Tết hoa (dân tộc Cống),... nhằm gìn giữ phát huy các làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ, nhảy sạp, múa xòe cô và các môn thể thao dân tộc (kéo co, tù lu, ném còn, tó má lẹ,...), qua đó góp phần làm phong phú sản phẩm du lịch; các lễ hội như: Lễ hội Hoa Ban, Lễ hội đua thuyền Đuôi én, Lễ hội thành Bản Phủ....

## **3. Hiện trạng phát triển không gian du lịch**

### **3.1. Không gian phát triển du lịch**

- Không gian du lịch tỉnh Điện Biên hiện tại đang phát triển tại khu vực trung tâm và khu vực phía Nam của tỉnh với sản phẩm du lịch chính là du lịch văn hóa lịch

sử. Trong đó, tập trung chủ yếu tại thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên và huyện Tuần Giáo.

- Không gian phía Bắc thuộc các huyện Mường Nhé, Mường Chà, Tủa Chùa chưa được phát triển do các sản phẩm du lịch sinh thái núi rừng và văn hóa cộng đồng dân tộc thiểu số chưa đủ sức hấp dẫn du khách. Đồng thời chưa thu hút được các nhà đầu tư du lịch tại không gian này.

### 3.2. Các khu, điểm, tuyến du lịch

a. Khu du lịch<sup>11</sup>:

\* Khu du lịch quốc gia:

- Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang: Theo Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang của tỉnh Điện Biên là 1 trong 12 khu vực tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia của vùng Trung du miền núi Bắc bộ. Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 là cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư vào khu vực này.

Theo Điều 13, điều kiện công nhận khu du lịch quốc gia của Theo Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang đã cơ bản đáp ứng các điều kiện công nhận là Khu du lịch quốc gia. Do đó, cần sớm trình cấp có thẩm quyền công nhận là Khu du lịch quốc gia.

*Bảng 1: Đánh giá điều kiện công nhận Khu du lịch quốc gia đối với Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang*

Điều kiện			Đánh giá
Điều kiện 1	Có ít nhất 02 tài nguyên du lịch, trong đó có tài nguyên du lịch cấp quốc gia		Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang có diện tích 15.585 ha thuộc địa bàn TP Điện Biên Phủ và 02 xã Pá Khoang và Mường Phăng, huyện Điện Biên, là khu vực tập trung nhiều tài nguyên của tỉnh Điện Biên nổi bật là các điểm di tích thuộc Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ.
	Có ranh giới xác định trên bản đồ địa hình do cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Tỷ lệ bản đồ phụ thuộc vào yêu cầu quản lý và địa hình khu vực		Ranh giới Khu du lịch đã được xác định trong Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015.

<sup>11</sup> Theo Luật Du lịch năm 2017: Khu du lịch là khu vực có ưu thế về tài nguyên du lịch, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch. Khu du lịch bao gồm khu du lịch cấp tỉnh và khu du lịch quốc gia.

Điều kiện			Đánh giá
Điều kiện 2	Có trong danh mục các khu vực tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.		Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang đã có trong danh mục khu vực tiềm năng phát triển Khu du lịch quốc gia theo Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
Điều kiện 3	Có kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ chất lượng cao, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu lưu trú, ăn uống và các nhu cầu khác của khách du lịch	- Có cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, đáp ứng tối thiểu 500.000 lượt khách mỗi năm; hệ thống cơ sở lưu trú du lịch đáp ứng tối thiểu 300.000 lượt khách lưu trú mỗi năm, trong đó có cơ sở lưu trú du lịch được công nhận hạng từ 4 sao trở lên;	Thành phố Điện Biên Phủ có 24 khách sạn, 74 nhà nghỉ, 7 nhà khách với hơn 2.500 buồng lưu trú, đáp ứng cho 300.000 lượt khách mỗi năm, có 01 khách sạn được công nhận là khách sạn 4 sao.
		- Có hệ thống lưới điện, hệ thống cung cấp nước sạch;	Đã đáp ứng
		- Có nội quy, hệ thống biển chỉ dẫn, thuyết minh về khu du lịch; có hệ thống biển chỉ dẫn, biển báo về giao thông, các cơ sở dịch vụ, các điểm tham quan.	Đã đáp ứng
		- Cung cấp dịch vụ thuyết minh, hướng dẫn du lịch	
Điều kiện 4	Có kết nối với hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông quốc gia		Đã có kết nối với hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông quốc gia.
Điều kiện 5	Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường	- Có hệ thống thu gom và xử lý rác thải, nước thải tập trung theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường;	Đã đáp ứng
		- Có bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn;	Đã đáp ứng
		- Công khai số điện thoại, địa chỉ của tổ chức quản lý khu du lịch;	Đã đáp ứng
		- Có bộ phận thông tin hỗ trợ khách du lịch; có hình thức tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của khách du lịch;	Đã đáp ứng
		- Nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng, được bố trí đủ, tương ứng với số lượng khách du lịch vào thời kỳ cao điểm;	Đã đáp ứng
		- Áp dụng các biện pháp phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.	Đã đáp ứng

\* Khu du lịch cấp tỉnh: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa có Khu du lịch nào được công nhận là Khu du lịch cấp tỉnh. Theo Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, định hướng quy hoạch một số điểm du lịch thành các khu du lịch để góp phần làm phong phú thêm sản phẩm du lịch cho tỉnh Điện Biên như:

- Khu du lịch sinh thái hang động Pa Thơm (huyện Điện Biên);
- Khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước khoáng nóng U Va (huyện Điện Biên);
- Khu du lịch nước khoáng nóng Hua Pe (huyện Điện Biên);
- Khu du lịch tắm nước nóng bản Sáng (huyện Tuần Giáo): UBND huyện Tuần Giáo đang lập quy hoạch chi tiết để triển khai dự án đầu tư.
- Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé (huyện Mường Nhé), đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 27/9/2016 với diện tích 47.228 ha, phân thành 03 phân khu chức năng: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: Diện tích 23.420 ha; Phân khu phục hồi sinh thái: Diện tích 23.495; Phân khu dịch vụ hành chính: Diện tích 313 ha. Phát triển các loại hình du lịch gồm: Du lịch sinh thái tự nhiên, nghiên cứu; du lịch sinh thái nhân văn, du lịch tham quan.
- Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng - Pá Khoang (thành phố Điện Biên Phủ), đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 24/8/2016, với diện tích 4.436,6 ha, phân thành 03 phân khu chức năng: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: Diện tích 984,40 ha; Phân khu phục hồi sinh thái: Diện tích 3.375,10; Phân khu dịch vụ hành chính: Diện tích 77,10 ha.

b. Điểm du lịch<sup>12</sup>:

- Nhóm điểm du lịch có ý nghĩa quốc gia, quốc tế: Đặc trưng của nhóm điểm này là có tính hấp dẫn, độc đáo và khả năng thu hút khách du lịch cao. Đại diện cho nhóm điểm du lịch là di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ với các điểm du lịch nổi bật như: Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Tượng đài Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sĩ A1,...
- Nhóm, điểm du lịch có ý nghĩa địa phương, khu vực: Với đặc điểm là tính độc đáo ở mức vừa phải, khả năng thu hút khách du lịch hạn chế ở mức độ nhất định. Đại diện của nhóm này là: Thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất (huyện Điện Biên); thác 3 tầng (xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ); Hang động Huổi Cang - Huổi Đáp (Xã Pa Ham, huyện Mường Chà); Hang động Há Chớ, Khu Căn cứ cách mạng Pú Nhung (huyện Tuần Giáo); Động Chua Ta (huyện Điện Biên); các bản văn hóa du lịch như: Bản Pe Luông, Uva, Ten, Co My, Hoong Léch Cang, Mển (huyện Điện Biên), Bản Noong Bua, Noong Chún, Him Lam II, Phiêng Lơi, Bản Che Cẩn (thành phố Điện Biên Phủ);...

Phần lớn các điểm du lịch kể trên, đặc biệt là các điểm tài nguyên tự nhiên đều đang ở dạng tiềm năng do cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật còn hết sức hạn chế. Vì vậy việc xác định đầu tư cho hệ thống điểm du lịch phải đi liền với việc phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật du lịch để tạo điều kiện thuận lợi cho khách tiếp cận khu điểm du lịch.

---

12 Điểm du lịch là nơi có tài nguyên du lịch được đầu tư, khai thác phục vụ khách du lịch.

### c. Tuyến du lịch

Các tuyến du lịch nội tỉnh và liên tỉnh đã cơ bản được hình thành và phát triển, làm cơ sở cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh xây dựng được một số chương trình du lịch, góp phần thu hút khách du lịch đến Điện Biên.

- Tuyến du lịch nội tỉnh:
  - + Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Thị xã Mường Lay;
  - + Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Tuần Giáo;
  - + Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Pá Khoang - Mường Phăng - Bản Phủ - Pa Thơm - Tây Trang;
  - + Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Mường Chà - Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé.
- Tuyến du lịch liên tỉnh:
  - + Tuyến Hà Nội - Hòa Bình - Mai Châu - Mộc Châu - Sơn La - Điện Biên Phủ;
  - + Tuyến Hà Nội - Thành phố Điện Biên Phủ.
- Tuyến du lịch quốc tế:
  - + Tuyến từ Trung Quốc qua cửa khẩu Ma Lu Thàng – Thị xã Mường Lay – Thành phố Điện Biên Phủ;
  - + Tuyến từ Lào qua cửa khẩu Tây Trang – Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác;
  - + Tuyến từ Lào qua cửa khẩu Huổi Puốc - Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác;
  - + Tuyến từ Trung Quốc qua cửa khẩu A Pa Chải - Mường Nhé - Mường Chà - Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác.

## 4. Hiện trạng xúc tiến, quảng bá du lịch

Công tác xúc tiến quảng bá du lịch đã đạt được nhưng thành tựu đáng kể. Ngành du lịch đã thành lập được Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch tham mưu và giúp việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chính sách, kế hoạch về xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong từng năm, từng giai đoạn; đồng thời liên kết với các đơn vị trong và ngoài tỉnh nhằm khai thác, cung cấp các dịch vụ về môi giới xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch, thực hiện công tác tư vấn cho các đối tác có nhu cầu về đầu tư. Các Trung tâm này còn có chức năng như: làm công tác Xúc tiến thương mại; công tác Xúc tiến đầu tư; công tác Thông tin thương mại điện tử và công tác xúc tiến du lịch. Các hình thức quảng bá chủ yếu của các địa phương như sau:

- Phát hành tài liệu, ấn phẩm, đĩa DVD, VCD quảng bá về tiềm năng du lịch tỉnh về Chiến thắng Điện Biên Phủ.
- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài địa phương đặc biệt là trên internet - một trong những kênh thông tin hiệu quả nhất hiện nay. Tỉnh đã lập các trang web điện tử để quảng bá du lịch.

- Tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước, tổ chức festival... Đây là một trong những hình thức quảng bá rất hiệu quả của du lịch Điện Biên.

- Tổ chức các năm du lịch, các sự kiện gắn liền với Chiến thắng Điện Biên Phủ vào các năm 2004, năm 2009 và năm 2014.

- Tổ chức và tiếp đón các đoàn farm trip để giới thiệu quảng bá tài nguyên du lịch của tỉnh.

Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên các hoạt động xúc tiến quảng bá của tỉnh mới chỉ tập trung vào quảng bá chủ yếu vào thị trường khách nội địa, còn nhỏ lẻ, rời rạc thiếu tính liên tục; nội dung xúc tiến quảng bá còn nghèo nàn, chưa tạo ra nét đặc sắc riêng biệt của tỉnh.

## **5. Liên kết phát triển du lịch**

Ngành du lịch tỉnh Điện Biên đã hợp tác liên kết trong khuôn khổ 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng, với các trung tâm du lịch lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá, khai thác nguồn khách...Tuy nhiên hiệu quả còn thấp.

## **6. Đầu tư phát triển du lịch**

Công tác đầu tư vào lĩnh vực du lịch của Điện Biên vừa qua đã được các cấp chính quyền quan tâm. Đầu tư cho du lịch nằm trong các hoạt động đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nói chung của tỉnh Điện Biên, diễn ra đồng thời với đầu tư của các ngành: giao thông, điện, nước, bưu chính viễn thông, y tế, bảo hiểm, bảo tồn bảo tàng... Công tác này đã đem lại hiệu quả tích cực.

Đầu tư trực tiếp cho các hoạt động du lịch do các chủ doanh nghiệp đảm nhiệm bao gồm các lĩnh vực: xây dựng, nâng cấp các khách sạn, nhà hàng; đào tạo, xúc tiến du lịch... Hiện nay, một số nhà đầu tư, tập đoàn lớn trong nước như: Tập đoàn VinGroup; Tập đoàn SunGroup, Tập đoàn FLC, Tập đoàn Flamingo, Công ty Cổ phần đầu tư Hải Phát... đã dành sự quan tâm, tìm hiểu để đầu tư các dự án khách sạn, trung tâm thương mại và nhà ở thương mại; dự án tổ hợp sân golf, khu thương mại dịch vụ, khu du lịch nghỉ dưỡng tại các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Du lịch Điện Biên hầu như chưa thu hút được đầu tư nước ngoài ngoài trừ dự án du lịch cộng đồng phối hợp với Dự án Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội do Liên minh Châu Âu tài trợ (SNV).

## **7. Quản lý nhà nước về du lịch**

### **7.1. Bộ máy quản lý**

Hiện nay, bộ máy quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh Điện Biên gồm các cấp sau:

- Cấp tỉnh: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Điện Biên tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh. Sở VH TT & DL Điện Biên hiện có Ban lãnh đạo (Giám đốc và 03 Phó Giám đốc); 09 phòng chuyên môn (Văn phòng Sở, phòng Nghiệp vụ Văn hóa, phòng xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, thanh tra Sở, phòng tổ chức cán bộ, phòng Nghiệp vụ Du lịch, phòng Di sản văn hóa, phòng Kế hoạch – Tài chính, phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao); 08 đơn vị trực thuộc (Ban Quản lý di tích tỉnh Điện Biên; Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục

thể thao; thư viện tỉnh Điện Biên; Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ; Bảo tàng tỉnh Điện Biên; Trung tâm văn hóa, điện ảnh; Đoàn nghệ thuật tỉnh Điện Biên; Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên).

- Cấp huyện: Phòng Văn hóa - Thông tin, tham mưu cho UBND huyện công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn từng huyện, có 01 nhân sự chuyên môn trực tiếp phụ trách về du lịch.

## **7.2. Công tác quản lý**

- Các cấp ủy Đảng, cơ quan, chính quyền địa phương đã kịp thời chỉ đạo xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị và địa phương; tăng cường vai trò và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch các cấp.

- Giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh Điện Biên đã xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện một số văn bản quản lý trong lĩnh vực du lịch và có liên quan đến du lịch như: Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 31/01/2008 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020; Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Bản văn hóa Dân tộc để phát triển Du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2015; Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Đề án tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 906/KH-UBND ngày 16/4/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện “Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 2801/KH-UBND ngày 26/9/2017 về việc triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 3786/KH-UBND ngày 27/12/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; ...

- Hàng năm, Sở VHTT&DL Điện Biên thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Sở cũng phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh trong công tác quản lý khách du lịch là người nước ngoài; tăng cường công tác kiểm tra, phòng chống gian lận thương mại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng bán hàng rong, đeo bám gây phiền hà cho khách du lịch, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho du khách...

- Bên cạnh đó, Sở VHTT&DL, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên, Hiệp hội Du lịch đã tổ chức các hoạt động như: tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực du lịch, Bộ quy tắc ứng xử trong hoạt động du lịch cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch và người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị triển khai Luật Du lịch 2017 và các văn bản quy định chi tiết cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh...

## **8. Hiện trạng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch**

### **8.1. Hệ thống giao thông vận tải**

#### **a. Giao thông đường bộ**

Điện Biên là tỉnh miền núi Tây Bắc cách thủ đô Hà Nội hơn 500 km có lãnh thổ khá rộng, địa hình chia cắt ảnh hưởng lớn đến giao thông, đi lại trên địa bàn tỉnh và giao thương với các địa phương khác. Do đặc điểm về địa hình, Điện Biên không thể xây dựng được tuyến đường sắt. Hệ thống giao thông đường bộ do ảnh hưởng thời gian và thiên tai nên bị xuống cấp nhiều. Mặc dù có sự quan tâm đầu tư rất lớn của Tỉnh và Trung ương để khôi phục, nâng cấp hệ thống đường quốc lộ, đường Tỉnh, đường huyện và các tuyến đường liên xã nhưng nhìn chung giao thông ở Điện Biên còn là trở ngại lớn đối với sự nghiệp phát triển kinh tế nói chung và du lịch của tỉnh nói riêng.

Trên địa bàn tỉnh có 3 tuyến quốc lộ (Quốc lộ 6, Quốc lộ 12, Quốc lộ 279); Hệ thống đường Tỉnh gồm: Các đường 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, Thành phố Điện Biên Phủ - Pú Nhi - Na Son và một số đường khác.

Ngoài các đường QL12 đạt chất lượng khá tốt các tuyến đường ở Điện Biên mới chỉ đạt tiêu chuẩn cấp V miền núi trở xuống. Hệ thống an toàn và các công trình thoát nước chưa đầy đủ (còn nhiều công trình tạm hoặc chưa xây dựng), giao thông còn nhiều khó khăn nhất là khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa đều này có ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

#### **b. Giao thông đường sông**

Điện Biên là tỉnh có mạng lưới sông suối dày đặc trong đó hệ thống sông Đà giữ vị trí khá quan trọng. Tuy nhiên, do địa hình chia cắt, nhiều thác, ghềnh không thuận lợi cho phát triển vận tải đường sông thông thương với các tỉnh khác mà chỉ phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa ở những khoảng cách ngắn. Vào mùa mưa thường có lũ ống, dòng chảy rất mạnh vì vậy không thể tổ chức hoạt động giao thông đường sông. Mùa khô thường thiếu nước do ảnh hưởng của sự tàn phá rừng.

#### **c. Giao thông đường hàng không**

Sân bay Điện Biên xây dựng từ thời Pháp thuộc là sân bay nhỏ đã được đầu tư nâng cấp để tiếp nhận máy bay chở khách với mỗi ngày từ 1 đến 2 chuyến ATR72 (công suất 150 khách/giờ) chở khách từ Hà Nội và ngược lại (bắt đầu từ tháng 6/2003). Hiện nay sân bay đang tiếp tục được đầu tư nâng cấp đạt quy mô cấp 3C theo tiêu chuẩn ICAO, đảm bảo phục vụ bay ban ngày với ATR72, F70 hoặc tương đương.

Sân bay quốc tế Điện Biên Phủ trong tương lai nối tuyến bay với Luông Pha Băng - Viêng Chăn (Lào), Côn Minh (Trung Quốc), Chiềng Mai (Thái Lan)...đều có khả năng đón khách quốc tế. Đây thực sự là một thuận lợi lớn cho việc phát triển du lịch của tỉnh so với các tỉnh khác cùng khu vực trong tương lai.

#### **d. Hệ thống cửa khẩu đường bộ**

Là tỉnh duy nhất thuộc vùng du lịch Bắc Bộ có biên giới chung hai nước, tỉnh Điện Biên có cửa khẩu Tây Trang (theo QL279) với Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào được Chính phủ cho phép nâng cấp thành cửa khẩu Quốc tế tại công văn số 659/VPCP-NC ngày 9 tháng 2 năm 2006. Ngoài ra, Điện Biên còn một số cửa khẩu địa phương với Lào

và CHND Trung Hoa như cửa khẩu Huổi Puốc - Na Son (huyện Điện Biên), cửa khẩu A Pa Chải (huyện Mường Nhé). Cửa khẩu Tây Trang là cơ hội thuận lợi đón khách du lịch Quốc tế của Điện Biên. Sau này khi cửa khẩu Huổi Puốc - Na Son được nâng cấp thành cửa khẩu quốc tế thì sự giao lưu giữa Điện Biên với Luông Pha Bông (CHDCND Lào) thuận lợi hơn nhiều và khả năng đón khách du lịch đường bộ qua cửa khẩu này sẽ tăng lên. Cửa khẩu A Pa Chải về lâu dài cũng là nơi khách du lịch Trung Quốc và Điện Biên giao lưu một cách trực tiếp, thuận lợi. Hệ thống cửa khẩu là lợi thế so sánh của du lịch Điện Biên so với các tỉnh khác trong khu vực...

Tóm lại, cùng với vị trí địa lý thuận lợi và hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy, đường không đang không ngừng được đầu tư nâng cấp, có các cửa khẩu quốc tế và quốc gia...Điện Biên có thể tiếp cận trực tiếp hai thị trường khách quốc tế là Lào và Trung Quốc, gián tiếp với thị trường Đông Nam Á, thị trường Pháp, Nhật Bản và là địa bàn trung chuyển giữa các nước Đông Nam Á với thị trường Trung Quốc rộng lớn. Trong điều kiện các cửa khẩu Tây Trang (Điện Biên) và Ma Lu Thàng (Lai Châu) thực hiện chính sách khu kinh tế cửa khẩu thì cơ hội thu hút nguồn khách quốc tế của Điện Biên rất lớn. Quốc lộ 6 nối liền Điện Biên - Sơn La - Hoà Bình - Hà Tây - Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, quốc lộ 12 và 4D nối Điện Biên với Lai Châu và Lào Cai, hoặc nối với quốc lộ 70 và quốc lộ 2 là một trong những tuyến du lịch đường bộ của quốc gia có nhiều khả năng đưa dòng khách nội địa đến với Điện Biên.

#### **8.2. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác**

- Kết cấu hạ tầng cấp điện đã được đầu tư đảm bảo cấp điện ổn định đến các huyện, thành phố, thị xã nhất là các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.
- Hệ thống cấp nước được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch nói riêng và kinh tế - xã hội nói chung.
- Kết cấu hạ tầng thông tin viễn thông được đầu tư phát triển đáp ứng nhu cầu du khách về dịch vụ viễn thông, internet.

### **IV. Đánh giá chung hiện trạng phát triển du lịch**

#### **1. Điểm mạnh**

- Tài nguyên du lịch đa dạng: đặc biệt là lĩnh vực văn hoá - lịch sử.
- Có sân bay Điện Biên kết nối với Hà Nội.
- Vị trí giáp với 2 quốc gia Lào, Trung Quốc có nhiều cửa khẩu để giao lưu giữa các nước

#### **2. Điểm yếu**

- Hạ tầng chưa phát triển đặc biệt là hệ thống giao thông liên kết các tỉnh và thành phố lớn khu vực miền Bắc như cao tốc chưa hoàn thiện.
- Hạ tầng cơ sở lưu trú chưa phát triển, cơ sở vật chất còn nghèo nàn:
  - + Hệ thống cơ sở lưu trú, nhà hàng, các điểm vui chơi, giải trí, mua sắm chưa đáp ứng cả về số lượng và chất lượng, nhất là vào những dịp cao điểm khi tổ chức các sự kiện lớn.
  - + Cơ sở vật chất phục vụ du lịch còn hạn chế, tỷ lệ khách sạn xếp sao còn thấp, chưa có khách sạn 5 sao, mới chỉ đáp ứng nhu cầu dịch vụ trung bình nhưng

chưa đáp ứng phân khúc thị trường khách cao cấp.

- + Các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn còn ít về số lượng và hạn chế về năng lực hoạt động, chưa thu hút được các doanh nghiệp lữ hành đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại Điện Biên.

- Sản phẩm du lịch còn mờ nhạt, nghèo nàn, chưa phát huy được hiệu quả của thế mạnh về tài nguyên, nên chưa đủ sức hấp dẫn và chưa thu hút khách du lịch. Sản phẩm du lịch gắn với di tích QGĐB Chiến trường Điện Biên Phủ chưa có sự kết nối với nhau để tạo thành một chuỗi trải nghiệm liên hoàn cho khách du lịch, gần như chỉ là những tài nguyên được khai thác thô.

- Chất lượng nguồn nhân lực phục vụ lĩnh vực du lịch từ quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và kỹ năng nghề nhìn chung còn thiếu và yếu, nhất là chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ,...chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trước mắt cũng như lâu dài.

### **3. Cơ hội**

- Cơ hội phát triển mạnh mẽ du lịch văn hóa, lịch sử đặc biệt gắn với hệ thống di tích gắn với chiến thắng Điện Biên Phủ.

- Cơ hội phát triển du văn hóa gắn với văn hóa các vùng dân tộc.

- Cơ hội phát triển du lịch trải nghiệm gắn với cảnh quan đồi núi, sông nước.

- Việc nâng cấp cảng hàng không mở ra cơ hội to lớn trong phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên.

- Phát triển hạ tầng kết nối các cặp cửa khẩu nối với trung Quốc, Lào mở ra cơ hội phát triển du lịch.

### **4. Thách thức**

- Du lịch Điện Biên phát triển trong thế cạnh tranh rất lớn.

- Tác động của hoạt động phát triển đô thị và công nghiệp.

- Sự xuống cấp của tài nguyên, môi trường du lịch mà trong đó tình trạng “chồng chéo” trong quản lý là một bất cập lớn.

- Nhận thức của xã hội về du lịch còn bất cập.

- Tình hình kinh tế thế giới phát triển không thuận lợi.

- Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và trong nước.

## **PHẦN II.**

# **PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN THỜI KỲ 2021 – 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

## **I. BỐI CẢNH VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

### **1. Bối cảnh du lịch quốc tế và trong nước**

Trên thế giới, dự báo trong những năm tới tình hình sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp; nhưng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước, nhất là giữa các nước lớn ngày càng tăng. Cuộc cách mạng KHCN, đặc biệt là CMCN4.0 tiếp tục phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy sự phát triển của nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Tình hình chính trị - an ninh thế giới có những biến động khó lường; tình trạng xâm phạm chủ quyền và quyền chủ quyền quốc gia; xung đột sắc tộc, tôn giáo... tiếp tục diễn ra ở nhiều khu vực. Các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức trên con đường phát triển. Những vấn đề toàn cầu như biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến phức tạp. Cạnh tranh kinh tế, thương mại, tranh giành các nguồn tài nguyên, thị trường, công nghệ, nhân lực chất lượng cao giữa các nước ngày càng gay gắt. Xuất hiện nhiều hình thức liên kết kinh tế mới, các hiệp định kinh tế song phương, đa phương thế hệ mới.

Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, có vị trí địa kinh tế - chính trị chiến lược ngày càng quan trọng trên thế giới. Việt Nam hiện đã có quan hệ hợp tác VHTTDL toàn diện với các nước láng giềng; là thành viên tích cực của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN); tham gia Hiệp định Mậu dịch tự do ASEAN; Diễn đàn kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương (APEC), là sáng lập viên Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM)... Đây cũng chính là cơ hội cho Việt Nam nói chung và tỉnh Điện Biên nói riêng trong việc tiếp cận với quốc tế trong phát triển VHTTDL.

Bên cạnh tình hình thế giới, tình hình trong nước sẽ tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi phát triển VHTTDL trong giai đoạn mới. Kinh tế phát triển tốc độ cao, môi trường pháp lý ngày càng thuận lợi; chính sách đổi mới, mở cửa, hội nhập và chính trị xã hội ổn định là các yếu tố rất thuận lợi cho phát triển VHTTDL.

Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đã có chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng. Tư duy lý luận về văn hóa có bước phát triển; nhận thức về văn hóa của các cấp, các ngành và toàn dân được nâng lên. Đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, thể chế văn hóa từng bước được hoàn thiện.

Với sự quan tâm, định hướng, chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước về việc ưu

tiên phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp và cộng đồng triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, thời gian qua, ngành Du lịch đã có bước phát triển rõ rệt và đạt được những kết quả quan trọng, thay đổi mạnh mẽ không chỉ về số lượng mà còn ở chất lượng; từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Tuy nhiên, so với những thành tựu trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thành tựu trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng; chưa đủ để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội có chiều hướng gia tăng. Kinh tế từng bước ra khỏi tình trạng suy giảm, lấy lại đà tăng trưởng, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô ổn định chưa vững chắc; nợ công tăng nhanh, nợ xấu đang giảm dần nhưng còn ở mức cao, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế thấp. Đời sống văn hóa tinh thần ở nhiều nơi còn nghèo nàn, đơn điệu; khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa miền núi, vùng sâu, vùng xa với đô thị và trong các tầng lớp nhân dân chậm được rút ngắn. Môi trường văn hóa còn tồn tại tình trạng thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội, tội phạm có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó, dịch Covid -19 xuất hiện từ đầu năm 2020 và vẫn đang diễn biến phức tạp có tác động mạnh đến tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là du lịch.

## **2. Xu thế phát triển du lịch**

Trong giai đoạn tới, xu hướng di chuyển dòng khách du lịch toàn cầu có biểu hiện ngày càng rõ nét: khách du lịch đến và xuất phát từ khu vực Châu Á- Thái Bình Dương có xu hướng tăng trưởng nhanh nhất và tiếp tục tăng trong 02 thập kỷ tới, từ 204 triệu lượt năm 2010 lên đến 535 triệu lượt năm 2030. Đông Nam Á sẽ trở thành khu vực thu hút khách du lịch quốc tế lớn thứ 4 thế giới với 187 triệu lượt vào năm 2030. Đây là cơ hội tốt cho du lịch Việt Nam và tỉnh Điện Biên để đón nhận dòng khách quốc tế đến khu vực ngày càng tăng.

Việt Nam là quốc gia có tài nguyên du lịch hấp dẫn với nhiều di sản thế giới như 15 di sản vật thể và phi vật thể, 4 di sản tư liệu<sup>1</sup>, nổi tiếng với các hình ảnh của vịnh Hạ Long, phố cổ Hội An, vẻ đẹp của những ruộng bậc thang Sapa, Yên Bái, ... Du lịch Việt Nam, xét về tiềm năng phát triển lâu dài, xếp thứ 16/184 nước trên thế giới do Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới xếp hạng. Đồng thời Việt Nam cũng là 1 trong những nền kinh tế có sự phát triển mạnh mẽ trong những năm đầu thế kỷ XXI. Năm 2019, tại New Delhi- Ấn Độ, tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đánh giá Việt Nam xếp vị trí thứ 42 trên 129 nền kinh tế thế giới và xếp thứ 9 trên 15 quốc gia khu vực Đông Nam Á, châu Đại Dương có sự đổi mới sáng tạo<sup>2</sup>. Trong năm 2018, Việt Nam chiếm khoảng 4,5% lượng khách quốc tế đến châu Á - Thái Bình Dương và khoảng 12% lượng khách quốc tế đến Đông Nam Á, đứng vị trí thứ 5 trong khu vực. Đến năm 2019, Việt Nam đã vượt qua Indonesia, vươn lên vị trí thứ 4. Việt Nam cũng

---

<sup>1</sup><https://www.24h.com.vn/du-lich-24h/viet-nam-co-bao-nhieu-di-san-van-hoa-the-gioi-duoc-unesco-cong-nhan-c76a1027477.html>

<sup>2</sup> Việt Nam lọt top 50 nền kinh tế đổi mới toàn cầu năm 2019, Lead the Change, bài đăng ngày 7/8/2019; truy cập ngày 09/12/2019. Link <https://leadthechange.asia/viet-nam-lot-top-50-nen-kinh-te-doi-moi-toan-cau-2019/>

là đất nước được du khách biết đến với nhiều điểm đến được xếp hạng cao trên toàn cầu. Hàng loạt danh hiệu du lịch tầm cỡ khu vực và quốc tế đã được trao cho Việt Nam, điển hình như Giải thưởng du lịch thế giới (WTA) lần thứ 26 với hạng mục Điểm đến di sản hàng đầu thế giới, Điểm đến Golf tốt nhất thế giới 2019<sup>1</sup>. Hàng loạt các địa danh trở thành những điểm đến được xếp hạng cao trên thế giới như Sapa, Hạ Long, Hà Nội, Sơn Đoòng, ... Các danh hiệu bãi biển đẹp hàng đầu Châu Á - Thái Bình Dương thường xuyên có sự góp mặt của Việt Nam với Côn Đảo, Phú Quốc, Nha Trang, Quy Nhơn, được bình chọn bởi các trang du lịch thế giới như CNN, Vogue Paris, National Geographic, Rough Guide, ...<sup>2</sup> Năm 2019, Việt Nam có 18 triệu lượt khách quốc tế, 85 triệu lượt khách nội địa, với ước tính tổng doanh thu hơn 720.000 tỷ đồng<sup>3</sup>. Và gần đây, tháng 11 năm 2020, Việt Nam được Tổ chức World Travel Awards bình chọn là Điểm đến Di sản hàng đầu châu Á, Điểm đến Văn hóa hàng đầu châu Á và Điểm đến Ẩm thực hàng đầu Châu Á. Đây là những bước tiến lớn, những thành tựu đáng tự hào của du lịch Việt Nam, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế chung của cả nước, nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế.

Năm 2020, sự bùng phát dịch COVID-19 đã mang lại những thách thức chưa từng có, tác động đáng kể đến sự phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng của Thế giới, trong đó có Việt Nam. Nếu như năm 2019, thu từ khách quốc tế chiếm 56% trong tổng thu từ khách du lịch<sup>4</sup>, mang lại nguồn lợi lớn cho du lịch quốc gia mặc dù lượng khách chỉ chiếm 17% trong tổng khách du lịch của Việt Nam. Điều này đồng nghĩa với việc năm 2020 bị thiệt hại lớn do lượng khách quốc tế giảm mạnh. Về nhân lực du lịch cũng bị ảnh hưởng lớn, lao động du lịch bị mất việc làm, nhất là ngành dịch vụ lưu trú, lữ hành, họ phải tìm kiếm việc làm khác. Đây là nguyên nhân khiến ngành du lịch trong thời gian tới bị khan hiếm nhân lực do tâm lý e ngại của người lao động khi quay lại với nghề làm du lịch.

Những tác động này đã làm thay đổi xu hướng đi du lịch trước mắt. Theo đó, thị trường nội địa vẫn sẽ là cứu cánh của du lịch với xu hướng du lịch cộng đồng, sinh thái theo nhóm nhỏ, hướng tới những trải nghiệm an toàn. Xu hướng du lịch không chạm và tự động hóa, xu hướng chuyển sang phương thức vận tải cá nhân, xu hướng tìm đến những vùng đất còn hoang sơ với các tour du lịch hướng tới phục hồi và bảo tồn tự nhiên - nơi khách du lịch đóng một vai trò tích cực trong việc giúp phục hồi hệ sinh thái - cũng đang trở nên phổ biến hơn. Xu hướng nghiên cứu nhiều hơn về chuyên đi do tình hình phức tạp của dịch bệnh, du khách sẽ dành nhiều thời gian hơn về việc nghiên cứu trước khi quyết định đặt vé máy bay và đặt phòng khách sạn; điều này cũng có nghĩa là các công ty du lịch sẽ phải thay đổi hình thức quảng bá để thu hút thêm sự chú ý của du khách.

Về tổng thể, trong giai đoạn tới sau đại dịch qua đi, xu hướng khách du lịch

---

1 <http://baochinhphu.vn/Du-lich/Du-lich-Viet-Nam-nhan-hai-danh-hieu-tam-co-the-gioi/381478.vgp>

2 <https://kenh14.vn/4-bai-bien-viet-nam-duoc-vinh-danh-tren-cac-bxh-the-gioi-nam-2019-toan-la-nhung-tu-diem-check-in-hot-hit-cua-gioi-tre-20191210212425676.chn>

3 Tổng cục du lịch

4 Theo Tổng cục du lịch: Năm 2019, tổng thu từ khách du lịch 755.000 tỷ đồng (tương đương 32,8 tỷ USD), trong đó thu từ khách du lịch quốc tế đạt 421.000 tỷ đồng (18,3 tỷ USD), thu từ khách du lịch nội địa đạt 334.000 tỷ đồng (14,5 tỷ USD).

hướng tới những hoạt động với những giá trị trải nghiệm mới được hình thành trên cơ sở giá trị văn hoá truyền thống, giá trị tự nhiên, giá trị sáng tạo và công nghệ cao thay vì coi trọng điểm đến như trước đây sẽ là một trong những xu hướng chủ đạo. Bên cạnh đó, cạnh tranh giữa các điểm đến du lịch ngày càng gay gắt với nhiều yếu tố mới đòi hỏi điểm đến cần có những năng lực mới: thông minh hơn, sáng tạo hơn, năng động hơn, an toàn hơn, hấp dẫn hơn, với những giá trị trải nghiệm đa dạng, độc đáo, khác biệt, chân thực gắn gũi với thiên nhiên và văn hóa bản địa, nhân văn hơn, sạch hơn... Xu hướng phát triển sản phẩm du lịch theo hướng du lịch xanh, sản phẩm du lịch đặc thù đi liền với kiểm soát chất lượng dịch vụ trở thành yếu tố chiến lược đối với nâng cao năng lực cạnh tranh điểm đến. Xu hướng phát triển du lịch đi đôi với hoạt động bảo vệ môi trường để phát triển du lịch bền vững và tăng cường sức cạnh tranh trên thị trường.

Những xu hướng nêu trên vừa có lợi cho Điện Biên - nơi có đầy đủ các yếu tố để đáp ứng xu hướng mới của khách du lịch nhưng cũng tạo nên những thách thức nhất định, yêu cầu Điện Biên phải có được những sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu mới của khách và cạnh tranh được với các điểm đến trong nước và quốc tế.

### **3. Nhu cầu phát triển du lịch tỉnh Điện Biên trong những năm tới**

- Nhu cầu về khai thác tối đa và hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh, điều kiện đặc thù về tài nguyên du lịch để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có đóng góp quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nhu cầu về phát triển kết cấu hạ tầng du lịch (đặc biệt là nâng cấp sân bay Điện Biên Phủ thành sân bay quốc tế, đường cao tốc,...), các khu, điểm du lịch du lịch, các công trình văn hóa, lịch sử, thể thao đồng bộ hiện đại.

- Nhu cầu đẩy mạnh ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ (của Cách mạng công nghiệp 4.0) tạo cơ hội để nâng cao chất lượng du lịch, giảm giá thành sản phẩm du lịch, tăng hiệu quả hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch của tỉnh.

- Nhu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch và phát triển thị trường mới, sản phẩm du lịch mới và đa dạng hóa hệ thống sản phẩm du lịch của Điện Biên từ các xu hướng du lịch mới xuất hiện đem lại.

## **II. Quan điểm và mục tiêu phát triển**

### **1. Quan điểm phát triển**

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng; khuyến khích doanh nghiệp và cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch.

- Phát triển du lịch bền vững, có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế, bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa các dân tộc, gắn phát triển với quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong việc xúc tiến, quảng bá, tạo ra sản phẩm du lịch mới; chú trọng phát triển nguồn nhân lực; tăng cường liên kết

hợp tác trong nước và quốc tế.

- Phát triển đồng bộ các loại dịch vụ, du lịch từ bình dân đến cao cấp, phục vụ du khách trong nước và quốc tế, tạo ra nguồn thu lâu dài, ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích của người dân, doanh nghiệp và nhà nước.

## **2. Mục tiêu phát triển**

### **2.1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng Điện Biên trở thành trung tâm du lịch của vùng Trung du miền núi Bắc Bộ vào năm 2025; là điểm đến quan trọng, điểm kết nối phát triển du lịch giữa các tỉnh Bắc Lào, Bắc Thái Lan với các tỉnh Tây Bắc, miền Bắc Việt Nam và tỉnh Vân Nam Trung Quốc.

- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, dựa trên ba trụ cột chính là: Du lịch lịch sử - tâm linh; du lịch bản sắc văn hóa dân tộc, khám phá cảnh quan thiên nhiên và du lịch nghỉ dưỡng, giải trí, chăm sóc sức khỏe; phấn đấu đến năm 2030, du lịch chiếm tỷ trọng khoảng 10% GRDP của tỉnh.

- Đến năm 2050, Điện Biên là trọng điểm du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái quốc gia hướng tới đẳng cấp quốc tế, phát triển mạnh dịch vụ thương mại và vùng biên giới ổn định, vững chắc.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn đến năm 2025: Tốc độ tăng trưởng lượng khách bình quân 10%/năm, đến năm 2025 đạt 1,3 triệu lượt khách, trong đó có 300 nghìn lượt khách quốc tế. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch tăng bình quân trên 15%/năm, đạt trên 2.400 tỷ đồng năm 2025, đóng góp khoảng 7% GRDP bình quân của tỉnh; tạo việc làm cho 15.000 lao động.

- Giai đoạn đến năm 2030: Du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp trên 10% GRDP bình quân của tỉnh; có hệ thống sản phẩm du lịch độc đáo, chất lượng; các khu, điểm du lịch được đầu tư bài bản, chuyên nghiệp; hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng du lịch đồng bộ, hiện đại. Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang phát triển đảm bảo các tiêu chí được công nhận là Khu du lịch quốc gia. Phấn đấu năm 2030: Đón 2 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt 400 nghìn lượt, tổng thu từ hoạt động du lịch đạt 5.000 tỷ đồng, đóng góp khoảng 10% GRDP bình quân của tỉnh; tạo việc làm trực tiếp và gián tiếp cho 30.000 lao động.

- Phấn đấu năm 2050: Đón trên 12 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt 3 triệu lượt khách, tổng thu từ hoạt động du lịch đạt 54.900 tỷ đồng, đóng góp khoảng 17% GRDP bình quân của tỉnh; tạo việc làm trực tiếp và gián tiếp cho trên 150.000 lao động.

## **III. Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch**

### **1. Cơ sở dự báo**

Dự báo mức độ tăng trưởng của ngành du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 dựa trên những căn cứ cụ thể sau:

- Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị đã đưa ra quan điểm phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đây là

điều kiện, động lực rất quan trọng để đầu tư phát triển du lịch tỉnh Điện Biên trong thời gian tới.

- Định hướng chiến lược phát triển không gian lãnh thổ du lịch, phát triển các thị trường - sản phẩm du lịch, cũng như các chỉ tiêu phát triển du lịch theo từng lãnh thổ trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Vùng Trung du miền núi Bắc Bộ đến năm 2020;

- Mục tiêu và các định hướng phát triển thị trường, sản phẩm du lịch, tổ chức không gian phát triển du lịch trong Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

- Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 555/QĐ-TTg ngày 16/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

- Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định ngành du lịch tỉnh Điện Biên được đẩy mạnh phát triển, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào giai đoạn 2025-2030;

- Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Báo cáo số 1079/BC-SVHTTDL ngày 21/5/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên phương án phát triển văn hóa, thể dục thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

- Bối cảnh phát triển du lịch quốc tế, quốc gia, các vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, vùng Đồng Bằng sông Hồng,...

- Hiện trạng tăng trưởng của dòng khách du lịch quốc tế và nội địa đến Điện Biên và vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ;

- Các chiến lược phát triển hệ thống hạ tầng quốc gia và vùng;

- Các dự án đầu tư du lịch và các ngành liên quan đến hoạt động du lịch của tỉnh và vùng phụ cận đã được cấp phép và trong kế hoạch kêu gọi vốn đầu tư.

- Xu hướng du lịch quốc tế bằng hộ chiếu vacxin.

## **2. Dự báo các phương án phát triển du lịch**

- Các phương án phát triển du lịch được xây dựng với mục tiêu đưa du lịch tỉnh Điện Biên thành ngành kinh tế mũi nhọn đạt tiêu chí đóng góp trên 10% GRDP, nhằm khẳng định du lịch là động lực phát triển kinh tế, một trong những ngành trụ cột của tỉnh. Đây là tiêu chí quan trọng nhất của ngành kinh tế mũi nhọn theo Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Báo cáo xây dựng 03 phương án với mục tiêu đưa du lịch thành ngành kinh tế

mũi nhọn vào các giai đoạn khác nhau theo từng bối cảnh phát triển kinh tế xã hội hiện tại và tương lai.

### **2.1. Phương án 1 – Phương án cao**

- **Mục tiêu:** Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2025.
- **Điều kiện:** Du lịch không bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19. Giai đoạn từ nay đến năm 2025, du lịch Điện Biên cần thu hút được các nhà tư chiến lược đầu tư các dự án lớn mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế tạo đột phá cho du lịch tỉnh, đưa Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang sớm trở thành khu du lịch quốc gia. Hoàn thành cơ bản đầu tư hạ tầng kỹ thuật du lịch, đặc biệt tại các khu, điểm du lịch trọng điểm; hình thành các tour tuyến du lịch chủ đạo, xây dựng và khẳng định thương hiệu các sản phẩm du lịch của tỉnh. Đến năm 2030, hoàn thành cơ bản về đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch; khai thác, phát huy hiệu quả thương hiệu du lịch của tỉnh.
- **Sản phẩm du lịch:** Du lịch văn hóa; Du lịch sinh thái khám phá; Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe; Du lịch biên giới.
- **Các dự án trọng điểm:**
  - + Dự án Khu di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ;
  - + Dự án Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang;
  - + Các dự án Khu du lịch quốc tế tại khu vực biên giới Việt, Lào, Trung.
  - + Các dự án khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp tại các khu vực có tiềm năng như: Hồ Pe Luông; suối khoáng Uva, hồ Hồng Sặt, núi Tà Lèng,...
- **Các chỉ tiêu du lịch:**
  - + Khách du lịch: Năm 2025 đón 2 triệu lượt khách (khách quốc tế đạt 440.000 lượt). Năm 2030 đón 4 triệu lượt khách (khách quốc tế 811.000 lượt). Năm 2040 đón 9,6 triệu lượt khách (khách quốc tế 2,4 triệu lượt). Năm 2050 đón 23,4 triệu lượt khách (khách quốc tế 6 triệu lượt).
  - + Tổng thu từ khách du lịch: Năm 2025 đạt 5.500 tỷ đồng, GDP du lịch đóng góp trên 10% vào GRDP của tỉnh. Năm 2030 đạt 16.000 tỷ đồng. Năm 2050 đạt 200 nghìn tỷ đồng.
  - + Nhu cầu buồng lưu trú: Năm 2025 đạt 7.600 buồng; năm 2030 đạt 17.000 buồng và năm 2050 đạt 100.000 buồng.
  - + Nhu cầu lao động: Năm 2025 nhu cầu lao động khoảng 22.800 người; năm 2030 khoảng 51.000 người và năm 2050 khoảng 300.000 người.

### **2.2. Phương án 2 – Phương án trung bình**

- **Mục tiêu của phương án:** Phương án phát triển du lịch được xây dựng với mục tiêu đưa du lịch tỉnh Điện Biên thành ngành kinh tế mũi nhọn đạt tiêu chí đóng góp trên 10% GRDP, nhằm khẳng định du lịch là động lực phát triển kinh tế, một trong những ngành trụ cột của tỉnh. Đây là tiêu chí quan trọng nhất của ngành kinh tế mũi nhọn theo Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
- **Hướng tiếp cận:** Phương án được dự báo trong bối cảnh kinh tế - xã hội bị

ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19, tuy nhiên có những nỗ lực về đầu tư cơ sở hạ tầng cho các dự án động lực, đột phá: Nâng cấp sân bay Điện Biên thành sân bay quốc tế, xây dựng tuyến đường cao tốc Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên..., cơ sở vật chất du lịch, các cơ chế chính sách... tạo xúc tác phát triển kinh tế - xã hội làm cơ sở để du lịch sớm phục hồi. Các sản phẩm du lịch được xây dựng nhằm phát huy tối đa hiệu quả tiềm năng, tài nguyên du lịch phù hợp không gian phát triển du lịch. Theo đó, ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2030.

- **Điều kiện của phương án:**

- + Từ nay đến năm 2023, Điện Biên nói riêng và cả nước nói chung cần nỗ lực phòng dịch, kiểm soát tốt trong nước. Các đường bay quốc tế cần hạn chế, chỉ khai thác ở một số thị trường gần, đã tương đối an toàn phòng dịch và có hệ chiếu vaccin, bong bóng du lịch. Kích cầu du lịch thu hút khách nội địa. Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh điểm đến du lịch an toàn tới du khách trong và quốc tế.
- + Giai đoạn sau năm 2025, tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án lớn, hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật và đưa Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang trở thành Khu du lịch quốc gia. Đồng thời, phát huy mạnh mẽ các động lực du lịch như: sân bay quốc tế Điện Biên Phủ, tuyến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên;...

- **Sản phẩm du lịch:** Du lịch lịch sử; Du lịch văn hóa; Du lịch sinh thái khám phá; Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe; Du lịch biên giới.

- **Các dự án trọng điểm:**

- + Dự án Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ;
- + Dự án Khu Du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang;
- + Các dự án khu du lịch nghỉ dưỡng tại các khu vực có tiềm năng như: Hồ Pe Luông; suối khoáng Uva, hồ Hồng Sặt, núi Tà Lèng,...

- **Các chỉ tiêu du lịch:**

- + Khách du lịch: Năm 2025 đón 1,3 triệu lượt khách (khách quốc tế đạt 300.000 lượt). Năm 2030 đón 2 triệu lượt khách (khách quốc tế 400.000 lượt). Năm 2040 đón 5,3 triệu lượt khách (khách quốc tế 1,5 triệu lượt). Năm 2050 đón 12 triệu lượt khách (khách quốc tế 3 triệu lượt).
- + Tổng thu từ khách du lịch: Năm 2025 đạt 2.400 tỷ đồng. Năm 2030 đạt 5.000 tỷ đồng, GDP du lịch đóng góp trên 10% vào GRDP của tỉnh. Năm 2050 đạt 54.900 tỷ đồng.
- + Nhu cầu buồng lưu trú: Năm 2025 đạt 5.000 buồng; năm 2030 đạt 8.500 buồng và năm 2050 đạt 52.000 buồng.
- + Nhu cầu lao động: Năm 2025 nhu cầu lao động khoảng 15.000 người; năm 2030 khoảng 30.000 người và năm 2050 khoảng 156.000 người.

### 2.3. **Phương án 3 - Phương án thấp**

- **Tiếp cận:** Phương án 3 phát triển trong bối cảnh kinh tế - xã hội chịu ảnh

hưởng nặng nề từ dịch bệnh Covid - 19. Thị trường du lịch phục hồi chậm, phụ thuộc vào tỷ lệ tiêm phòng Vaccine, tâm lý e ngại của khách hàng. Nguồn vốn đầu tư công cùng các nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam giảm sút mạnh, ảnh hưởng đến các dự án đầu tư hạ tầng và cơ sở vật chất ngành. Do đó, ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn sau giai đoạn năm 2040.

- **Điều kiện:** Từ nay đến năm 2025, cần kích cầu du lịch nội địa. Đến năm 2030, hoàn thiện các dự án quan trọng (nâng cấp sân bay Điện Biên Phủ,...) để sau năm 2030 đi vào khai thác. Sau năm 2030, Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang trở thành khu du lịch quốc gia.

- **Sản phẩm du lịch:** Du lịch lịch sử; Du lịch văn hóa; Du lịch sinh thái khám phá; Du lịch biên giới.

- **Các dự án trọng điểm:** Từ nay đến 2030 tập trung đầu tư vào các dự án hạ tầng như sân bay Điện Biên Phủ, các tuyến đường cao tốc. Sau năm 2030 đầu tư cơ sở vật chất tại khu du lịch quốc gia lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang.

- **Các chỉ tiêu du lịch:**

- + Khách du lịch: Năm 2025 đón 1 triệu lượt khách (khách quốc tế đạt 219.000 lượt). Năm 2030 đón 1,5 triệu lượt khách (khách quốc tế 293.000 lượt). Năm 2040 đón 2,7 triệu lượt khách (khách quốc tế 576 nghìn lượt). Năm 2050 đón 5 triệu lượt khách (khách quốc tế 1,1 triệu lượt).
- + Tổng thu từ khách du lịch: Năm 2025 đạt 1.800 tỷ đồng. Năm 2030 đạt 3.900 tỷ đồng. Năm 2050 đạt 22.500 tỷ đồng.
- + Nhu cầu buồng lưu trú: Năm 2025 đạt 3.800 buồng; năm 2030 đạt 6.400 buồng và năm 2050 đạt 21.600 buồng.
- + Nhu cầu lao động: Năm 2025 nhu cầu lao động khoảng 11.400 người; năm 2030 khoảng 19.200 người và năm 2050 khoảng 64.800 người.

## 2.4. So sánh và lựa chọn phương án

Phương án	Ưu điểm	Nhược điểm
Phương án 1 (cao)	Mang lại hiệu quả cao cho kinh tế - xã hội cũng như du lịch.	- Chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, đặc biệt chưa tính đến những yếu tố khác tác động, đặc biệt dịch bệnh Covid - 19. - Vốn đầu tư cao, khó khả thi, đòi hỏi phải có nguồn lực lớn để đầu tư trong giai đoạn đầu.
Phương án 2 (Trung bình)	- Phù hợp bối cảnh phát triển du lịch hiện nay, tính khả thi cao - Tận dụng thế mạnh từng không gian trong phát triển du lịch - Khai thác được các thế mạnh tài nguyên du lịch hình thành sản phẩm du lịch đặc thù, tạo sự đột phá và cạnh tranh với các địa phương lân cận.	Vốn đầu tư cao.

Phương án	Ưu điểm	Nhược điểm
	- Khai thác sản phẩm đa dạng hơn, hướng đến nhiều thị phần khác nhau.	
Phương án 3 (Thấp)	Không đòi hỏi vốn đầu tư nhiều.	Chưa phù hợp với các định hướng đã có của tỉnh trong mục tiêu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn. Chưa khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch. Sản phẩm du lịch khó cạnh tranh với các địa phương khác. Đầu tư du lịch phân tán, nhỏ lẻ. Hạ tầng kỹ thuật chưa được đồng bộ.

Trên cơ sở các phân tích trên, lựa chọn phương án 2.

## 2.5. Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch phương án chọn

Các chỉ tiêu dự báo theo hướng: Phục hồi nhanh chóng từ dịch COVID -19 nhờ miễn dịch cộng đồng sớm vào đầu năm 2022 và có những chính sách thích nghi để đón được làn sóng bùng nổ của du lịch trong nước và quốc tế sau đại dịch. Dự kiến đến năm 2023 phục hồi về ngưỡng năm 2019. Giai đoạn 2025-2030 du lịch tăng trưởng phục hồi và vươn lên thành mũi nhọn.

### a. Khách du lịch

- Hiện nay, du lịch toàn cầu đang chịu ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid – 19. Lượng khách du lịch của Việt Nam nói chung và Điện Biên nói riêng giảm đi rất lớn. Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới có nhiều thành tựu trong nghiên cứu vaccine Covid-19, nỗ lực phòng dịch toàn cầu và đang tiến tới hoàn thành tiêm chủng vaccine Covid-19 cho mọi đối tượng. Đây là vấn đề then chốt để đẩy nhanh sự phục hồi du lịch toàn cầu cũng như ở Việt Nam và Điện Biên.

- Theo dự báo của UNWTO (Tổ chức du lịch Thế giới) du lịch toàn cầu đến năm 2023 hoặc sau đó có thể phục hồi về mức của năm 2019.

- Từ những cơ sở trên, phương án này dự báo du lịch của Điện Biên được phục hồi vào năm 2023 về ngưỡng của năm 2019.

Chi tiết số liệu dự báo khách du lịch đến Điện Biên dưới bảng sau:

Bảng 2: Dự báo khách du lịch đến Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

*Đvt: Lượt khách*

Stt	Hạng mục	2019(*)	2020(*)	2023 (phục hồi về ngưỡng 2019)	2025	2030	2040	2050	TTBQ (%/năm)			
									2019- 2025	2025 - 2030	2030 -2040	2040 -2050
<b>1</b>	<b>Tổng số lượt khách đến Điện Biên</b>	<b>845.000</b>	<b>351.000</b>	<b>845.000</b>	<b>1.300.000</b>	<b>2.000.000</b>	<b>5.265.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>7,44%</b>	<b>9,00%</b>	<b>10,16%</b>	<b>8,59%</b>
	Khách quốc tế	183.000	16.800	183.000	300.000	400.000	1.477.000	3.044.000	8,59%	5,92%	13,95%	<b>7,50%</b>
	Khách nội địa	662.000	334.200	662.000	1.000.000	1.600.000	3.788.000	8.956.000	7,12%	9,86%	9,00%	<b>8,99%</b>
	Tỷ lệ khách quốc tế trong tổng khách	21,66%	4,79%	21,66%	23,08%	20,00%	28,05%	25,37%				

*Ghi chú: (\*) Số liệu hiện trạng; Dự báo của đơn vị tư vấn*

b. Tổng thu từ khách du lịch

Tổng thu từ khách du lịch của Điện Biên được tính toán dựa trên tổng số lượt khách đến, số ngày lưu trú trung bình trên địa bàn và khả năng chi tiêu trung bình trong 1 ngày của mỗi du khách. Từ số liệu hiện trạng (năm 2019) về tổng thu từ khách du lịch 1.366 tỷ đồng, ngày lưu trú trung bình, ước tính mức chi tiêu trung bình ngày của khách quốc tế là 1.000.000 đồng/ngày và khách nội địa là 700.000 đồng/ngày.

Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định ngành du lịch tỉnh Điện Biên được đẩy mạnh phát triển, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào giai đoạn 2025-2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đều xác định du lịch Điện Biên trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2030 (tương đương GRDP du lịch đóng góp từ 10% trở lên vào GRDP của tỉnh).

Như vậy, căn cứ vào tổng lượt khách đến Điện Biên (cả quốc tế và nội địa), căn cứ vào số ngày lưu trú trung bình và mức chi tiêu như trên..., tổng thu từ khách du lịch của tỉnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được đưa ra ở bảng sau:

Bảng 3: Dự báo tổng thu từ khách du lịch đến Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

Stt	Hạng mục	Đv tính	2019(*)	2025	2030	2040	2050	TTBQ (%/năm)			
								2019 -2025	2025 -2030	2030- 2040	2040 - 2050
1	Thu từ khách quốc tế	tỷ đồng	457,50	1.012,50	1.680,00	8.507,52	20.090,40	14,16%	10,66%	17,61%	8,97%
2	Thu từ khách nội địa	tỷ đồng	908,26	1.400,00	3.534,40	12.311,00	34.820,93	7,48%	20,35%	13,29%	10,96%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>1.366</b>	<b>2.413</b>	<b>5.214</b>	<b>20.819</b>	<b>54.911</b>	<b>9,95%</b>	<b>16,67%</b>	<b>14,85%</b>	<b>10,18%</b>
	<b>Làm tròn</b>		<b>1.366</b>	<b>2.400</b>	<b>5.200</b>	<b>20.800</b>	<b>54.900</b>	<b>9,85%</b>	<b>16,72%</b>	<b>14,87%</b>	<b>10,19%</b>
3	GRDP du lịch <sup>1</sup>	tỷ đồng	956	1.680	3.640	14.560	38.430	9,85%	16,72%	14,87%	10,19%
4	GRDP tỉnh Điện Biên <sup>2</sup>	tỷ đồng	19.340	18.547	30.771	61.787	123.997	-0,69%	10,65%	7,22%	7,21%
5	Tỷ lệ GRDP du lịch đóng góp vào GRDP của tỉnh	%	4,24%	7,76%	10,14%	20,20%	26,57%	10,62%	5,48%	7,13%	2,78%

Ghi chú: (\*) Số liệu hiện trạng; Dự báo của đơn vị tư vấn

<sup>1</sup> GRDP du lịch được tính toán dựa trên tổng thu từ khách du lịch đã trình bày ở trên, sau khi trừ chi phí trung gian (lưu trú; ăn uống; vận chuyển du lịch; bán hàng lưu niệm; dịch vụ khác...). Theo tính toán ước tính GRDP du lịch chiếm 0,6 – 0,7 tổng thu từ khách du lịch.

<sup>2</sup> Theo Hiện trạng và kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh Điện Biên

c. Dự báo buồng lưu trú

Tính toán nhu cầu cơ sở lưu trú theo tổng số khách, số ngày lưu trú trung bình của khách, công suất sử dụng buồng trung bình, cũng như số người nghỉ trong một buồng; và được tính theo công thức sau:

$$\text{Nhu cầu buồng lưu trú} = \frac{\text{Số lượt khách} * \text{Ngày lưu trú trung bình}}{365 \text{ ngày} * \text{Hệ số chung buồng} * \text{Công suất buồng trung bình}}$$

Theo đó, nhu cầu về buồng lưu trú của Điện Biên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được thể hiện theo bảng dưới đây:

Bảng 4: Dự báo buồng lưu trú của Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	2019(*)	2025	2030	2040	2050	TTBQ (%/năm)			
								2019 -2025	2025 -2030	2030- 2040	2040 - 2050
1	Khách quốc tế	Lượt khách	183.000	300.000	400.000	1.477.000	3.044.000				
1.1	Số ngày lưu trú bình quân	ngày	2,5	2,5	3,0	3,2	3,3				
1.2	Số ngày khách quốc tế	Ngày khách	457.500	750.000	1.200.000	4.726.400	10.045.200				
2	Khách nội địa	Lượt khách	662.000	1.000.000	1.600.000	3.788.000	8.956.000				
2.1	Số ngày lưu trú bình quân	ngày	2,0	2,0	2,4	2,5	2,7				
2.2	Số ngày khách nội địa	ngày khách	1.324.000	2.000.000	3.760.000	9.470.000	24.181.200				
3	<b>Nhu cầu buồng lưu trú của Điện Biên</b>	<b>buồng</b>	<b>2.954</b>	<b>5.000</b>	<b>8.500</b>	<b>22.900</b>	<b>52.100</b>	<b>9,17%</b>	<b>11,20%</b>	<b>10,42%</b>	<b>8,57%</b>
3.1	Nhu cầu buồng lưu trú của khách quốc tế	buồng		1.350	2.050	7.620	15.290				
3.2	Nhu cầu buồng lưu trú của khách nội địa	buồng		3.600	6.440	15.260	36.810				
	- Hệ số chung buồng khách quốc tế			2,0	2,0	2,0	2,0				
	- Hệ số chung buồng khách nội địa			2,0	2,0	2,0	2,0				
	- Công suất buồng		60%	76%	80%	85%	90%				

Ghi chú: (\*) Số liệu hiện trạng; Dự báo của đơn vị tư vấn

d. Dự báo lao động ngành du lịch

Căn cứ vào số lượng buồng lưu trú được dự báo; chỉ tiêu lao động bình quân cho một buồng của cả nước cũng như tỉnh được xác định 1 buồng trung bình có 1,0 – 1,5 lao động trực tiếp<sup>1</sup> và số lao động gián tiếp<sup>2</sup> ngoài xã hội được tính 1 lao động trực tiếp tương ứng với 2 lao động gián tiếp).

*Bảng 5: Chỉ tiêu lao động bình quân cho một buồng và số lao động gián tiếp*

*Đvt: người*

Stt	Hạng mục	2025	2030	2040	2050
1	Lao động trực tiếp/buồng	1,0	1,2	1,0	1,0
2	Lao động gián tiếp/ Lao động trực tiếp	2,00	2,00	2,00	2,00

Căn cứ vào số lượng buồng lưu trú được dự báo và chỉ tiêu lao động bình quân cho một buồng và số lao động gián tiếp, nhu cầu lao động của tỉnh Điện Biên trong các giai đoạn thể hiện dưới bảng sau:

---

<sup>1</sup> Lao động trực tiếp là số lao động làm việc trong các công ty lữ hành, khách sạn, nhà hàng và các cơ sở dịch vụ du lịch khác

<sup>2</sup> Lao động gián tiếp là lao động tham gia vào các hoạt động có liên quan đến hoạt động du lịch

Bảng 6: Dự báo lao động du lịch của Điện Biên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

Dvt: Người

Stt	Hạng mục	2019(*)	2025	2030	2040	2050	TTBQ (%/năm)			
							2019 -2025	2025 -2030	2030- 2040	2040 - 2050
1	Lao động trực tiếp		5.000	10.000	22.900	52.100		14,87%	8,64%	8,57%
2	Lao động gián tiếp		10.000	20.000	45.800	104.200		14,87%	8,64%	8,57%
<b>3</b>	<b>Tổng số lao động của tỉnh Điện Biên</b>	<b>14.000</b>	<b>15.000</b>	<b>30.000</b>	<b>68.700</b>	<b>156.300</b>	1,39%	14,87%	8,64%	8,57%

Ghi chú: (\*) Số liệu hiện trạng; Dự báo của đơn vị tư vấn

## **IV. Chiến lược phát triển du lịch Điện Biên**

### **1. Về kết nối**

- Tăng cường liên kết, kết nối vào các sản phẩm (tour, tuyến...) du lịch của vùng Trung du miền núi Bắc bộ.
- Tăng cường kết nối với các thị trường du lịch trọng điểm như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị lớn trong vùng, quốc gia.
- Liên kết sản phẩm du lịch với các nước lân cận như Lào, Trung Quốc, Thái Lan.
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đường cao tốc Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên, tạo điều kiện kết nối thuận lợi với thị trường Hà Nội.

### **2. Về thị trường và sản phẩm**

- Nâng tầm quốc tế cho điểm đến thông qua các ý tưởng đột phá du lịch mang tính quốc tế như Công viên/Khu du lịch quốc tế Việt - Lào - Trung tại khu vực cửa khẩu A Pa Chải; Trung tâm du lịch cửa khẩu tại cửa khẩu Tây Trang;...
- Khai thác các giá trị văn hóa để tạo thành các sản phẩm du lịch độc đáo, mới lạ thu hút được khách du lịch quốc tế. Góp phần nâng tầm quốc tế, tạo cú hích đột phá đưa Điện Biên sớm trở thành điểm đến hấp dẫn.
- Tập trung phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, chất lượng cao để tăng khả năng cạnh tranh và tạo dựng thương hiệu du lịch góp phần thu hút khách du lịch.
- Đa dạng hóa sản phẩm du lịch để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch, kéo dài thời gian du lịch cũng như mở rộng thị trường.
- Đẩy mạnh phát triển sản phẩm hàng hóa lưu niệm, đặc sản tự nhiên của tỉnh để góp phần thu hút khách du lịch.

### **3. Về cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật**

- Cải thiện năng lực cơ sở hạ tầng của tỉnh: giao thông, các tiện ích đô thị....
- Nâng cấp sân bay Điện Biên để có thể thu hút các thị trường khách từ các đô thị lớn, về lâu dài nâng cấp thành sân bay quốc tế.
- Thu hút các dự án đầu tư về cơ sở vật chất du lịch:
  - + Khách sạn: Thu hút từ 2 - 3 khách sạn 5 sao.
  - + Các tiện ích VCGT: sân golf, công viên chuyên đề, các khu dịch vụ đêm...

### **4. Về nhân lực**

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.
- Đưa du lịch vào giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường.
- Phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch.
- Các hỗ trợ từ tỉnh cho hoạt động đào tạo, đặc biệt là cho các hộ dân tộc thiểu số kinh doanh du lịch.

### **5. Về đầu tư, cơ chế, chính sách**

- Hoạch định các quỹ đất thu hút đầu tư du lịch.
- Thu hút nhà đầu tư chiến lược.
- Ưu đãi về kinh doanh, dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, homestay,...: Giảm tiền thuê đất, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, điều chỉnh giá điện áp dụng cho cơ sở lưu trú ngang bằng điện sản xuất; hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất, tổ chức các lớp tập huấn, hỗ trợ lãi vay vốn cho cơ sở homestay,...

## **V. Định hướng phát triển thị trường du lịch**

### **1. Thị trường khách quốc tế**

Tập trung khai thác hiệu quả các thị trường khách du lịch quốc tế truyền thống từ: Pháp, Trung Quốc, Thụy Điển, Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào... Tăng cường liên kết với các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lào Cai, Quảng Ninh và các tỉnh lân cận để mở rộng thị trường khách du lịch từ Trung Quốc, Đài Loan, các nước ASEAN và thị trường Châu Âu có thời gian lưu trú dài ngày, khả năng chi trả cao muốn trải nghiệm thiên nhiên và bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc.

Thị trường trọng điểm:

- Pháp, Châu Âu: Là thị trường truyền thống có lượng khách thường xuyên chiếm tỷ trọng trên 20% lượng khách quốc tế đến Điện Biên. Tuy nhiên, thị trường này đang có xu hướng giảm, cần nghiên cứu và tập trung để duy trì và phát triển thị trường này; xác định đây là thị trường trọng tâm, quan trọng để có kế hoạch xúc tiến quảng bá phù hợp.

- Hàn Quốc: Hiện thị trường này chiếm gần 10% tổng lượng khách đến Việt Nam, tập trung ở sản phẩm du lịch sinh thái, thể thao. Hàn Quốc là nước có mức đầu tư FDI lớn vào Việt Nam, xác định đây là thị trường trọng điểm cần thu hút đầu tư phát triển thêm các sản phẩm phù hợp để mở rộng khai thác thị trường này.

- Nhật Bản: Là thị trường có tỷ trọng lớn trong số khách du lịch quốc tế đến Việt Nam. Hiện Nhật Bản đang là nước có mức đầu tư FDI lớn vào Việt Nam đây là thị trường trọng điểm cần thu hút đầu tư phát triển thêm các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng phục vụ thị trường này.

- Úc: Đây là thị trường khách tương đối ổn định chiếm tỷ trọng khá trong số lượng khách du lịch quốc tế đến Điện Biên, chủ yếu thông qua các công ty lữ hành tại Hà Nội, cần tăng cường quảng bá và mở rộng liên kết với các doanh nghiệp lữ hành tại Hà Nội làm cầu nối tiếp tục khai thác hiệu quả.

- Lào: Là thị trường có tỷ trọng cao trong số khách quốc tế đến Điện Biên, có khả năng kết nối với cửa khẩu tương đối thuận lợi, hàng năm lượng khách Lào đến Điện Biên với nhiều mục đích khác nhau như: Thăm thân, chữa bệnh, kết hợp buôn bán.... Trong tương lai khi cảng hàng không Điện Biên được nâng cấp mở rộng, với lợi thế visa nội khối Điện Biên hứa hẹn vừa là điểm đến vừa là điểm xuất phát của khách du lịch Lào.

- Trung Quốc: Đây là thị trường có tỷ trọng chưa cao đến du lịch Điện Biên, song đang có sự tăng trưởng nhanh qua các năm, là đất nước đông dân, là thị trường gần có khả năng kết nối rất thuận lợi, có lượng khách chiếm tỷ trọng lớn nhất trong số lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam, đây là thị trường tiềm năng cần tăng cường

quảng bá và mở rộng liên kết, sớm đề xuất với các cấp có thẩm quyền hai nước cho phép nâng cấp mở rộng kết nối đường bộ qua lối mở A Pa Chải và kết nối đường hàng không sau khi nâng cấp cảng hàng không Điện Biên để thu hút khách từ thị trường Trung Quốc.

Các thị trường tiềm năng:

- **Đài Loan:** Là thị trường gần, hiện đã có khách du lịch Đài Loan đến Điện Biên tuy nhiên chiếm tỷ trọng thấp có nhu cầu về các sản phẩm du lịch khá thích hợp đối với du lịch Điện Biên, đây là thị trường tiềm năng, cần tăng cường quảng bá và mở rộng liên kết để thu hút khách.

- **Bắc Mỹ, Canada:** Là thị trường nhiều tiềm năng, có nhu cầu tìm hiểu sản phẩm du lịch sinh thái văn hóa và mức chi tiêu cao, lưu trú dài ngày cần được quan tâm tăng cường phối hợp để quảng bá và mở rộng liên kết để thu hút khách từ các nước này.

- **Thị trường Đông Nam Á:** Trong giai đoạn hiện nay cần đặc biệt quan tâm đến các thị trường gần, có khả năng kết nối theo tuyến đường bộ, đường hàng không đến Hà Nội và đường hàng không kết nối trực tiếp; cần chú trọng mở rộng liên kết với thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận để quảng bá đến các thị trường này, quan tâm hỗ trợ các chính sách phù hợp đối với các doanh nghiệp lữ hành đang khai thác thị trường, hình thành các sản phẩm du lịch thu hút khách đến Điện Biên bằng đường bộ và cảng hàng không Điện Biên trong tương lai.

- **Thái Lan:** Là thị trường đứng thứ 8 về lượng khách đến Việt Nam, tuy có tỷ trọng chưa cao trong số khách quốc tế đến Điện Biên, nhưng được xác định là thị trường gần, với lợi thế chính sách visa nội khối ASEAN, có khả năng kết nối thuận lợi bằng cả đường bộ và đường hàng không, có nhu cầu cao các sản phẩm du lịch thể mạnh của Điện Biên như: du lịch khám phá, thể thao mạo hiểm....

- **Singapore, Malaysia:** Là thị trường khá quan trọng, tuy lượng khách chưa nhiều song các thị trường này có khả năng chi trả cao, nhu cầu du lịch nghiên cứu khám phá, tìm hiểu văn hóa lịch sử, trải nghiệm... Điện Biên sẽ là điểm đến phù hợp.

- **Campuchia, Indônêxia, Mianma:** Đây là những thị trường gần nhưng chưa được khai thác nhiều. Du lịch Điện Biên cần tăng cường phối hợp để đẩy mạnh xúc tiến quảng bá và khai thác các thị trường này trong thời gian tới đây.

Mỗi thị trường có nhu cầu về sản phẩm du lịch khác nhau. Căn cứ đặc điểm thị trường, khả năng phát triển sản phẩm du lịch, định hướng sản phẩm - thị trường quốc tế trọng điểm như sau:

*Bảng 7: Định hướng ưu tiên sản phẩm - thị trường quốc tế trọng điểm*

Sản phẩm/ Thị trường	Pháp	Tây Âu	Lào, Thái Lan	ASEAN	Trung Quốc	Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Nhật Bản)	Úc	Mỹ, Canada

Sản phẩm/ Thị trường	Pháp	Tây Âu	Lào, Thái Lan	ASEAN	Trung Quốc	Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Nhật Bản)	Úc	Mỹ, Canada
<b>Lịch sử - văn hóa</b>								
<b>Sinh thái</b>								
<b>Cộng đồng</b>								
<b>Công vụ</b>								
<b>MICE</b>								
<b>Biên giới</b>								
<b>Về nguồn</b>								

Ghi chú: Mức độ ưu tiên:

<b>Ưu tiên nhất</b>	
<b>Ưu tiên vừa</b>	
<b>Ít ưu tiên</b>	

## 2. Thị trường khách nội địa

Hiện tại và trong tương lai thị trường khách du lịch nội địa vẫn là thị trường chính của du lịch Điện Biên. Vì vậy, xác định tập trung khai thác thị trường khách du lịch nội địa từ Hà Nội và kết nối với các tỉnh trung du và đồng bằng Bắc bộ như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Hải Dương, Bắc Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phúc là các địa phương đang có nhịp độ tăng trưởng mạnh mẽ tại miền Bắc, đặc biệt là hoạt động tại các khu, cụm công nghiệp. Kết nối thu hút khách tại các trung tâm lớn trong cả nước như thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ...

Bảng 8: Định hướng ưu tiên sản phẩm – thị trường khách du lịch nội địa

Sản phẩm/ Thị trường	Thủ đô Hà Nội	TDMNBB, ĐBSH&DHĐB	TP Hồ Chí Minh	Duyên hải Miền Trung	Tây Nguyên, Tây Nam Bộ
<b>Lịch sử - văn hóa</b>					
<b>Sinh thái</b>					
<b>Công vụ</b>					

Sản phẩm/ Thị trường	Thủ đô Hà Nội	TDMNBB, ĐBSH&DHĐB	TP Hồ Chí Minh	Duyên hải Miền Trung	Tây Nguyên, Tây Nam Bộ
<b>MICE</b>					
<b>Biên giới</b>					
<b>Lễ hội, tâm linh, về nguồn</b>					
<b>Nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe</b>					

*Ghi chú: Mức độ ưu tiên*

<b>Ưu tiên nhất</b>	
<b>Ưu tiên vừa</b>	
<b>Ít ưu tiên</b>	

## **VI. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch**

### **1. Nhóm sản phẩm du lịch chủ đạo**

#### **1.1. Du lịch lịch sử**

Phát triển du lịch lịch sử trở thành sản phẩm du lịch đặc thù, thương hiệu cho du lịch Điện Biên. Phát huy tối đa lợi thế của hệ thống di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển du lịch, trọng điểm là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, với các sản phẩm du lịch chính như:

- Tham quan, nghiên cứu, trải nghiệm các giá trị của Chiến thắng Điện Biên Phủ thông qua quần thể di tích chiến thắng Điện Biên Phủ. Đặc biệt “hình thành một trải nghiệm liên hoàn, thống nhất có kịch bản và ý tưởng rõ ràng nhằm cung cấp cho khách du lịch một bức tranh tổng thể về chiến tranh” với giá trị tư tưởng sự ác liệt của Chiến tranh và giá trị của Hòa bình. Các trải nghiệm bổ sung như trải nghiệm kéo pháo, xe đạp thồ, “cung đường bom đạn” với các hiệu ứng tiếng bom mìn, súng đạn, ... theo bước chân của du khách; trải nghiệm “Hành quân theo dấu chân Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Chiến sỹ Điện Biên”; trải nghiệm chiến đấu, trải nghiệm hậu cần chiến tranh, ...Ứng dụng công nghệ thực tế ảo trong trải nghiệm sản phẩm du lịch này.
- Phát triển lễ hội chiến thắng Điện Biên Phủ trở thành lễ hội – sự kiện quốc tế.
- Du lịch thăm lại chiến trường xưa: Gắn với quần thể di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ.
- Du lịch giáo dục truyền thống cách mạng, tri ân: Gắn với quần thể di tích lịch sử Chiến thắng Điện Biên Phủ.

### 1.2. Du lịch văn hóa

- Du lịch lễ hội, tâm linh, về nguồn: Lễ hội thành Bản Phủ, Lễ cầu mưa dân tộc Cống, Tết cơm mới của người La Hủ, Lễ cúng bản tại di tích tháp Mường Luân (xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông), hội hoa Ban Tây Bắc, lễ hội đua thuyền Đuôi Én, Hội Pao,..., về với cội nguồn dân tộc Thái ở Mường Thanh. Phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm khám phá văn hóa, lịch sử của người Thái, tạo cho Điện Biên thành điểm đến của người Thái không chỉ ở Việt Nam mà ở Lào, Thái và toàn thế giới.
- Du lịch làng nghề: Bảo tồn các nghề thủ công truyền thống thành cơ sở sản xuất hàng lưu niệm, quà tặng du lịch và trở thành điểm tham quan, trải nghiệm hấp dẫn.
- Du lịch ẩm thực: Khai thác sản vật nổi tiếng của Điện Biên: mật ong, rượu chít, các loại gạo như nếp cẩm, nếp tan, gạo trắng vừa thơm vừa dẻo của cánh đồng Mường Thanh....; các món ăn điển hình như: nộm hèo chup nhưa mù hu, nộm púng khôm hịa, nhưa mu chup xôm lôm, cỏi súc cỏi hít, khẩu cẳm, cơm lam, cá nướng, món lạp, món lầu của dân tộc Thái... và văn hóa ẩm thực trong chế biến, thưởng thức,... của người Điện Biên để phát triển sản phẩm du lịch ẩm thực.

### 1.3. Du lịch công đồng

Du lịch cộng đồng (du lịch bản) gắn với các bản dân tộc Tây Bắc như Thái, Mông, Khơ Mú, Hà Nhì, Lào....: Trên cơ sở các bản du lịch đang khai thác (gồm Bản Mển, Pe Luông, Co My, Ten, U Va, Hoong Léch Cang của huyện Điện Biên; các bản Noong Bua, Him Lam II, Phiêng Lơi, Noong Chứn, Che Cẩn của thành phố Điện Biên Phủ), với các sản phẩm du lịch như: Tìm hiểu, tham quan bản làng dân tộc; Trải nghiệm lối sống tại làng bản: Ngủ tại nhà dân, tìm hiểu và tham gia các hoạt động thường ngày của người dân; Thưởng thức ẩm thực địa phương; Tìm hiểu, tham gia các lễ hội truyền thống và phong tục, tập quán các dân tộc; Tham quan, tìm hiểu, mua sắm các sản phẩm truyền thống của địa phương.

#### 1.4. Du lịch sinh thái – khám phá

- Tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái hồ Pá Khoang, rừng Mường Phăng, hang động Pa Thơm, Chua Ta (huyện Điện Biên), Xá Nhè, Khó Chua La, Pê Răng Ky; Thẩm Khến (huyện Tủa Chùa); lòng hồ thủy điện Sơn La (Mường Lay, Tủa Chùa); các danh lam thắng cảnh như: Cánh đồng Mường Thanh, rừng thông - xã Trung Thu, rừng Chè Tuyết Shan cổ thụ, cánh đồng Mâm Tròn - Sín Chải; cánh đồng Chiêu Tính - xã Tả Phìn, Sính Phình, Trung Thu (huyện Tủa Chùa); Cao nguyên đá Tủa Chùa;...
- Chinh phục đỉnh A Pa Chải (huyện Mường Nhé); đỉnh núi Phù Lồng (huyện Điện Biên Đông), ... vượt đèo Pha Đin, một trong “tứ đại đỉnh đèo vùng Tây Bắc”...

### 1.5. Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể thao - giải trí

- Du lịch nghỉ dưỡng hồ: Hồ Pá Khoang, lòng hồ thị xã Mường Lay, ...
- Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, tắm khoáng nóng: Tắm nóng U Va, Hua Pe, suối khoáng nóng Bản Sáng, ...
- Thu hút đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch gắn với hoạt động thể thao, giải trí như: Sân golf, đua thuyền, các môn thể mạo hiểm như dù lượn, xe đạp địa hình,... tại các khu vực có tiềm năng để phục vụ khách du lịch.
- Tổ chức các giải thi đấu thể thao quốc gia, quốc tế gắn với phát triển du lịch:

Việt dã, dù lượn,...

### **1.6. Du lịch biên mậu**

- Du lịch biên mậu gắn với cột mốc A Pa Chải, cửa khẩu quốc tế Tây Trang, cửa khẩu Huổi Puốc,... tạo dựng hình ảnh “một điểm đến, ba quốc gia”, là sản phẩm có sự khác biệt, có sức hấp dẫn nhiều đối tượng khách du lịch. Xây dựng Công viên/khu du lịch quốc tế Việt - Lào - Trung với các hạng mục dự kiến như: Công viên văn hóa 3 nước; trung tâm du lịch - nghỉ dưỡng, hội thảo; sân golf 3 nước, dịch vụ thương mại cửa khẩu,...

- Phát triển các chợ phiên biên giới, lối mở với các mặt hàng quà lưu niệm mang đặc trưng các dân tộc tỉnh Điện Biên, đặc sản vùng miền, sản phẩm thủ công truyền thống chất lượng tốt,...

## **2. Sản phẩm du lịch bổ trợ**

- Du lịch MICE và thương mại, công vụ: Các loại hình du lịch này đã hình thành và bước đầu phát triển ở Điện Biên. Giai đoạn 2021 - 2025, khi kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đã được đầu tư, hình thành một số khu du lịch quan trọng, có thêm các cơ sở lưu trú 4 - 5 sao, đây sẽ là điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch này.

- Du lịch nông nghiệp nông thôn gắn với các sản phẩm OCOP: Giai đoạn 2021 - 2025 sẽ là giai đoạn hình thành loại hình du lịch nông nghiệp nông thôn, đặt nền móng phát triển mạnh mẽ ở giai đoạn tiếp theo. Các địa phương có tiềm năng phát triển loại hình du lịch này là huyện Mường Ảng với sản phẩm du lịch nông nghiệp gắn với cà phê; Huyện Tuần Giáo với sản phẩm du lịch nông nghiệp gắn với cá hồi, cá tầm; Huyện Tủa Chùa với sản phẩm du lịch nông nghiệp chè cổ thụ, gà xương đen; ...

## **VII. Định hướng tổ chức không gian phát triển du lịch**

### **1. Không gian phát triển du lịch**

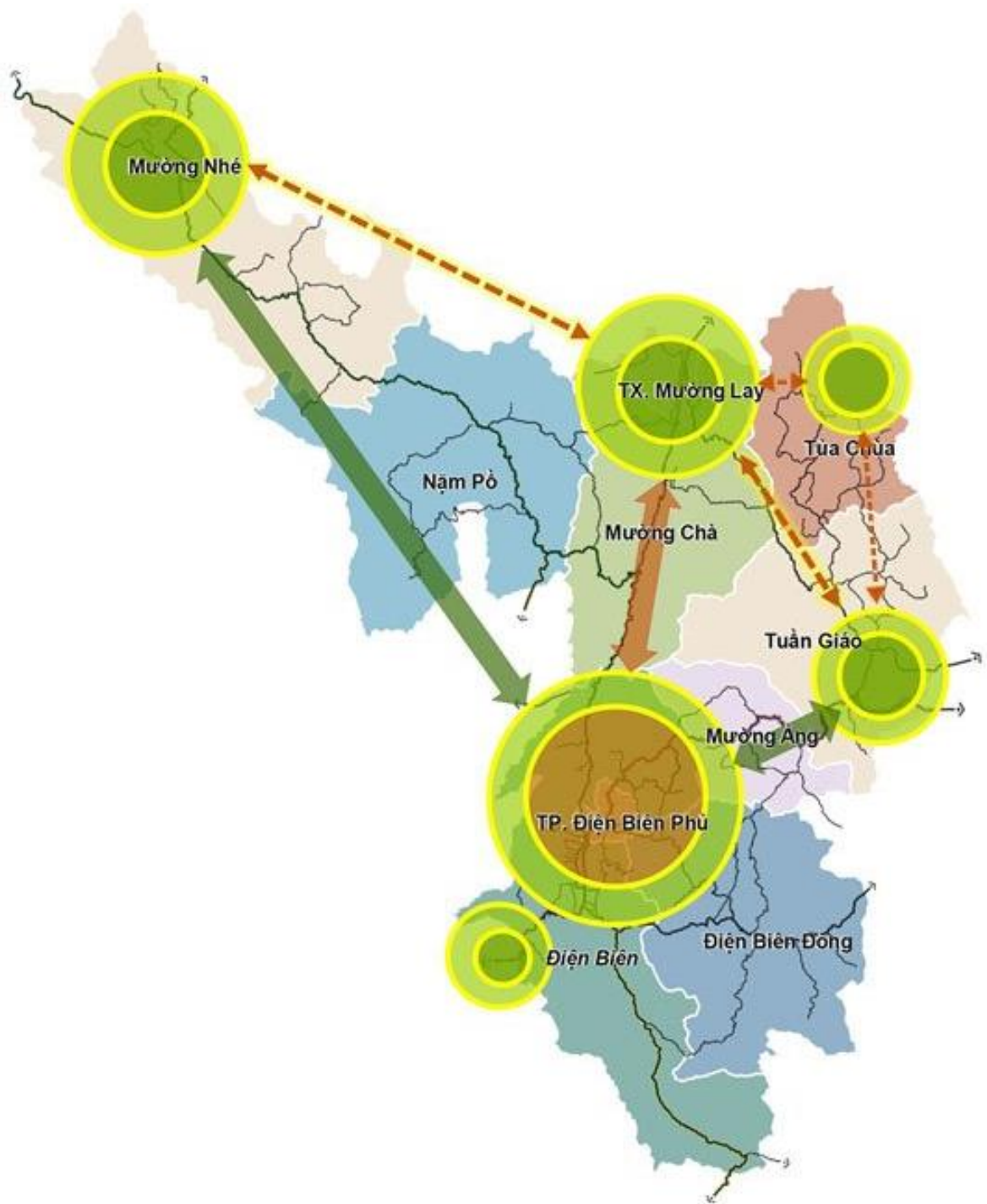
- *Trung tâm phát triển du lịch:* Trung tâm du lịch là đầu mối mọi hoạt động du lịch của tỉnh do vậy trung tâm du lịch phải bảo đảm tập trung đầy đủ các điều kiện cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch. Với quan điểm trên, quy hoạch phát triển không gian du lịch Điện Biên lấy Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên làm trung tâm Du lịch chính của tỉnh. Trung tâm Du lịch Điện Biên Phủ là điểm dừng quan trọng trong hành lang du lịch Tây Bắc và các vùng phụ cận trong và ngoài nước, là điểm đầu mối của các hoạt động du lịch nội tỉnh, là nơi điều hành tất cả các hoạt động du lịch của toàn tỉnh. Các sản phẩm du lịch chính như: sản phẩm du lịch lịch sử (Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ), du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch MICE, du lịch làng nghề, nghỉ dưỡng (nước khoáng nóng, hang động),...

- *Không gian thuận lợi phát triển du lịch:* Các trục không gian thuận lợi phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên là hành lang nối các trọng tâm du lịch hoặc các khu vực tập trung tài nguyên dựa theo các trục đường quốc lộ: 6, 12 và 279. Căn cứ sự phân bố hệ thống giao thông, trọng tâm phát triển du lịch và hệ thống tài nguyên, du lịch Điện Biên coi trục không gian từ cửa khẩu Việt Lào (Tây Trang) qua Thành phố Điện Biên Phủ theo quốc lộ 12 và 4D sang Lào Cai, trục không gian du lịch từ Thành phố Điện Biên Phủ theo quốc lộ 279 qua Tuần Giáo đến đèo Pha Đin sang Sơn La là

các trục không gian quan trọng, thuận lợi phát triển du lịch.

- *Không gian ưu tiên phát triển du lịch:* Nằm trong không gian thuận lợi nhưng có nhiều ưu thế về tài nguyên du lịch và kết cấu hạ tầng đảm bảo là tiền đề cho sự nghiệp phát triển du lịch khu vực. Vì vậy, không gian ưu tiên phát triển du lịch ngoài không gian ở các trung tâm du lịch còn có không gian ở các điểm tài nguyên du lịch có giá trị nhưng nằm riêng rẽ bảo đảm nếu đầu tư khai thác sẽ thu hút khách du lịch và mang lại hiệu quả nhất định.

Du lịch tỉnh Điện Biên xác định các không gian ưu tiên phát triển du lịch tập trung ở Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Mường Nhé, huyện Tủa Chùa, khu vực thị trấn Tuần Giáo, thị xã Mường Lay.



Sơ đồ 4: Tổ chức không gian phát triển du lịch tỉnh Điện Biên

## 2. Các sản phẩm du lịch gắn với các huyện, thị xã, thành phố

- Thành phố Điện Biên Phủ gắn với các sản phẩm du lịch chủ đạo như: Du lịch lịch sử (Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ) - lễ hội chiến thắng Điện Biên Phủ trở thành lễ hội - sự kiện quốc tế, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch MICE; các sản phẩm du lịch bổ trợ như du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng. Trong đó, trọng tâm là Hồ Pá Khoang với các sản phẩm du lịch như nghỉ dưỡng hồ, cảnh quan sinh thái, vui chơi giải trí, thể thao nước.

- Huyện Điện Biên gắn với sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch văn hóa, du

lich sinh thái, nghỉ dưỡng (nước khoáng nóng, hang động), du lịch biên giới; các sản phẩm du lịch bổ trợ như: du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề. Trong đó, trọng tâm là cửa khẩu Tây Trang phát triển trung tâm du lịch cửa khẩu với các hạng mục như siêu thị, trung tâm mua sắm, sân golf quốc tế Việt - Lào,...

- Huyện Điện Biên Đông gắn với sản phẩm du lịch văn hóa (lễ hội truyền thống cấp huyện – hội xuân Điện Biên Đông), du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp.

- Huyện Mường Ảng gắn với sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp (cà phê).

- Huyện Tuần Giáo gắn với sản phẩm du lịch lịch sử (Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ), du lịch văn hóa, du lịch sinh thái (hệ sinh thái núi cao, nước khoáng nóng), du lịch nông nghiệp (cá hồi, cá tầm).

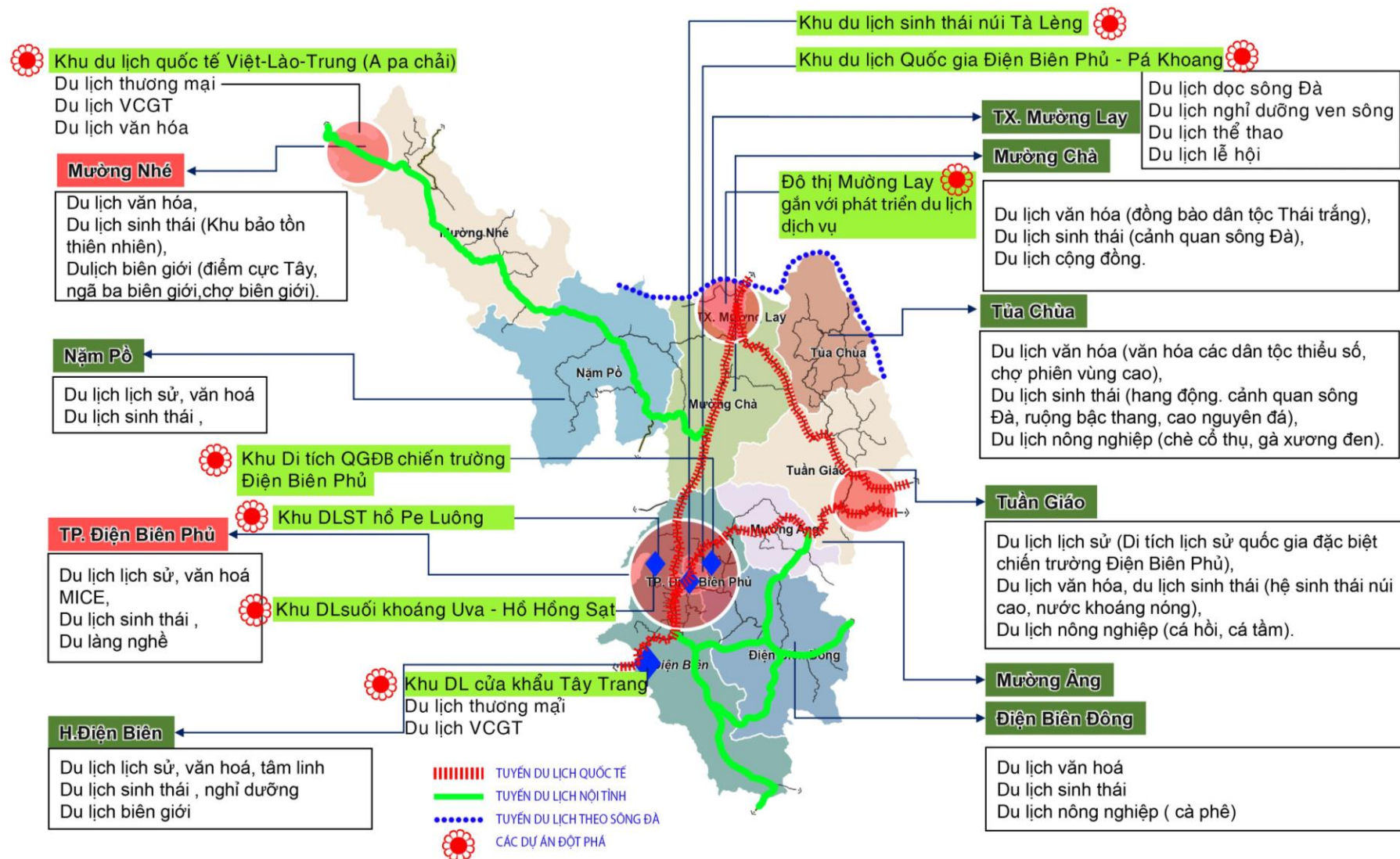
- Huyện Tủa Chùa gắn với sản phẩm du lịch văn hóa (văn hóa các dân tộc thiểu số, chợ phiên vùng cao), du lịch sinh thái (hang động, cảnh quan sông Đà, ruộng bậc thang, cao nguyên đá), du lịch nông nghiệp (chè cổ thụ, gà xương đen).

- Thị xã Mường Lay: Là trung tâm du lịch dịch vụ của tuyến du lịch sông Đà với các sản phẩm như nghỉ dưỡng ven sông, đô thị ven sông, thể thao, trung tâm khám phá sông nước. Kết hợp với phát triển sản phẩm du lịch văn hóa (đồng bào dân tộc Thái trắng), du lịch cộng đồng, du lịch lễ hội với lễ hội truyền thống cấp huyện – đua thuyền xuôi đến thị xã Mường Lay),...

- Huyện Mường Chà gắn với sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái (hang động).

- Huyện Mường Nhé gắn với sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái (Khu bảo tồn thiên nhiên), du lịch biên giới (điểm cực Tây, ngã ba biên giới, chợ biên giới). Dự án đột phá phát triển du lịch: Công viên/khu du lịch quốc tế Việt - Lào - Trung với các hạng mục dự kiến như: Công viên văn hóa 3 nước; trung tâm du lịch - nghỉ dưỡng, hội thảo; sân golf 3 nước, dịch vụ thương mại cửa khẩu,...

- Huyện Nậm Pồ gắn với sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái.



Sơ đồ 5: Các sản phẩm du lịch gắn với các huyện, thị xã, thành phố

### **3. Phát triển khu, điểm du lịch**

#### **a. Khu du lịch quốc gia**

- Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang (thành phố Điện Biên Phủ): Phát triển Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang thành Khu du lịch chuyên đề sinh thái - văn hóa - lịch sử quốc gia theo Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Khu du lịch Cao nguyên Tủa Chùa (huyện Tủa Chùa): Phát triển Cao nguyên Tủa Chùa thành Khu du lịch quốc gia với các sản phẩm du lịch chủ đạo như: Du lịch địa chất, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, khám phá.

#### **b. Khu du lịch cấp tỉnh**

Đầu tư hạ tầng và cơ sở vật chất để đảm bảo các điều kiện công nhận các khu du lịch cấp tỉnh sau:

- Khu du lịch sinh thái hang động Pa Thơm (huyện Điện Biên): Du lịch sinh thái, khám phá hang động,...

- Khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước khoáng nóng U Va (huyện Điện Biên): Du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng nóng, vui chơi giải trí,...

- Khu du lịch nước khoáng nóng Hua Pe (huyện Điện Biên): Du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng nóng,...

- Khu du lịch tắm nước nóng bản Sáng (huyện Tuần Giáo): Triển khai thực hiện dự án theo Quy hoạch chi tiết đang trình duyệt.

- Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé (huyện Mường Nhé): Thực hiện theo Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 27/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Một số định hướng phát triển chính như sau:

+ Quy hoạch các phân khu chức năng: Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé có tổng diện tích 47.228 ha, được phân thành 3 phân khu chức năng: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt diện tích 23.420 ha; phân khu phục hồi sinh thái diện tích 23.495 ha; phân khu dịch vụ hành chính diện tích 313 ha.

+ Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng: Trung tâm hành chính, dịch vụ diện tích 290 ha; các trạm quản lý, bảo vệ rừng; hệ thống đường tuần tra quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng kết hợp du lịch sinh thái; hệ thống chòi gác phát hiện sớm lửa rừng.

+ Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái và dịch vụ môi trường: Phát triển các loại hình du lịch gồm: Du lịch sinh thái tự nhiên, nghiên cứu; du lịch sinh thái nhân văn, du lịch tham quan. Khảo sát, thiết kế các tuyến du lịch, các cơ sở lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, các khu nghiên cứu khoa học; hỗ trợ bảo tồn các phong tục, tập quán đặc trưng của đồng bào dân tộc ít người,... nhằm phục vụ cho các loại hình du lịch thực hiện trong Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé.

+ Xây dựng các chương trình hoạt động: Chương trình bảo vệ rừng; chương

trình khoanh nuôi tái sinh tự nhiên; chương trình trồng rừng; chương trình bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học; chương trình nghiên cứu khoa học, giám sát diễn biến tài nguyên rừng, đa dạng sinh học và lưu trữ cơ sở dữ liệu; chương trình phát triển vùng đệm; chương trình phát triển nguồn nhân lực.

- Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng - Pá Khoang (thành phố Điện Biên Phủ): Thực hiện theo Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Một số định hướng phát triển chính như sau:

- + Quy hoạch các phân khu chức năng: Tổng diện tích 4.436,6 ha, phân thành 03 phân khu chức năng: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt diện tích 984,40 ha; Phân khu phục hồi sinh thái diện tích 3.375,10; Phân khu dịch vụ hành chính diện tích 77,10 ha.
- + Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng: Trung tâm hành chính, dịch vụ; hệ thống trạm quản lý bảo vệ rừng; hệ thống chòi gác phát hiện lửa sớm; chòi quan sát động vật rừng kết hợp phòng cháy, chữa cháy rừng; hệ thống đường tuần tra quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng kết hợp du lịch sinh thái; đền thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp; điểm thăm quan đỉnh núi Pú Huốt; sân golf, các nhà nghỉ dưỡng và dịch vụ ven hồ.
- + Xây dựng các chương trình hoạt động: Chương trình bảo vệ rừng; chương trình phục hồi và phát triển rừng; chương trình nghiên cứu khoa học; chương trình nghiên cứu vườn thực vật; chương trình phát triển du lịch, dịch vụ; chương trình đào tạo, phát triển nguồn lực và giáo dục môi trường; chương trình giao đất, giao rừng.
- Quy định về phát triển du lịch sinh thái trong rừng đặc dụng (tuân thủ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp):
  - + Công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hệ sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học, cảnh quan, môi trường và các chức năng khác của khu rừng; phù hợp với quy hoạch của khu rừng đặc dụng được duyệt.
  - + Trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt chỉ được lập các tuyến đường mòn, đường cáp trên không, đường cáp ngầm dưới mặt đất, trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân, biển chỉ dẫn bảo vệ rừng kết hợp du lịch sinh thái.
  - + Trong phân khu phục hồi sinh thái chỉ được lập các tuyến đường bộ phù hợp nhưng tối đa không vượt quá quy mô đường cấp IV đồng bằng, trạm quan sát cảnh quan (điểm dừng chân), biển chỉ dẫn, đường cáp trên không, đường trên cọc, các công trình khác phù hợp với quy hoạch khu rừng đặc dụng.
  - + Trong phân khu hành chính, dịch vụ; khu bảo vệ cảnh quan; khu rừng nghiên cứu, thực nghiệm khoa học được xây dựng các công trình phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học và tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái phù hợp với quy hoạch khu rừng đặc dụng, bảo đảm các nguyên tắc sau:

- » Không ảnh hưởng đến mục tiêu bảo tồn, không phá vỡ cảnh quan môi trường, không chặt phá rừng; các công trình xây dựng phải dựa vào thiên nhiên, hài hòa với cảnh quan môi trường, chiều cao tối đa của công trình nghỉ dưỡng không quá 12 m;
- » Không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước về rừng, tài nguyên thiên nhiên trên mặt đất và dưới lòng đất;
- » Chỉ được xây dựng các công trình ở những nơi đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi không có khả năng tự phục hồi;
- » Chịu trách nhiệm bảo vệ, bảo tồn, phát triển tài nguyên rừng trên diện tích tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của chủ rừng;
- » Không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa.

c. Điểm du lịch:

- Nhóm điểm du lịch có ý nghĩa quốc gia, quốc tế: Đại diện cho nhóm điểm du lịch là di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ với các điểm du lịch nổi bật như: Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Tượng đài Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sĩ A1,...

- Nhóm, điểm du lịch có ý nghĩa địa phương, khu vực: Đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tạo điều kiện cho khách du lịch tiếp cận thuận lợi các điểm du lịch như: Thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất (huyện Điện Biên); thác 3 tầng (xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ); Hang động Huổi Cang - Huổi Đáp (Xã Pa Ham, huyện Mường Chà); Hang động Há Chớ, Khu Cẩn cứ cách mạng Pú Nhung (huyện Tuần Giáo); Cửa khẩu Tây Trang, Huổi Puốc - Na Son, A Pa Chải; Đèo Pha Đin (Tuần Giáo); Tháp Mường Luân, Tháp Chiềng Sơ (Điện Biên Đông); Di tích lịch sử Pú Vạp (Mường Lay); hang Chua Ta (huyện Điện Biên); hang động Khó Chua La, Pê Răng Ky, Xá Nhè, Cao nguyên đá Tả Phìn, Rừng chè cổ thụ, hệ thống ruộng bậc thang... (Tùa Chùa)... các bản văn hóa du lịch như: Bản Pe Luông, Uva, Ten, Co My, Hoong Lếch Cang, Mễn (huyện Điện Biên), Bản Noong Bua, Noong Chứn, Him Lam II, Phiêng Lơi, Bản Che Cẩn (thành phố Điện Biên Phủ);...

#### 4. Tuyến du lịch

##### 4.1. Tuyến du lịch nội tỉnh

a. Theo đường bộ

- **Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Thị xã Mường Lay:** Đây là tuyến du lịch nội tỉnh lớn nhất của Điện Biên và có vai trò rất quan trọng vì nối hai trung tâm du lịch của tỉnh.

+ Lộ trình: Theo Quốc lộ 12.

+ Các điểm tham quan: Quần thể di tích lịch sử văn hoá, cách mạng ở TP. Điện Biên Phủ và phụ cận. Các di tích lịch sử văn hoá và sinh thái ở thị xã Mường Lay và phụ cận.

- **Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Pá Khoang - Mường Phăng -**

**Bản Phủ - Pa Thơm - Tây Trang:** Đây là tuyến du lịch nằm trong cụm du lịch thành phố Điện Biên Phủ và phụ cận.

**- Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Tuần Giáo - vùng phụ cận:**

- + Lộ trình: Theo Quốc lộ 279 và Quốc lộ 6.
- + Các điểm tham quan: Quần thể di tích lịch sử văn hóa, lịch sử cách mạng ở TP. Điện Biên Phủ; Các di tích lịch sử văn hoá, hang động và các cảnh quan tự nhiên ở Tuần Giáo; Đèo Pha Đin.

**- Tuyến du lịch Thành phố Điện Biên Phủ - Mường Chà - Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé:** Là tuyến du lịch chuyên đề sinh thái.

**b. Theo đường thủy**

Tuyến du lịch này chủ yếu bắt đầu từ Thị xã Mường Lay dọc theo sông Đà sang phía Đông đi Sin Hồ (tỉnh Lai Châu) và các điểm tham quan du lịch khác của tỉnh Sơn La, sang phía Tây đi Mường Tè hoặc theo sông Nậm Na lên phía Bắc. Hoạt động du lịch chủ yếu: tham quan phong cảnh, các di tích lịch sử, bản dân tộc, làng nghề xẻ đá, thưởng thức các món đặc sản, các hình thức văn hoá văn nghệ trên thuyền...

**4.2. Tuyến du lịch liên tỉnh**

**a. Theo đường bộ**

**- Tuyến Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên (Điện Biên Phủ) - Lai Châu - Lào Cai... hoặc theo hướng ngược lại**

- + Lộ trình: Theo các tuyến Quốc lộ 6, Quốc lộ 12 và Quốc lộ 4D.
- + Các điểm tham quan chính: Hồ Hòa Bình, Mai Châu (Hòa Bình); Mộc Châu (Sơn La), Quần thể di tích lịch sử văn hóa, lịch sử cách mạng ở TP. Điện Biên Phủ; Sa Pa (Lào Cai),...

**- Tuyến Hà Nội - Hòa Bình - Mai Châu - Mộc Châu - Sơn La - Điện Biên Phủ - Thị xã Mường Lay - Lai Châu - Lào Cai - Phú Thọ - Hà Nội hoặc ngược lại.** Tuyến du lịch liên vùng theo Quốc lộ 6, 279, 12, 4D và Quốc lộ 2. Tuyến du lịch này có thể tiếp cận được nhiều trọng điểm du lịch của Điện Biên như: cụm di tích ở Thành phố Điện Biên Phủ và phụ cận, cụm du lịch Thị xã Mường Lay vì vậy đây là tuyến đường bộ quan trọng nhất đối với du lịch Điện Biên. Các hoạt động du lịch trên tuyến:

- + Tham quan hệ thống di tích Điện Biên Phủ và khu vực phụ cận (đồi A1, Mường Thanh, lòng chảo Điện Biên, thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất, khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang, các di tích lịch sử Mường Phăng, hồ Pá Khoang, đô thị mới và bảo tàng dân tộc ở Noong Bua...Tham quan sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ, tìm hiểu tập quán tại các bản văn hoá và thưởng thức các món ăn dân tộc..
- + Tham quan các di tích lịch sử, cảnh quan sông Đà tại Thị xã Mường Lay.
- + Tham gia các hoạt động văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc tại Thị xã Mường Lay, huyện Mường Chà.

**- Tuyến Quảng Ninh - Bắc Giang - Lạng Sơn - Bắc Kạn - Tuyên Quang - Hà Giang - Lào Cai - Lai Châu - Sơn La - Điện Biên (Điện Biên Phủ)** theo quốc lộ 279.

- b. Theo đường thủy

**Từ Thị xã Mường Lay - Sơn La - Hòa Bình hoặc ngược lại.** Là tuyến du lịch dọc sông Đà được phát triển từ tuyến du lịch nội tỉnh.

- c. Đường hàng không

**Tuyến Hà Nội - thành phố Điện Biên Phủ và ngược lại.** Là tuyến du lịch bắt nguồn từ Hà Nội hoặc các trung tâm du lịch lớn khác nhằm khai thác dòng khách từ các tỉnh đồng bằng ven biển. Đặc điểm của tuyến này là tham quan được nhiều nơi trong thời gian ngắn nhưng đòi hỏi chi phí cao và số lượng cho một tour ít. Tuy nhiên, đây là một thuận lợi để du lịch Điện Biên khai thác đối với các loại hình sản phẩm du lịch đặc thù như di tích chiến thắng Điện Biên Phủ, các bản dân tộc và hàng loạt các dịch vụ khác như: công vụ, xúc tiến du lịch, thương mại, hội nghị, hội thảo... bằng các tuyến du lịch nội tỉnh.

#### **4.3. Tuyến du lịch quốc tế**

- a. Theo đường bộ

- Tuyến từ Trung Quốc qua cửa khẩu Ma Lu Thàng – Thị xã Mường Lay – Thành phố Điện Biên Phủ;

- Tuyến từ Lào qua cửa khẩu Tây Trang – Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác;

- Tuyến từ Lào qua cửa khẩu Huổi Puốc - Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác;

- Tuyến từ Trung Quốc qua cửa khẩu A Pa Chải - Mường Nhé - Mường Chà - Thành phố Điện Biên Phủ sau đó đi các điểm du lịch khác.

- b. Đường hàng không

Với sân bay Điện Biên Phủ, du lịch Điện Biên có lợi thế so với các tỉnh trong tiểu du lịch vùng Tây Bắc trong việc thu hút khách du lịch quốc tế trực tiếp đến với tỉnh. Trong tương lai khi sân bay được nâng cấp và mở rộng thành sân bay quốc tế thì khả năng bay trực tiếp đến một số sân bay của các nước trong khu vực như Trung Quốc, ASEAN dễ dàng hơn sẽ tạo cơ hội mở rộng thị trường khách quốc tế đến Điện Biên.

### **VIII. Định hướng đầu tư kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất**

#### **1. Về kết cấu hạ tầng**

- Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường hàng không, đường bộ và đường thủy, trọng tâm là dự án mở rộng Cảng hàng không Điện Biên Phủ, mở các đường bay, các tuyến vận tải đến các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế.

- Thu hút đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống các điểm dừng chân trên các tuyến giao thông phục vụ khách ngắm cảnh, chụp ảnh, mua quà lưu niệm và các sản phẩm đặc sản của địa phương trên các tuyến quốc lộ; xây dựng nhà vệ sinh đạt chuẩn tại các khu, điểm du lịch nơi tập trung đông du khách.

- Kiến nghị với cấp có thẩm quyền nâng cấp cửa khẩu Huổi Puốc - Na Son, lối mở A Pa Chải - Long Phú thành cửa khẩu quốc tế, tạo điều kiện cho du khách quốc tế đến Điện Biên.

## **2. Về cơ sở vật chất**

- Ưu tiên xây dựng, phát triển các khách sạn 4-5 sao, các cơ sở lưu trú chất lượng cao để thu hút thị trường quốc tế, khách có khả năng chi tiêu cao,...tập trung ở các khu vực ưu tiên phát triển du lịch tập trung như: Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Mường Nhé,...

- Đầu tư xây dựng kết hợp nâng cao chất lượng các công trình vui chơi giải trí, nhà hàng và các công trình dịch vụ bổ trợ khác để tăng cường thu hút khách du lịch.

- Phát triển các khu resort nghỉ dưỡng tập trung chủ yếu ở Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang, Khu du lịch nghỉ dưỡng tắm nước nóng U Va (huyện Điện Biên); Khu du lịch suối nước nóng Hua Pe (huyện Điện Biên); Khu du lịch tắm nước nóng bản Sáng (huyện Tuần Giáo),...

- Các bungalow, nhà nghỉ sinh thái cần được xây dựng ở những khu vực sinh thái nghỉ dưỡng cuối tuần như Vùng ngập lũng hồ Thủy điện Lai Châu (xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ); Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé (Xã Chung Chải, huyện Mường Nhé); Khu du lịch núi Tà Lèng,...

- Các nhà nghỉ cộng đồng, homestay cần bố trí phát triển ở các bản văn hóa du lịch như: bản Mễn (xã Thanh Nưa), Pe Luông (xã Thanh Luông), Co Mỵ (xã Thanh Chăn), Ten (xã Thanh Xương), Uva (xã Noong Luông), Hoong Lếch Cang (xã Thanh Chăn) của huyện Điện Biên; các bản Noong Bua (phường Noong Bua), Noong Chứn (phường Nam Thanh), Him Lam II (phường Him Lam), Phiêng Lơi (xã Thanh Minh), Che Cẩn (xã Mường Phăng) của TP. Điện Biên Phủ.

- Cơ sở dịch vụ: Cần đầu tư phát triển hệ thống nhà hàng du lịch; các trung tâm thương mại gắn với mua sắm, ẩm thực vùng miền; các trung tâm tổ chức sự kiện (khu hội nghị, hội thảo, hội chợ); các cơ sở dịch vụ du lịch bổ trợ khác (du lịch y tế, chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, thẩm mỹ).

- Đầu tư nâng cấp và mở rộng các hình thức vui chơi giải trí gắn với quần thể di tích lịch sử như khu Mường Thanh (thành phố Điện Biên Phủ), thành Bản Phủ (huyện Điện Biên), các khu vực kinh tế cửa khẩu, khu du lịch hồ Pá Khoang, khu tham quan hang động Pa Thơm, nước khoáng nóng UVa, cửa khẩu Tây Trang... góp phần đa dạng hoá sản phẩm du lịch, tăng khả năng thu hút khách du lịch.

- Đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ các loại hình du lịch cao cấp: Cung triển lãm, quy hoạch; trung tâm hội nghị; nhà hát.

## **IX. Định hướng phát triển nguồn nhân lực**

- Đánh giá đúng hiện trạng lao động và nhu cầu đào tạo từ đó có phương án đào tạo phù hợp trên phạm vi toàn tỉnh; trên cơ sở đó đảm bảo mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của du lịch.

- Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch.

- Xây dựng những chính sách khuyến khích, thu hút người lao động du lịch sau đại dịch.

- Đẩy mạnh các chương trình đào tạo tại chỗ, đào tạo lại, bồi dưỡng tại các trung tâm đào tạo; liên kết với các trường đại học để đào tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý; thực hiện tốt chính sách khuyến khích và thu hút nhân tài; liên kết với các tổ chức doanh

nghiệp nhằm đào tạo lực lượng lao động phù hợp với yêu cầu của từng doanh nghiệp.

- Tiến hành thực hiện chương trình đào tạo lại lao động trong ngành với các cấp trình độ và chuyên ngành khác nhau. Đối với các cơ sở kinh doanh của tỉnh ngoài tiếng Anh, cần chú trọng đào tạo cán bộ có trình độ tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, cũng như những phong cách và tập quán phục vụ những đối tượng khách du lịch này.

- Hướng dẫn và khuyến khích các đối tượng quản lý và kinh doanh hoạt động ở những lĩnh vực dịch vụ có liên quan tham gia đào tạo các lớp chuyên ngành (hướng dẫn viên, lễ tân, buồng, bàn, bar, tiếp thị và quảng cáo những người thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với khách).

- Lập kế hoạch tuyển chọn và cử cán bộ trẻ có năng lực đến các trung tâm đào tạo du lịch trong nước như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh,... và các nước có hoạt động du lịch phát triển để học tập, nghiên cứu... nâng cao trình độ quản lý cũng như nghiệp vụ du lịch.

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm quản lý, nghiệp vụ thông qua các hoạt động du lịch như hội chợ, hội thảo, hội nghị...

- Xây dựng và tổ chức các cuộc thi, các buổi giao lưu về nghiệp vụ, phong cách ứng xử với du khách, về bảo vệ môi trường du lịch. Xây dựng một số chương trình tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức cộng đồng các dân tộc Điện Biên trong việc giữ gìn môi trường tự nhiên và môi trường du lịch.

## **X. Định hướng đầu tư**

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện các dự án du lịch đang và chuẩn bị đầu tư trên địa bàn tỉnh. Với dự án đã hoàn thiện, cần chú trọng công tác đánh giá, tái đầu tư nâng cao chất lượng.

- Để đạt được các mục tiêu phát triển, cần tập trung đầu tư vào các lĩnh vực sau:

- + Phát triển hạ tầng giao thông du lịch;
- + Phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm;
- + Phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng cao và xây dựng thương hiệu du lịch;
- + Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch và giáo dục cộng đồng;
- + Bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch.

### **Các dự án đột phá phát triển du lịch:**

#### **❖ Dự án Khu di tích Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ**

- Tiềm năng: Với 45 điểm di tích phân bố trên địa bàn 03 huyện, thành phố: Thành phố Điện Biên Phủ là 33 điểm; huyện Điện Biên 09 điểm, huyện Tuần Giáo 03 điểm. Các điểm di tích gắn với một trong những sự kiện lịch sử nổi bật nhất và có ý nghĩa quan trọng trong việc định hình thế giới hiện đại.

- Định hướng: Phát triển thành một trong những Khu du lịch trải nghiệm văn hóa lịch sử hấp dẫn nhất Việt Nam và đạt tầm cỡ quốc tế.

- Ưu tiên đầu tư:

- + Bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
- + Ứng dụng công nghệ kết hợp với các sản phẩm trải nghiệm.
- + Xây dựng và đưa Lễ hội chiến thắng Điện Biên Phủ trở thành một sự kiện văn hóa lịch sử tầm cỡ quốc tế.
- + Kết nối và khai thác các giá trị văn hóa dân tộc bản địa, đặc biệt là văn hóa dân tộc của người Thái: xòe Thái - Di sản UNESCO, ẩm thực, kiến trúc...



Hình 20: Hệ thống các điểm di tích thuộc di tích QGDB Chiến trường Điện Biên Phủ

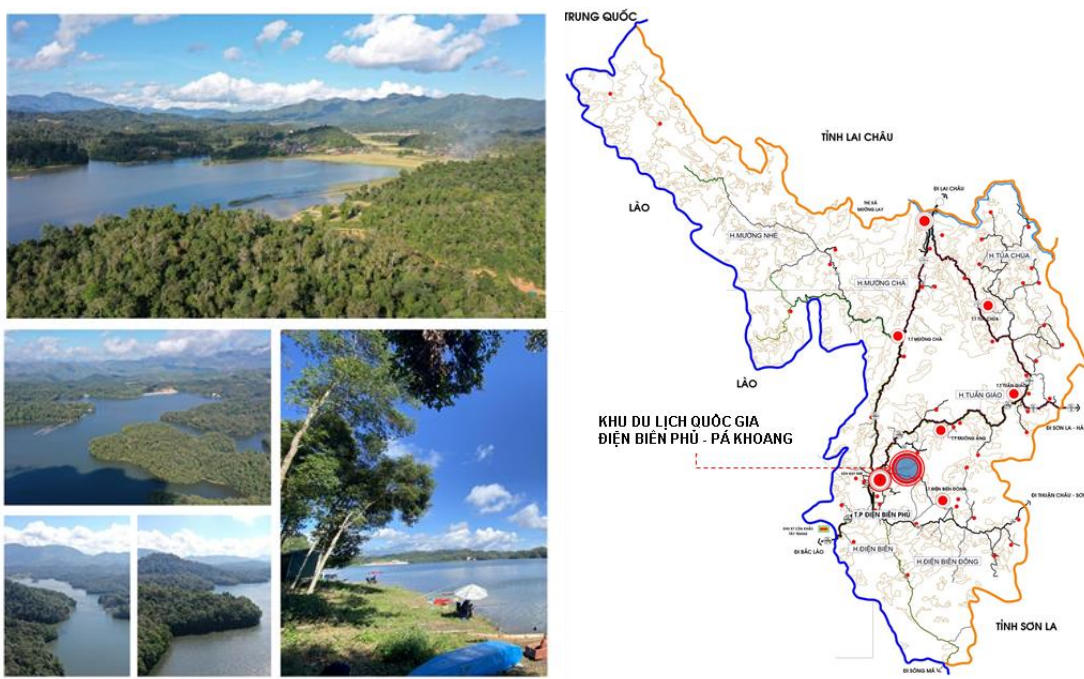
#### ❖ Dự án Khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang

- Tiềm năng: Hồ Pá Khoang (xã Pá Khoang) lưu vực 2.400 ha, trong đó có 600 ha mặt nước, cùng với cảnh quan rừng núi và các cộng đồng dân tộc Thái, Khơ Mú còn giữ được các phong tục tập quán, nét đặc sắc của vùng Tây Bắc vốn có... khả năng kết nối thuận lợi với TP Điện Biên Phủ và các điểm di tích quan trọng thuộc di

tích QGDB Chiến trường Điện Biên Phủ: Sở Chỉ huy Mường Phăng, Him Lam..

- Định hướng: Phát triển thành Khu DLQG - điểm đến du lịch hấp dẫn khai thác tiềm năng sinh thái, cảnh quan, văn hóa cộng đồng và lịch sử. Khu du lịch với các sản phẩm đa dạng: Nghỉ dưỡng, VCGT, thể thao cao cấp, sân golf, MICE...

- Các hạng mục ưu tiên đầu tư:
  - + Hạ tầng kỹ thuật khung
  - + Sân golf 36 lỗ
  - + Khu nghỉ dưỡng
  - + Khu VCGT và tổ chức sự kiện
  - + Khu thể thao và hoạt động ngoài trời
  - + ....



Hình 21: Một số hình ảnh về hồ Pá Khoang

#### ❖ Khu du lịch quốc tế Việt - Lào - Trung (A Pa Chải)

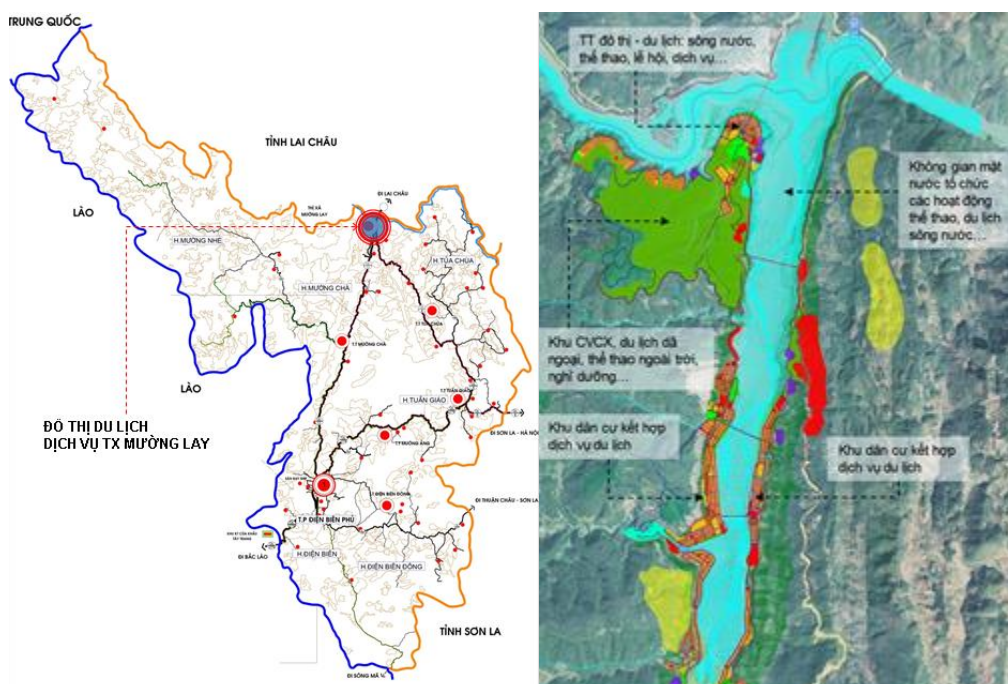
- Tiềm năng: Vị trí độc đáo, duy nhất ở miền bắc, gắn kết với 3 nước: Việt Nam, Lào, Trung Quốc.

- Định hướng: Khai thác sự độc đáo của thương hiệu “cột mốc 3 biên giới” để phát triển thành khu du lịch mang tính quốc tế với những sản phẩm vui chơi giải trí, thể thao, golf, hội nghị hội thảo...

- Ưu tiên những hạng mục chính:
  - + Khu công viên văn hóa 3 dân tộc
  - + Khu nghỉ dưỡng quốc tế
  - + Trung tâm thương mại, hội nghị hội thảo
  - + Sân golf quốc tế

❖ **Đô thị Mường Lay gắn với phát triển du lịch, dịch vụ**

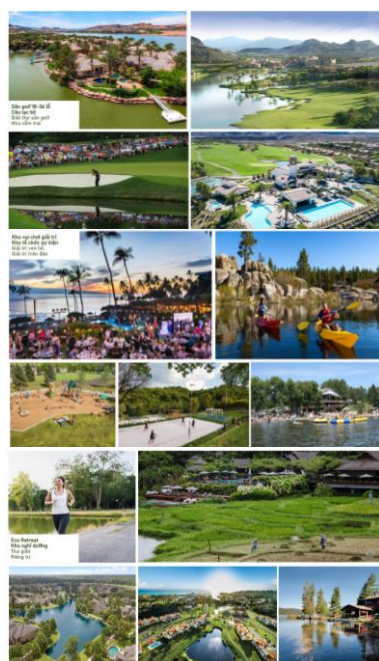
- **Tiềm năng:** Đô thị ven sông Đà, khai thác cảnh quan sinh thái và du lịch sông nước.
- **Định hướng:** Phát triển đô thị gắn với du lịch, dịch vụ - trung tâm đầu mối của tuyến du lịch sông Đà. Các sản phẩm du lịch nổi bật: lễ hội sông Đà; sự kiện văn hóa thể thao; khu nghỉ dưỡng cảnh quan sinh thái ven sông; bến du thuyền; công viên cảnh quan dã ngoại...



80

## ❖ Khu du lịch sinh thái Hồ Pe Luông

Với các sản phẩm như sinh thái, nghỉ dưỡng hồ, tắm khoáng nóng,...



## ❖ Khu du lịch suối khoáng nóng Uva – Hồ Hồng Sặt

Với các sản phẩm như: Onsen kiểu thái lan, sân golf, khách sạn kiểu Thái, đền thủy tổ dân tộc Thái, nông nghiệp bền vững.



Hình 24: Một số hình ảnh minh họa về Khu du lịch suối khoáng nóng Uva - hồ Hồng Sặt

### ❖ Khu du lịch thương mại cửa khẩu Tây Trang

Với các hạng mục như siêu thị, trung tâm mua sắm, sân golf quốc tế Việt - Lào,...



Hình 25: Một số hình ảnh minh họa về Khu du lịch thương mại cửa khẩu Tây Trang

### ❖ Khu đô thị nghỉ dưỡng Núi Tà Lèng

Các hạng mục dự kiến đầu tư: Tuyến tàu leo núi; Cáp treo từ thung lũng lên khu vực đỉnh Tà Lèng; Biệt thự đồi (view Mường Thanh); Sân golf (phía Đông);...



Hình 26: Một số hình ảnh minh họa Khu du lịch sinh thái Núi Tà Lèng

- ❖ **Phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm khám phá văn hóa, lịch sử của người Thái - Điện Biên thành điểm đến của người Thái không chỉ ở Việt Nam mà ở Lào, Thái và toàn thế giới.**

Với các sản phẩm du lịch khai thác các giá trị văn hóa truyền thống: lễ hội, ẩm thực, nghề thủ công, nghệ thuật, phong tục... của dân tộc Thái.



*Hình 27: Một số hình ảnh minh họa về lễ hội của dân tộc Thái*

Bảng 9: Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch tỉnh Điện Biên

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Các dự án đầu tư cơ sở vật chất du lịch</b>						
1	Khu di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ	TP Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên	246	Bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; Ứng dụng công nghệ kết hợp với các sản phẩm trải nghiệm; Xây dựng và đưa Lễ hội chiến thắng Điện Biên Phủ trở thành một sự kiện văn hóa lịch sử tầm cỡ quốc tế; Kết nối và khai thác các giá trị văn hóa dân tộc bản địa, đặc biệt là văn hóa dân tộc của người Thái: xòe Thái - Di sản UNESCO, ẩm thực, kiến trúc...	2021-2030	Ngân sách Nhà nước, Xã hội hóa	
2	Khu đô thị nghỉ dưỡng núi Tà Lèng	Xã Thanh Minh, TP Điện Biên Phủ, cách trung tâm TP Điện Biên Phủ khoảng 12km	620	Tuyến tàu leo núi, cáp treo từ thung lũng lên khu vực đỉnh Tà Lèng, biệt thự đồi (view Mường Thanh), sân golf (phía Đông)	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
3	Tổ hợp đô thị, du lịch, vui chơi giải trí khu vực hồ Pá Khoang	Xã Pá Khoang, TP Điện Biên Phủ	4.000	Sân golf 18 – 36 lỗ, câu lạc bộ, biệt thự sân golf, khu cắm trại, khu nghỉ dưỡng, thư giãn, riêng tư, khu vui chơi giải trí, khu tổ chức sự kiện, giải trí ven hồ, giải trí trên đảo.	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
4	Khu du lịch sinh thái hồ Pe Luông	Xã Thanh Luông, huyện Điện Biên,	120	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng gắn với cảnh quan hồ Pe Luông (diện tích mặt nước khoảng 13,5ha) và suối khoáng nóng Hua Pe với nguồn nước dồi dào, nước suối thường duy trì mở nhiệt độ 60°C. Phát triển các sản phẩm như sinh thái, nghỉ dưỡng hồ, tắm khoáng nóng,...	2021 - 2030	Nhà đầu tư	

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
5	Khu du lịch suối khoáng nóng Uva – hồ Hồng Sặt	Xã Noong Luông, huyện Điện Biên	100	Phát triển các sản phẩm như Onsen kiểu Thái Lan, sân golf, khách sạn kiểu Thái, đền thủy tổ dân tộc Thái, nông nghiệp bền vững	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
6	Khu du lịch cửa khẩu Tây Trang	Huyện Điện Biên	200	Phát triển các hạng mục: Siêu thị, trung tâm mua sắm, sân golf quốc tế Việt - Lào,...	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
7	Khu du lịch quốc tế Việt - Lào – Trung (A Pa Chải)	Huyện Mường Nhé	500	Công viên văn hóa 3 nước; trung tâm du lịch - nghỉ dưỡng, hội thảo; sân golf 3 nước, dịch vụ thương mại cửa khẩu,...	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
8	Trung tâm du lịch dịch vụ gắn với đô thị Mường Lay	Thị xã Mường Lay	50	Phát triển các dịch vụ nghỉ dưỡng ven sông, đô thị ven sông, thể thao, trung tâm khám phá sông nước.	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
9	Khu du lịch Cao nguyên đá Tủa Chùa	Huyện Tủa Chùa	1.000	Phát triển Cao nguyên Tủa Chùa thành Khu du lịch quốc gia với các sản phẩm du lịch chủ đạo như: Du lịch địa chất, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, khám phá	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
10	Khu đô thị - Phố đi bộ sân bay Mường Thanh	Thành phố Điện Biên Phủ		Phát triển đô thị, kết hợp phố đi bộ du lịch	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
11	Khu đô thị sinh thái ven sông Nậm Rốn	Thành phố Điện Biên Phủ		Các sản phẩm du lịch nổi bật: sự kiện văn hóa thể thao; khu nghỉ dưỡng cảnh quan sinh thái ven sông; bến du thuyền; công viên cảnh quan dã ngoại...	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
12	Khu đô thị kết hợp nghỉ dưỡng, sinh thái Tân Thanh	Thành phố Điện Biên Phủ		Phát triển khu đô thị kết hợp phát triển du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
13	Khu đô thị mới, du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao Tây Bắc	Thành phố Điện Biên Phủ		Đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ các loại hình du lịch cao cấp: Cung triển lãm, quy hoạch; trung tâm hội nghị; nhà hát;...	2021 - 2030	Nhà đầu tư	
14	Khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, dịch vụ nhà hàng và biệt thự nghỉ	Thành phố Điện Biên Phủ	8,82	Phát triển các hạng mục: Biệt thự nghỉ dưỡng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí,...	2021-2030	Nhà đầu tư	

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
	dưỡng Hồng Lứu						Theo Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030
15	Khu du lịch sinh thái Huổi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	Thành phố Điện Biên Phủ	7,04	Phát triển các hạng mục: Nhà nghỉ sinh thái, nhà hàng, vui chơi giải trí, ...	2021-2030	Nhà đầu tư	
16	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu du lịch Him Lam giai đoạn II, thành phố Điện Biên Phủ	Thành phố Điện Biên Phủ	13,12	Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu du lịch: Giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc,...	2021-2030	Ngân sách	
17	Khu du lịch sinh thái hang động Pa Thơm	Xã Pa Thơm, huyện Điện Biên	50	Phát triển các hạng mục: Khu đón tiếp, dịch vụ chung; Khu tham quan hang động; Khu lưu trú; Khu vui chơi giải trí và hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ, ẩm thực;...	2021-2030	Nhà đầu tư	
18	Khu du lịch tâm linh	Huyện Tủa Chùa	10	Phát triển các hạng mục: Khu tâm linh, khu dịch vụ, các hạng mục phụ trợ,...	2021-2030	Nhà đầu tư	
19	Khu du lịch sinh thái Hồ Tông Lệnh	Huyện Tủa Chùa	15	Phát triển các hạng mục: Biệt thự nghỉ dưỡng, khu thể thao, vui chơi giải trí,...	2021-2030	Nhà đầu tư	
20	Khu du lịch sinh thái, cộng đồng dọc Quốc lộ 6	Huyện Tuần Giáo	70	Phát triển các hạng mục: Nhà nghỉ cộng đồng, nhà nghỉ sinh thái, khu trải nghiệm sinh thái cộng đồng, khu vui chơi giải trí,...	2021-2030	Nhà đầu tư	Theo Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030
21	Khu du lịch thác bản Thín B, hang Thắm Đóm, hang Thắm Thín	Huyện Tuần Giáo	8	Phát triển các hạng mục: Khu đón tiếp dịch vụ; Khu nhà nghỉ dưỡng; Khu dịch vụ; Khu ngắm cảnh và dã ngoại thác; ...	2021-2030	Nhà đầu tư	
22	Khu sinh thái Tênh Phong	Huyện Tuần Giáo	5	Phát triển các hạng mục: Nhà nghỉ sinh thái, Khu trải nghiệm, Khu vui chơi giải trí,...	2021-2030	Nhà đầu tư	
23	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Tháp Mường	Xã Mường Luân, Huyện Điện Biên Đông	10	Phát triển các hạng mục: Khu đón tiếp dịch vụ, Khu nghỉ dưỡng, Khu phụ trợ,...	2021-2030	Nhà đầu tư	
24	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Mường Luân	Xã Mường Luân, huyện Điện Biên	9,6	Phát triển các hạng mục: Khu đón tiếp, dịch vụ; Khu nghỉ dưỡng, Khu phụ trợ,...	2021-2030	Nhà đầu tư	

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
		Đồng					
<b>C</b>	<b>Nhóm dự án hỗ trợ phát triển du lịch</b>						
1	Dự án hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao và giáo dục cộng đồng			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển.</li> <li>- Đào tạo mới và đào tạo lại lao động nghiệp vụ, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên phục vụ khách sạn, nhà hàng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về thể loại và chất lượng sản phẩm du lịch.</li> <li>- Đào tạo đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành các lĩnh vực đầu tư, tiếp thị, tuyên truyền, quảng cáo, quản lý khu du lịch, khu vui chơi giải trí.</li> <li>- Giáo dục tuyên truyền để nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng dân cư, những người được hưởng lợi từ du lịch để họ có ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch.</li> </ul>	2021-2030	Ngân sách	
2	Dự án quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên soạn và phát hành những ấn phẩm có chất lượng bằng 2 - 3 ngoại ngữ với nhiều thể loại để giới thiệu rộng rãi với du khách về con người cảnh quan tài nguyên du lịch của tỉnh; những thông tin cần thiết cho khách như các điểm vui chơi giải trí, mở rộng và phát triển các loại hình và đa dạng hóa sản phẩm du lịch.</li> <li>- Phát hành rộng rãi các phim ảnh, tư liệu về lịch sử, văn hóa, công trình kiến trúc, di tích</li> </ul>	2021-2030	Ngân sách	

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
				<p>lịch sử, danh lam thắng cảnh, các hoạt động văn hóa, lễ hội... Để tăng thêm sự hấp dẫn đối với du khách và thu hút sự chú ý của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.</p> <p>- Tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo, hội chợ, liên hoan du lịch trong và ngoài nước để có điều kiện tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm du lịch đặc biệt là các sản phẩm đặc thù.</p> <p>- Đặt văn phòng đại diện chi nhánh du lịch tại các trung tâm du lịch trong nước với Lào và Trung Quốc để thực hiện các dịch vụ lữ hành và hoạt động xúc tiến, tiếp thị, tuyên truyền, giới thiệu...</p>			
3	Dự án nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch mới			Triển khai Đề án, kế hoạch phát triển các sản phẩm du lịch mới của Điện Biên.	2021-2030	Ngân sách	
4	Dự án xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch Điện Biên			<p>- Xây dựng thương hiệu du lịch cho Điện Biên.</p> <p>- Thiết kế logo, slogan cho du lịch Điện Biên: Tổ chức cuộc thi hoặc thuê đơn vị thiết kế logo cho du lịch Điện Biên.</p>	2021-2030	Ngân sách	
5	Dự án hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng			Triển khai các dự án tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư trong phát triển du lịch, giáo dục đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch.	2021-2030	Ngân sách	
6	Dự án bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch			- Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục vận động người dân, khách du lịch nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.	2021-2030	Ngân sách	

Stt	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Đề xuất đầu tư	Giai đoạn đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường năng lực quản lý thiên tai và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý và phát triển du lịch.</li> <li>- Nâng cao nhận thức cộng đồng, đào tạo và tập huấn phổ biến kiến thức, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai và biến đổi khí hậu.</li> </ul>			

*Ghi chú: Về vị trí, quy mô, diện tích sử dụng đất và tổng mức đầu tư của các dự án nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư cho từng thời kỳ./.*

## **PHẦN III.**

### **GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. Giải pháp phát triển du lịch**

##### **1. Giải pháp quản lý du lịch**

- Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp và hiệu quả. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa cơ quan quản lý chuyên ngành về du lịch với các cơ quan chức năng quản lý, các lĩnh vực và chính quyền địa phương cấp huyện, cấp xã trong thực hiện chính sách phát triển du lịch tỉnh.

- Rà soát công tác quản lý tại các khu, điểm du lịch, nghiên cứu xây dựng mô hình Ban quản lý phù hợp để tăng cường trách nhiệm quản lý nhằm thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho du khách, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường du lịch; xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch; thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn...

- Phát huy hiệu quả của Hiệp hội du lịch trong việc phối hợp hoạt động, liên doanh, liên kết cùng phát triển.

- Các Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư và sở VH-TT-DL cần đồng thời tham gia vào các hội đồng thẩm định với mọi quy hoạch, dự án du lịch trên địa bàn tỉnh được đề xuất trong quy hoạch này.

- Các cơ quan quản lý các cấp tổ chức các hội thảo phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch hàng quý, mời các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, nhà khai thác trên địa bàn tỉnh tham gia. Hội nghị vừa góp phần giúp thống kê, nắm bắt các sản phẩm du lịch mới, vừa là cơ hội để đánh giá sự phát triển các sản phẩm theo định hướng đề xuất, ...

##### **2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

- Áp dụng khung ưu đãi cao nhất về thuế, phí, ... cho doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch, ưu đãi về kinh doanh, dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, homestay,...: Giảm tiền thuê đất, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, điều chỉnh giá điện áp dụng cho cơ sở lưu trú ngang bằng điện sản xuất; hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất, tổ chức các lớp tập huấn, hỗ trợ lãi vay vốn cho cơ sở homestay,...

- UBND tỉnh, huyện trực tiếp tham gia giải quyết những vướng mắc, giúp các doanh nghiệp nhanh chóng hoàn thiện thủ tục và thi công xây dựng.

- Tăng cường xã hội hóa nguồn vốn ngân sách, đặc biệt với các dự án dịch vụ hạ tầng như cấp điện, cấp nước.

- Xây dựng và thực hiện các chính sách khắc phục hậu quả dịch bệnh Covid-19 hỗ trợ tạo thuận lợi cho phát triển du lịch:

- Ban hành chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, nhất là các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa có tiềm năng du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch. Tăng cường hợp tác công – tư để huy động các nguồn lực trong xã hội cho phát triển du lịch. Nhà nước ưu tiên bố trí cho công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá xúc tiến.

##### **3. Giải pháp xúc tiến, truyền thông, quảng bá xây dựng thương hiệu du lịch**

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường, chiến lược thị trường khách du lịch đến tỉnh Điện Biên. Có cơ chế huy động nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch đảm bảo hoạt động linh hoạt, liên kết chặt chẽ với các ngành, địa phương và doanh nghiệp.

- Tăng cường nguồn lực cả tài chính và nhân lực cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Đổi mới cách thức, nội dung, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước, nhất là các thị trường trọng điểm. Bên cạnh kết nối các hãng lữ hành lớn ở các trung tâm du lịch như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

- Đẩy mạnh ứng dụng E-marketing trong xúc tiến du lịch, tăng cường hoạt động du lịch thông minh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tác động đến mục tiêu xúc tiến, quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch Điện Biên, như: Hội nghị, hội thảo, lễ hội, triển lãm; quảng bá du lịch rộng rãi trên các kênh: tuyên truyền cổ động trực quan, hệ thống truyền thanh cơ sở, pa nô, áp phích...

#### **4. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực**

##### **4.1. Giải pháp tăng số lượng lao động**

- Liên kết phát triển với các đơn vị đào tạo bằng hình thức thực tập, đặc biệt là các chủ đầu tư các khu du lịch lớn trên địa bàn tỉnh: Các đơn vị kinh doanh lữ hành, lưu trú, ... tại Điện Biên cung cấp địa điểm và các khóa thực tập có trả phí cho các sinh viên du lịch, đồng thời giữ chân nguồn lao động bằng các ưu đãi phù hợp với đơn vị về lương thưởng, hỗ trợ tạm trú và thường trú, bồi hoàn học phí sau khi tuyển dụng chính thức, ...

- Đưa giáo dục về du lịch cộng đồng; kỹ năng nghề nghiệp vào chương trình giáo dục hướng nghiệp tại các Trường học.

- Khuyến khích các đơn vị kinh doanh tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ từng bậc cho lao động do Sở VH-TT-DL tổ chức: Từ nhân viên vệ sinh nâng thành nhân viên buồng phòng, ...

- Các đơn vị, cá nhân kinh doanh thuộc các Khu du lịch, điểm dịch vụ trong các khu du lịch mới cần phải đăng ký đào tạo lao động với các cơ quan quản lý cấp địa phương hoặc thỏa mãn yêu cầu tối thiểu về đào tạo sơ cấp đối với các nhân viên tiếp xúc trực tiếp với khách du lịch.

- Các đơn vị quản lý địa phương kết hợp với các đơn vị khai thác du lịch biển, du lịch mạo hiểm, ... tổ chức lực lượng cứu hộ thường xuyên với cơ cấu 50% nhân lực từ Nhà nước, 50% nhân lực từ các doanh nghiệp, tổ chức tuần tra thường xuyên và đảm bảo an toàn cho các hoạt động du lịch trên biển, các khu vực mạo hiểm, ...

- Các khu vực du lịch mới, có vị trí không gần thành phố, thị trấn lớn cần chủ động ưu tiên lựa chọn lao động địa phương và tổ chức đào tạo từng bước, miễn phí để đưa lao động ngành khác trở thành lao động của ngành du lịch.

##### **4.2. Giải pháp nâng cao chất lượng lao động**

- Sở VH-TT-DL Điện Biên và các đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra chất lượng nguồn lao động không báo trước, nhanh chóng đưa ra các yêu cầu và hỗ trợ về

đào tạo đối với nhóm lao động chưa đạt tiêu chuẩn.

- Các đơn vị kinh doanh, doanh nghiệp, ... đưa ra các giải thưởng và các cơ chế lương, hỗ trợ hấp dẫn riêng đối với nhóm lao động biết ngoại ngữ, từ đó khuyến khích nhóm lao động trẻ và lao động đang có đầu tư trang bị các kiến thức về ngoại ngữ.

- Liên kết với các đơn vị đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh tổ chức các hội thảo, các cuộc thi, các buổi đào tạo ngắn về ngoại ngữ chuyên ngành du lịch cho hướng dẫn viên, người lao động du lịch, ...

- Với các điểm du lịch cộng đồng: Ngoài các khóa huấn luyện về nấu ăn, vệ sinh, ngoại ngữ, ... cần tổ chức trang bị các kiến thức bổ sung về ứng dụng công nghệ trong liên lạc, quảng bá hình ảnh, marketing online, kỹ năng cứu hộ, ...

- Các cấp bậc quản lý trong các nhà hàng, khu, điểm du lịch cần thường xuyên có các buổi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm quản lý, phát triển hình ảnh trong phạm vi tỉnh và liên tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý trực tiếp này.

## **5. Giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ**

- Xây dựng hệ thống hạ tầng viễn thông mạng wifi miễn phí tại các khu, điểm du lịch và các khách sạn, nhà hàng, trung tâm dịch vụ du lịch nhằm phục vụ nhu cầu kết nối internet và tiếp cận thông tin nhanh chóng của người dân và du khách. Hướng tới phổ cập miễn phí tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch.

- Đối với các cơ quan quản lý:

- + Tiếp tục đổi mới các trang thông tin du lịch cấp tỉnh, xúc tiến du lịch, ... và cập nhật nhanh chóng những xu hướng du lịch mới, những sản phẩm độc đáo mới.

- + Mở rộng phát triển các trang fanpage về du lịch Điện Biên trên các ứng dụng mạng xã hội: Zalo, Facebook, ... và vận động nhân dân Điện Biên chia sẻ về các trang thông tin này.

- Đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn:

- + Xây dựng các trang thông tin điện tử, trang Facebook, ... cho các khu, điểm, ... du lịch của đơn vị. Hỗ trợ 24/24 qua mọi hình thức: Chat trực tuyến, điện thoại liên hệ, ...

- + Liên kết, dẫn nguồn từ các trang thông tin của tỉnh.

- Đối với cộng đồng dân cư phát triển du lịch:

- + Các đơn vị quản lý giúp đỡ cộng đồng dân cư trang bị và sử dụng các thiết bị điện tử thông minh.

- + Tạo các trang du lịch trên các mạng xã hội phổ biến, chủ động quảng bá và update các chương trình khuyến mại cho du khách.

## **6. Giải pháp thu hút đầu tư**

- Hỗ trợ giảm chi phí hơn nữa cho các doanh nghiệp: Giảm thuế, phí, lãi suất, ... Giải pháp này cần có sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan và UBND tỉnh để đề xuất, xây dựng chính sách mới cho các doanh nghiệp du lịch.

- Hỗ trợ, trợ cấp thất nghiệp cho các lao động du lịch bị ảnh hưởng bởi dịch

bệnh, biến cố kinh tế - xã hội và thiên tai khác: Cần có sự kết hợp giữa nguồn vốn của tỉnh và kêu gọi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ủng hộ.

- Liên kết, tạo những mối quan hệ mới với các tổ chức phi chính phủ, tổ chức vì cộng đồng, ... xin hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất và đào tạo, giáo dục cho những vùng sâu, vùng xa khó khăn có tiềm năng phát triển du lịch, đặc biệt là văn hóa bản địa.

- Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút và có cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và trong nước.

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa đầu tư, bảo vệ, tôn tạo di tích, thắng cảnh; bảo tồn và phục dựng các lễ hội, hoạt động văn hóa dân gian, các làng nghề phục vụ phát triển du lịch.

## **7. Giải pháp hợp tác liên kết phát triển du lịch**

Xây dựng kế hoạch tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong nước, trong khu vực và quốc tế. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch đã ký kết với các tỉnh, thành phố trên cả nước. Mở rộng hợp tác phát triển du lịch với các nước như: Lào, Thái Lan, Trung Quốc, Pháp, Hàn quốc, Nhật Bản... Phối hợp với các tổ chức trong nước và quốc tế trong công tác xúc tiến, quảng bá, thực hiện có hiệu quả các chính sách hội nhập về kinh tế, văn hóa, xã hội để nâng cao hình ảnh du lịch Điện Biên.

## **8. Giải pháp bảo vệ cảnh quan và bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch**

- Bảo vệ rừng đầu nguồn, trồng mới rừng và phục hồi rừng, tôn tạo cảnh quan, tạo điều kiện phát triển du lịch. Đây cũng là biện pháp giảm thiểu các nguy cơ ngập lụt, lũ quét, lũ bùn đá và sạt lở mùa mưa, hạn chế thiếu nước mùa khô.

- Liên kết ngành phát triển công nghiệp chế biến gắn với hệ thống các nông sản đặc trưng địa phương, đồng thời hướng tới tiêu thụ sản phẩm tại các khu du lịch, tăng cường gắn kết sản xuất và du lịch để tạo cảnh quan nông nghiệp sạch, đẹp, an toàn, thân thiện với môi trường.

- Xây dựng nội quy, quy chế cụ thể hợp lý giữa khai thác, kinh doanh du lịch với việc bảo vệ tài nguyên môi trường cho các đơn vị đầu tư, doanh nghiệp.

- Ưu tiên thực hiện các dự án, chương trình về vệ sinh đô thị, vệ sinh môi trường sống và hệ thống các biển cấm rác thải, các thùng rác công cộng tại các khu vực tập trung du lịch.

- Tại các KBT, các khu vực tự nhiên, cần tuyên truyền và thực hiện biện pháp “Không chất thải nhựa” cho du khách, hạn chế mang rác thải khó phân hủy ngay từ các bước đầu.

- Khuyến khích các cộng đồng dân cư dân tộc thiểu số ... giữ gìn những nét truyền thống trong sinh hoạt, điển hình là trang phục, kiến trúc nhà ở, ...

- Tiến hành thực hiện chương trình cấp nhãn xanh du lịch theo sổ tay hướng dẫn của Tổng cục du lịch; đưa nhãn xanh này trở thành 1 trong các tiêu chí đánh giá chất lượng các cửa hàng mua sắm du lịch trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát, hạn chế tối đa các hoạt động phá hoại cảnh quan du lịch.

- Đặc biệt cần giữ gìn vệ sinh các điểm dừng chân ngắm cảnh, đảm bảo các dịch vụ bán lẻ hàng hóa không lấn chiếm hành lang giao thông, gây mất an toàn cho du khách.

## **II. Tổ chức thực hiện**

a. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nội dung về định hướng phát triển du lịch thuộc phạm vi của Sở quản lý. Tham mưu, đề xuất các chính sách liên quan đến phát triển du lịch theo định hướng đề ra

- Phối hợp với các Sở, ngành ở địa phương xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư, tuyên truyền quảng bá tiềm năng du lịch Điện Biên tới du khách trong và ngoài nước.

- Phối hợp với Tổng cục Du lịch và các trường, các cơ sở đào tạo để tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch.

b. Các Sở ban ngành, địa phương liên quan:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Xây dựng và bổ sung cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư phát triển Du lịch, xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

- Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư huy động các nguồn vốn ngân sách theo kế hoạch hàng năm để hỗ trợ phát triển du lịch, đặc biệt hạ tầng khung các khu, điểm du lịch trọng điểm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xây dựng kế hoạch khôi phục và phát triển các sản phẩm lưu niệm vừa tính. Đẩy mạnh phát triển sản phẩm OCOP phục vụ khách du lịch.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện; xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ đất trình UBND tỉnh phê duyệt, nhằm đảm bảo tạo ra quỹ đất phục vụ cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo môi trường sinh thái và góp phần triển khai thực hiện quy hoạch.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai các hoạt động truyền thông quảng bá du lịch, các sự kiện văn hóa du lịch của tỉnh.

- Sở Công Thương phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, đề xuất danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, nhằm hạn chế về khí thải, tiếng ồn, ảnh hưởng đến các khu du lịch, điểm du lịch; Phối hợp cùng Sở VHTTDL triển khai thực hiện hỗ trợ xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch.

- Sở Xây Dựng: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc thẩm định, phê duyệt các quy hoạch, các dự án đầu tư phát triển du lịch,... tạo điều kiện thuận lợi cho các quy hoạch, dự án đầu tư phát triển du lịch theo quy hoạch.

- Sở Giao thông Vận tải: Là đơn vị phối hợp cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với UBND cấp huyện xây dựng danh mục các dự án giao thông ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động du lịch; trình UBND tỉnh phê duyệt và cấp vốn đầu tư; Phối hợp cùng Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện các chương trình kế

hoạch phát triển du lịch của tỉnh trong lĩnh vực liên quan phù hợp với quy hoạch.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai các chương trình đào tạo lao động du lịch, các khóa giáo dục nâng cao nhận thức trong cộng đồng dân cư và trong hệ thống giáo dục.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đủ năng lực và quy mô đào tạo đẩy mạnh tuyển sinh đào tạo các ngành nghề thuộc lĩnh vực dịch vụ du lịch các cấp trình độ từ Cao đẳng trở xuống. Tổ chức triển khai đào tạo nguồn nhân lực liên quan đến lĩnh vực dịch vụ và du lịch.

- Công an tỉnh:

- + Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc thẩm định, đánh giá năng lực của các nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài; đánh giá tác động của các dự án du lịch trọng điểm có yếu tố nước ngoài; các dự án có vị trí nhạy cảm liên quan an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- + Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự trong các hoạt động du lịch và tại các tuyến, điểm du lịch trọng điểm.

- + Kiểm tra việc quản lý xuất nhập cảnh, quản lý lưu trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

- + Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, khách du lịch trong các vấn đề liên quan đến lĩnh vực an ninh trật tự.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã: Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng vào các khu/điểm du lịch.

### **III. Kết luận và kiến nghị**

#### **1. Kết luận**

Phương án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là căn cứ khoa học, thực tiễn để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng thời là cơ sở để phát triển ngành du lịch hiệu quả nhằm phát huy tối ưu tiềm năng, lợi thế của địa phương và thu hút đầu tư.

Phương án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cơ sở xây dựng các chương trình, kế hoạch và chính sách phát triển phù hợp với giai đoạn phát triển mới và cũng là nội dung để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đây sẽ là tiền đề thúc đẩy ngành du lịch thay đổi cũng như là cơ sở để kiện toàn các định hướng, quy hoạch kinh tế, xã hội chung để tỉnh Điện Biên phát triển bền vững, ổn định, hiệu quả. Trong tương lai, ngành du lịch sẽ thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần mang lại những lợi ích lớn cho tỉnh Điện Biên, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân và nâng cao vị thế của Điện Biên trong vùng, trên cả nước.

#### **2. Kiến nghị**

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch tiếp tục quan tâm chỉ đạo, bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ cho nâng cấp hạ tầng du lịch, tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch và đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Điện Biên.

- Các Bộ, ngành Trung ương tạo điều kiện lồng ghép các chương trình, các dự án có liên quan phát triển du lịch Điện Biên để tạo nguồn vốn phát triển du lịch và hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Điện Biên.
- Bộ Giao thông vận tải tiếp tục đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông Quốc lộ trên địa bàn tỉnh; ưu tiên phát triển các tuyến giao thông đến các khu, điểm du lịch nhằm phục vụ phát triển du lịch; nâng cấp cửa khẩu Huổi Puốc - Na Son, lối mở A Pa Chải - Long Phú thành cửa khẩu quốc tế, tạo điều kiện cho du khách quốc tế đến Điện Biên.
- UBND tỉnh Điện Biên tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư, hạn chế và có biện pháp khắc phục kịp thời tình trạng chậm tiến độ.

## PHẦN IV. CÁC PHỤ LỤC

*Phụ lục 1: Danh sách các điểm tài nguyên có khả năng phát triển du lịch*

TT	Tên Địa điểm	Địa chỉ	Loại hình
<b>Huyện Nậm Pồ</b>			
1	Vùng ngập lòng hồ Thủy điện Lai Châu	Xã Nậm Khăn	Du lịch sinh thái
2	Suối nước nóng	Bản Nậm Ngà 2, Xã Nậm Chua	Du lịch nghỉ dưỡng
3	Thác 3 tầng	Xã Si Pa Phìn	Du lịch sinh thái
<b>Huyện Mường Nhé</b>			
4	Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé	Xã Chung Chải	Du lịch sinh thái
5	Lối mở A Pa Chải	Xã Sín Thầu	Du lịch văn hóa
6	Cột mốc ngã ba biên giới A Pa Chải	Bản A Pa Chải, Xã Sín Thầu	Du lịch trải nghiệm
7	Tượng đài AHLS Trần Văn Thọ	Xã Leng Su Sìn	Du lịch lịch sử
8	Bản Tả Cồ Khừ	Bản Tả Cồ Khừ, xã Sín Thầu	Không gian văn hóa dân tộc Hà Nhì
9	Bản Phiêng Kham	Bản Phiêng Kham, xã Mường Nhé	Không gian văn hóa dân tộc Thái
10	Bản Nậm Sìn	Bản Nậm Sìn, xã Chung chải	Không gian văn hóa dân tộc Si la
<b>Huyện Mường Chà</b>			
11	Xã Sa Lông		Du lịch làng nghề, lễ hội
12	Hang động Huổi Cang - Huổi Đáp	Xã Pa Ham	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
13	Xã Na Sang, Mường Mươn		Du lịch văn hóa, lễ hội
<b>Huyện Tuần Giáo</b>			
14	Suối khoáng nóng	Bản Sáng, Xã Quài Cang	Du lịch nghỉ dưỡng
15	Hang Thẩm Khương	Bản Pó, Xã Chiềng Đông	Di tích khảo cổ cấp quốc gia
16	Khu Căn cứ cách mạng Pú Nhung	Bản Đề Chia B, Xã Pú Nhung	Di tích lịch sử cấp tỉnh
17	Hang động Há Chớ	Bản Đề Chia C, Xã Pú Nhung	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
18	Hang động Mùn Chung	Bản Huổi Lóng, Xã Mùn Chung	Danh lam thắng cảnh cấp tỉnh
<b>Huyện Điện Biên</b>			
19	Động Pa Thơm	Bản Pa Xa Lào, Xã Pa Thơm và Bản Na Láy, Xã Na Ư	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
20	Động Chua Ta	Bản Na Côm, Xã Hẹ Muông	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
21	Thành Bản Phủ	Xã Noong Hẹt	Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia
22	Thành Sam Mứn	Xã Pom Lót	Di tích lịch sử cấp quốc gia

TT	Tên Địa điểm	Địa chỉ	Loại hình
23	Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang	Xã Na U'	Du lịch trải nghiệm
24	Xã Thanh Nưa		Du lịch làng nghề (dệt thổ cẩm dân tộc Thái)
25	Bản Na Sang II	Xã Núa Ngam	Du lịch làng nghề (dệt thổ cẩm dân tộc Lào)
26	Xã Nà Tấu		Du lịch làng nghề (mây tre đan)
27	Di tích dân quân Thanh An bắn rơi máy bay Mỹ	Bản Chiềng Chung, Xã Thanh An	Di tích lịch sử cấp tỉnh
28	Công trình Đại thủy nông Nậm Rốm		Di tích lịch sử cấp tỉnh
29	Chùa Linh Sơn	Xã Thanh Luông	Du lịch tâm linh
30	Chùa Linh Quang	Xã Thanh Nưa	Du lịch tâm linh
<b>Huyện Điện Biên Đông</b>			
31	Thủy Điện Sông Mã 3	Bản Pá Vạt, Xã Mường Luân	Du lịch sinh thái
32	Thị trấn Điện Biên Đông		Du lịch Hội xuân
33	Hang Mường Tinh	Bản Trống, Xã Sa Dung	Di tích lịch sử cấp quốc gia
34	Tháp Mường Luân	Bản Mường Luân, Xã Mường Luân	Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia
35	Tháp Chiềng Sơ	Bản Nà Muông, Xã Chiềng Sơ	Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia
36	Cửa khẩu Huổi Puốc - Na Son	Xã Mường Lói	Du lịch trải nghiệm
37	Suối khoáng	Bản Mường Luân, Xã Mường Luân	Du lịch nghỉ dưỡng
38	Suối nóng	Bản Pá Vạt, Xã Mường Luân	Du lịch nghỉ dưỡng
39	Hồ Nậm Ngám	Bản Nậm Ngám, Xã Pu Nhi, Huyện Điện Biên Đông	Du lịch sinh thái
40	Di tích Vừ Pa Chay	Xã Pu Nhi, Huyện Điện Biên Đông	Di tích lịch sử cấp tỉnh
<b>Thị xã Mường Lay</b>			
41	Bản Văn hóa Na Nát	Phường Na Lay	Du lịch cộng đồng
42	Bản văn hóa Nậm Cắn	Phường Na Lay	Du lịch cộng đồng
43	Di tích lịch sử Pú Vạp	Phường Sông Đà và Xã Lay Nưa	Di tích lịch sử cấp tỉnh
44	Hang Bản Bắc	Bản Bắc, Xã Lay Nưa	Du lịch sinh thái
45	Lòng hồ Thị xã Mường Lay		Du lịch sinh thái
<b>Huyện Tủa Chùa</b>			
46	Hang động Xá Nhè	Bản Bằng Dề B, Xã Xá Nhè	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
47	Hang động Khó Chua La	Bản Pàng Dề A1, Xã Xá Nhè	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
48	Hang động Pê Răng Ky	Bản Pê Răng Ky, Xã Huổi Sô	Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia
49	Di tích Thành Vàng Lồng	Bản Tả Phìn, Xã Tả Phìn	Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh
50	Hang Thẩm Khến	Thôn 1, Xã Mường Đùn	Du lịch sinh thái
51	Hang Hấu Chua	Thôn Hấu Chua, Xã Sín Chải	Du lịch sinh thái

<b>TT</b>	<b>Tên Địa điểm</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Loại hình</b>
52	Chợ phiên Xá Nhè	Xã Xá Nhè	Du lịch văn hóa
53	Bãi đá cô Tả Phìn	Bản Tả Phìn, Xã Tả Phìn	Du lịch khám phá
54	Chợ phiên vùng cao Tả Sìn Thàng	5 xã: Sín Chải, Tả Sìn Thàng, Lao Sa Phình, Trung Thu, Sính Phình	Du lịch văn hóa
<b>Thành phố Điện Biên Phủ</b>			
55	Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	Phường Mường Thanh	Du lịch lịch sử
56	Bảo tàng tỉnh Điện Biên	Tổ 3, Phường Mường Thanh	Du lịch lịch sử
57	Tượng đài Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	Phường Mường Thanh	Du lịch lịch sử
58	Nghĩa trang liệt sĩ A1	Phường Mường Thanh	Du lịch tâm linh
59	Hồ Pá Khoang	Xã Mường Phăng	Du lịch Sinh thái
60	Hang Hấu Chua	Thôn Hấu Chua, Xã Sín Chải	Du lịch sinh thái
61	Chợ phiên Xá Nhè	Xã Xá Nhè	Du lịch văn hóa
62	Bãi đá cô Tả Phìn	Bản Tả Phìn, Xã Tả Phìn	Du lịch khám phá
63	Chợ phiên vùng cao Tả Sìn Thàng	5 xã: Sín Chải, Tả Sìn Thàng, Lao Sa Phình, Trung Thu, Sính Phình	Du lịch văn hóa
64	Các Bản văn hóa trên địa bàn thành phố: Bản Mền, Bản Ten, Bản Phiêng Lơi,...	Thành phố Điện Biên Phủ	Du lịch văn hóa

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Phụ lục 2: Thống kê số liệu hiện trạng du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020

Stt	Hạng mục	ĐVT	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	TTBQ (%/năm)	
													2011 -2019	2019 -2020
1	Tổng khách đến tỉnh	Lượt khách	353.000	360.000	380.500	440.000	420.000	480.000	600.000	705.000	845.000	351.000	11,53%	-58,46%
	Tăng/giảm hàng năm			2,0%	5,7%	15,6%	-4,5%	14,3%	25,0%	17,5%	19,9%	-58,5%		
1.1	- Khách quốc tế	Lượt khách	64.000	58.000	66.800	75.000	70.000	80.000	120.000	151.000	183.000	16.800	14,03%	-90,82%
	Tăng/giảm hàng năm			-9,4%	15,2%	12,3%	-6,7%	14,3%	50,0%	25,8%	21,2%	-90,8%		
	+ Tỷ trọng khách quốc tế	%	18,13%	16,11%	17,56%	17,05%	16,67%	16,67%	20,00%	21,42%	21,66%	4,79%		
1.2	- Khách nội địa	Lượt khách	289.000	302.000	313.700	365.000	350.000	400.000	480.000	554.000	662.000	334.200	10,92%	-49,52%
	Tăng/giảm hàng năm			4,5%	3,9%	16,4%	-4,1%	14,3%	20,0%	15,4%	19,5%	-49,5%		
	+ Tỷ trọng khách nội địa	%	81,87%	83,89%	82,44%	82,95%	83,33%	83,33%	80,00%	78,58%	78,34%	95,21%		
2	Số ngày lưu trú bình quân của khách (cả khách nội địa và quốc tế)	ngày	1,8	2	2,2	2,3	2,3	2,3	2,3	2,4	2,5	2,1		
3	Tổng thu từ du lịch	tỷ đồng	215	300	343	540	550	710	950	1155	1366	575	26,00%	-57,91%
4	Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành	Cơ sở	2	3	3	4	3	3	4	5	5	2		
5	Điểm tư vấn, cung cấp thông tin du lịch	điểm	0	0	1	1	1	2	2	2	2	2		
6	Số bản đủ tiêu chuẩn đón khách du lịch	bản	10	10	10	10	10	10	10	11	11	11		
7	Cơ sở lưu trú	Cơ sở	76	88	100	110	122	145	142	145	210	215	12,25%	2,38%
	Trong đó: - Khách sạn (đã xếp hạng sao và chưa xếp hạng)	Cơ sở	6	7	7	11	14	22	22	23	29	29	19,13%	0,00%
	- Nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ	Cơ sở	70	81	93	99	108	120	118	118	177	182	11,20%	2,82%

Stt	Hạng mục	ĐVT	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	TTBQ (%/năm)	
													2011 -2019	2019 -2020
	- Nhà có phòng cho khách du lịch thuê (homestay)	Cơ sở						2	2	4	4	4		
8	Lao động trong lĩnh vực du lịch	người						12.000	12.000	13.500	14.000	6.000		
	- Lao động trực tiếp	người						5.000	5.000	5.500	6.000	2.500		
	- Lao động gián tiếp	người						7.000	7.000	8.000	8.000	3.500		

Nguồn: Phụ lục kèm Báo cáo số 1079/BC-SVHTTDL ngày 21/5/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phương án phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phụ lục 3: Danh sách nhà hàng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số bàn
	<b>TP. Điện Biên Phủ</b>		<b>2141</b>
	<b>Phường Tân Thanh</b>		336
1	Hải Dương	Số 162, Tổ 10	50
2	Đường Mới	Số 171, Tổ 5	80
3	Khách sạn Công Đoàn	Tổ 2	60
4	Công Hoan	Tổ 1	40
5	Ngọc Mai Đôi Thông	Tổ 7	40
6	Sum Beer Club Điện Biên	Số 65a, Tổ 7	36
7	Vật Văn Đình	Số 375, Tổ 8	30
	<b>Phường Nam Thanh</b>		75
9	Văn Phong	Bán Noong Chứn	20
10	Nhung Cúc	Bán Noong Chứn	15
11	Lầu Then Quán	Bán Pom Loi	40
	<b>Phường Noong Bua</b>		20
12	Ân Vụ	Tổ 10	20
	<b>Phường Mường Thanh</b>		600
13	Song Hỷ	Tổ 1	40
14	Mã Lệ	Tổ 1	40
15	Ngân Khanh	Số 113, Tổ 4	20
16	Đồng Đội	Số 138, Tổ 3	20
17	Tuti	Số 177, Tổ 3	25
18	Minh Bục	Số 12, Tổ 6	60
19	Khách sạn A1	Tổ 9	100
20	Cường Chinh	Số 108, Tổ 9	20
21	Vinh Thơm	Số 158, Tổ 9	60
22	Liên Tươi	Số 64, Tổ 11	130
23	Hải sản Sướng	Số 34, Tổ 15	25
24	Tuệ Minh	Tổ 1	30
26	Mường Bi	Tổ 7	15
27	Hùng Lạng Sơn	Tổ 7	15
	<b>Phường Thanh Trường</b>		330
28	Dân Tộc Quán	Tổ 5	80
29	Hương Đồng Nội	Số 68B, Tổ 6	100
30	76	Tổ 10	50
31	Phương Linh	Tổ 10	20
32	Lẩu dê khô Minh Nhi	Tổ 5	30
33	Minh Tuấn	Tổ 10	50
	<b>Phường Thanh Bình</b>		290
34	Gà Tây Bắc	Số 82, Tổ 1	20
35	Bình Nguyên	Tổ 5	40
36	Dê 79	Tổ 1	40
37	Nhà khách Quân khu 2	Tổ 1	30
38	Nga Luận	Tổ 2	100
39	Cá hồi Hòa Minh	Tổ 1	60
	<b>Phường Him Lam</b>		300
40	Thu Hằng	Tổ 8	60
41	Khách sạn Him Lam	Tổ 6	200
42	Cá hồi Tênh Phong	Tổ 21	40
	<b>Xã Mường Phăng</b>		190
43	Tỉnh Minh	Bán Bánh	100
44	Xuyên Tuấn	Bán Phăng 2	70
45	Anh Bắg	Bán Phăng 2	20

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số bàn
	<b>Huyện Điện Biên Đông</b>		165
46	Thanh Mai	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	35
47	Huê Thắm	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	20
48	Huệ Ngoan	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	20
49	Quyên Thủy	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	20
50	Như Ngọc	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	25
51	Minh Mai	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	25
52	Phương Linh	Tổ 4, Thị trấn Điện Biên Đông	20
	<b>Huyện Mường Ảng</b>		203
53	Truy Lương	Tổ 7, Thị trấn Mường Ảng	20
54	Luyện Thoan	Bản Cáy, Xã Ngòi Cáy	20
55	Mười Bình	Bản Co Nông, Xã Búng Lao	20
56	Anh Thi	Co Nông - Xã Búng Lao	20
57	Nhà Hàng Hiền Lan	Co Nông - Xã Búng Lao	20
58	Cường Tùng (Quán 79)	Bản Chợ - Xã Búng Lao	23
59	Kiên Ngân	Bản Lao - Xã Xuân Lao	20
60	Dung Bích	Tổ 7, Thị trấn Mường Ảng	20
61	94	Tổ 4, Thị trấn Mường Ảng	20
62	Long Cường	Tổ 4, Thị trấn Mường Ảng	20
	<b>Huyện Mường Chà</b>		160
63	Thanh Thủy	Tổ 6, Thị trấn Mường Chà	80
64	Tùng Tính	Tổ 3, Thị trấn Mường Chà	80
	<b>Huyện Mường Nhé</b>		535
65	Thánh Trạng	Tổ 1, Xã Mường Nhé	85
66	Nam Hậu Quán	Tổ 1, Xã Mường Nhé	20
67	Hương Quê	Xã Mường Nhé	30
68	Mường Nhé Quán	Tổ 2, Xã Mường Nhé	75
69	Minh Phương	Tổ 3, Xã Mường Nhé	35
70	Trường Xuân	Tổ 2, Xã Mường Nhé	80
71	Mình Tuấn	Tổ 3, Xã Mường Nhé	25
72	888	Tổ 3, Xã Mường Nhé	50
73	Dùng Hương	Tổ 3, Xã Mường Nhé	25
74	Hải Hiếu	Tổ 3, Xã Mường Nhé	25
75	Á Sàng	Bản Tả Kô Khừ, Xã Sín Thầu	30
76	Đồn biên phòng A Pa Chải	Xã Sín Thầu	55
	<b>Huyện Nậm Pồ</b>		165
77	Luyện Hoa cơ sở 1	Trung tâm huyện Nậm Pồ	30
78	Ấm thực đặc sản Tây Bắc	Trung tâm huyện Nậm Pồ	40
79	Sáu Hoạch	Km45, Bản Mạ Hóc, Xã Phìn Hồ	25
80	Loan Hạ	Bản Mới 1, Xã Chà Cang	40
81	Mai Quát	Km42, Bản Pháng Chủ, Xã Phìn Hồ	30
	<b>Huyện Tủa Chùa</b>		350
82	Cường Tương	Tổ Thống Nhất, Thị trấn Tủa Chùa	100
83	Son Quỳnh	Tổ Đồng Tâm, Thị trấn Tủa Chùa	70
84	Tính Lan	Bản Sảng, Thị trấn Tủa Chùa	20
85	Hoan Thảo	Đội 4, Thị trấn Tủa Chùa	60
86	Nhà khách UBND huyện	Tổ Đồng Tâm, Thị trấn Tủa Chùa	100
	<b>Thị xã Mường Lay</b>		345
87	Khách sạn Thanh Bình	Tổ 3, Phường Sông Đà	50
88	Khách sạn Lan Anh	Tổ 5, Phường Sông Đà	30
89	Khách sạn Đức Trường	Tổ 6, Phường Na Lay	60
90	Tiến Nguyên	Bản Đór, Phường Na Lay	50
91	Băng Băng	Bản Đán, Phường Na Lay	50

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số bàn
92	Thành Cú	Bản Hốc, Phường Na Lay	60
93	Hà Hạnh	Bản Ho Luông 2, Xã Lay Nưa	20
94	Linh Luân	Tổ 6, Phường Na Lay	25
	<b>Huyện Điện Biên</b>		455
95	Xuân Thích	Đội 3, Xã Thanh Xương	50
96	Minh Hiên	Đội 4A, Xã Thanh Xương	20
97	Dũng Liên	Đội 4A, Xã Thanh Xương	20
98	Toan Ninh	Đội 3, Xã Thanh Xương	20
99	Kim Cúc	Thôn 4, Xã Pom Lót	90
100	Mỹ Huệ	Thôn 4, Xã Pom Lót	100
101	Hà Chung	Đội 4A, Xã Thanh Xương	20
102	Lợi Anh	Đội 4A, Xã Thanh Xương	20
103	Định Nam	Đội 4B, Xã Thanh Xương	30
104	Điềm Hẹn	Đội 3, Xã Thanh Xương	20
105	Thắm Thê	Bản Xẻ, Xã Phu Luông	25
106	Chiến Huân	Bản Xẻ, Xã Phu Luông	20
107	Son Thủy Quán	Bản Na Há, Xã Phu Luông	20
	<b>Huyện Tuần Giáo</b>		610
108	Thanh Thủy	Khởi Trường Xuân, Thị trấn Tuần Giáo	100
109	Cá hồi Tênh Phong	Khởi Sơn Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	30
110	Nhà khách UBND huyện	Khởi Tân Giang, Thị trấn Tuần Giáo	100
111	Nhà khách Cộng Đồng	Khởi 20/7, Thị trấn Tuần Giáo	60
112	Long Cường Quán	Khởi Sơn Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	100
113	Mạnh Tươi	Khởi Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	20
114	Minh Hoàng	Khởi Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	20
115	82	Khởi Sơn Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	20
116	Pha Đin Pass	Bản Hua Sa A, Xã Tỏa Tình	50
117	Tây Bắc	Khởi Tân Giang - Thị trấn Tuần Giáo	70
118	Hoa Ban	Khởi Sơn Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	40
	<b>Tổng cộng</b>		<b>5.129</b>

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên.

*Phụ lục 4: Danh sách điểm vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh Điện Biên*

Stt	Tên địa điểm	Địa chỉ	Sức chứa (Khách)
	<b>Huyện Mường Ảng</b>		
1	Đào Viên Sơn	Bản Bua 1, Xã Ảng Tờ	Trên 10.000
2	Tầng Quái Park	Đèo Tầng Quái, Bản Tin Tóc, Xã Ảng Nưa	Trên 5.000
3	Tầng Quái Lầu	Đèo Tầng Quái, Xã Ảng Nưa	Trên 500
4	Tầng Quái Bìn	Đèo Tầng Quái, Bản Thái, Xã Mường Đăng	Trên 10.000
	<b>Huyện Tuần Giáo</b>		
5	Pha Đin Pass	Bản Háng Tàu, Xã Tỏa Tình	Trên 10.000
6	Pu Pha Đin	Bản Háng Tàu, Xã Tỏa Tình	Trên 10.000
	<b>Huyện Điện Biên</b>		
7	Tây Bắc Bách Hoa Viên	C10, Xã Sam Mứn	Trên 5.000
8	Khoáng nóng Hua Pe	Bản Lọng Tóng, Xã Thanh Luông	Trên 5.000
9	Khoáng nóng Uva	Đội 17, Xã Noong Luống	Trên 5.000
10	Thung lũng Hoa Hồng	Đội 1, Xã Thanh Hưng	Trên 2.000
	<b>Huyện Điện Biên Đông</b>		
11	Điểm vui chơi Hồ Noong U	Bản Tỉa Ló B, Xã Noong U	Trên 3.000
12	Điểm vui chơi Đỉnh Phù Lông	Bản Dư O A, Xã Noong U	Trên 2.000
	<b>Thành phố Điện Biên Phủ</b>		
13	Him Lam Resort	Tổ 6, Phường Him Lam	Trên 10.000

Stt	Tên địa điểm	Địa chỉ	Sức chứa (Khách)
14	Hoa Mường Phăng	Bản Phăng 3, Xã Mường Phăng	Trên 5.000

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên.

*Phụ lục 5: Danh sách cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên*

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số buồng	Số giường
<b>A</b>	<b>TP. Điện Biên Phủ</b>		<b>1.758</b>	<b>3.241</b>
<b>A.1</b>	<b>Phường Tân Thanh</b>		<b>153</b>	<b>321</b>
1	Khách sạn Công Đoàn	Số 878, Tổ 2	45	100
2	Khách sạn Phương Nam	Số 211, Tổ 03	24	50
3	Khách sạn Nông nghiệp	Số 679, Tổ 3	21	43
4	Khách sạn Pharma	Tổ 3	25	50
5	Nhà nghỉ Bình Long	Số 4, Tổ 2	2	6
6	Nhà nghỉ Bình Long 1	Số 761, Tổ 3	14	28
7	Nhà nghỉ Ngọc Anh	Số 811, Tổ 3	5	10
8	Nhà nghỉ Hoàng Gia	Số 890, Tổ 2	4	8
9	Nhà nghỉ Trung Anh	Số 807, Tổ 3	5	10
10	Nhà nghỉ 46	Số 46, Tổ 3	3	6
11	Nhà nghỉ Hương Sen	Tổ 1	5	10
<b>A.2</b>	<b>Phường Thanh Bình</b>		<b>405</b>	<b>748</b>
12	Khách sạn ASEAN	Tổ 7	33	50
13	Khách sạn Như Ngọc	Số 08, Tổ 2	17	32
14	Khách sạn Mường Phăng	Số 266, Tổ 2	20	29
15	Khách sạn Cây Tùng	Số 18, Tổ 2	12	30
16	Nhà nghỉ Như Ngọc	Số 4, Tổ 2	8	10
17	Nhà nghỉ Việt Hoàng	Số 69, Tổ 1	15	27
18	Nhà nghỉ Bảo Lộc	Tổ 1	14	24
19	Nhà nghỉ Phương Hiền	Số 1, Tổ 2	18	40
20	Nhà nghỉ Lan Hương	Số 03, Tổ 2	5	10
21	Nhà nghỉ Thanh Tâm	Số 187, Tổ 5	5	5
22	Nhà nghỉ Tuyết Trung	Số 152, Tổ 2	17	30
23	Nhà nghỉ Tuấn Minh	Số 2, Tổ 2	10	20
24	Nhà nghỉ Hoàng Yên	Số 34, Tổ 2	5	10
25	Nhà nghỉ Sân Bay	Số 02A, Tổ 7	7	11
26	Nhà nghỉ Hải Nam	Số 173, Tổ 2	7	12
27	Nhà nghỉ Huyền Trang	Số 87, Tổ 1	7	13
28	Nhà nghỉ Luân Đào	Số 89, Tổ 1	5	12
29	Nhà nghỉ Thu Hà	Số 73, Tổ 1	4	8
30	Nhà nghỉ Bến xe khách TP. ĐBP	Số 41, Tổ 2	8	24
31	Nhà nghỉ Ngọc Huy	Số 67, Tổ 1	11	18
32	Nhà nghỉ Hằng Trang	Tổ 2	9	10
33	Nhà nghỉ Thùy Linh	Số 245, Tổ 1	8	16
34	Nhà nghỉ Đức Thắng	Số 12, Tổ 2	13	26
35	Nhà nghỉ Mường Then	Tổ 7	8	11
36	Nhà nghỉ Thu Dịu	Số 77, Tổ 1	11	15
37	Nhà nghỉ Hưng Hà	Số 83+85, Tổ 1	20	40
38	Nhà khách Quân khu 2	Số 63, Tổ 1	60	120
39	Nhà khách Trúc An	Tổ 2	48	95
<b>A.3</b>	<b>Phường Mường Thanh</b>		<b>606</b>	<b>1.168</b>
40	Khách sạn Điện Biên Phủ - Hà Nội	Số 849, Tổ 7	43	106

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số buồng	Số giường
41	Khách sạn Nậm Rốm	Tổ 4	19	40
42	Khách sạn A1	Số 03, Tổ 9	45	75
43	Khách sạn Ruby	Số 43, Tổ 4	18	28
44	Khách sạn Bảo An	Số 19, Tổ 4	17	42
45	Khách sạn Diệp Linh	Số 262, Tổ 12	21	32
46	Khách sạn Hải Thi	Số 110, Tổ 4	23	45
47	Khách sạn An Lộc	Số 39, Tổ 4	16	20
48	Khách sạn Bảo Châu	Số 31, Tổ 5	10	16
49	Nhà nghỉ Cty TNHH XSKT Điện Biên	Tổ 4	10	30
50	Nhà nghỉ CTCP Sách Thiết bị Trường học	Số 859, Tổ 8	21	50
51	Nhà nghỉ Trung tâm Văn hóa Điện ảnh	Tổ 1	5	14
52	Nhà nghỉ Hương Thảo	Số 1004, Tổ 2	9	20
53	Nhà nghỉ Thanh Nhàn	Số 05, Tổ 4	10	14
54	Nhà nghỉ Minh An	Số 65, Tổ 11	11	22
55	Nhà nghỉ Bình Minh	Số 02, Tổ 01	18	34
56	Nhà nghỉ Hương Quý	Số 04, Tổ 4	9	12
57	Nhà nghỉ Ngọc Minh	Số 03, Tổ 4	14	28
58	Nhà nghỉ Hải Anh	Số 12, Tổ 4	11	16
59	Nhà nghỉ Hải Anh 2	Số 20, Tổ 4	23	46
60	Nhà nghỉ Nhật Linh	Số 37, Tổ 4	12	23
61	Nhà nghỉ Khánh Hoài	Số 60, Tổ 4	12	23
62	Nhà nghỉ 51 (Cơ sở 1)	Số 51, Tổ 4	12	15
63	Nhà nghỉ Minh Đức	Số 17, Tổ 3	8	16
64	Nhà nghỉ Hồng Kỳ	Số 60, Tổ 9	15	30
65	Nhà nghỉ Minh Châu	Số 54, Tổ 15	12	24
66	Nhà nghỉ Thanh Bình	Số 56, Tổ 4	13	24
67	Nhà nghỉ Hường Thành	Số 115, Tổ 5	15	30
68	Nhà nghỉ Hoàng Anh	Số 364, Tổ 6	10	20
69	Nhà nghỉ Quỳnh Trang	Số 16 , Tổ 3	8	16
70	Nhà nghỉ Tâm Cường	Số 42, Tổ 15	10	22
71	Nhà nghỉ Idol	Số 89, Tổ 11	8	8
72	Nhà nghỉ 555	Số 53, Tổ 4	12	26
73	Nhà nghỉ Hoàng Dũng	Số 334, Tổ 6	16	31
74	Nhà nghỉ Xuân Thành	Số 17, Tổ 12	10	20
75	Nhà nghỉ Minh Thủy	Số 32, Tổ 4	10	20
76	Homestay Mường Thanh	Số 70, Tổ 9	2	2
77	Nhà khách Văn phòng Tỉnh ủy	Số 835, Tổ 4	33	66
78	Nhà khách Văn phòng UBND tỉnh	Số 845, Tổ 7	35	62
<b>A.4</b>	<b>Phường Him Lam</b>		<b>331</b>	<b>565</b>
79	Khách sạn Him Lam	Tổ 6	86	152
80	Khách sạn Mường Thanh Grand Điện Biên Phủ	Số 514, Tổ 21	150	250
81	Khách sạn Hải Vân	Số 448, Tổ 21	32	52
82	Khách sạn Long Giang	Số 518, Tổ 21	21	34
83	Khách sạn Phương Nam Điện Biên	Số 268, Tổ 01	23	42
84	Nhà nghỉ Hoa Ban	Bản Him Lam I	13	23
85	Nhà nghỉ 51 (Cơ sở 2)	Số 109, Tổ 23	6	12

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số buồng	Số giường
<b>A.5</b>	<b>Phường Noong Bua</b>		<b>42</b>	<b>62</b>
86	Nhà nghỉ Hoài Thu	Số 70, Tổ 4	7	8
87	Nhà nghỉ Ngọc Ánh	Tổ 7	5	18
88	Nhà nghỉ Anh Thọ	Tổ 7	18	18
89	Nhà nghỉ Hoàng Thúy		12	18
<b>A.6</b>	<b>Phường Thanh Trường</b>		<b>98</b>	<b>148</b>
90	Khách sạn Hà Linh	Số 196, Tổ 10	20	30
91	Khách sạn Hoàng Long	Số 66, Tổ 6	10	20
92	Nhà nghỉ The Men	Số 62, Tổ 5	16	26
93	Nhà nghỉ Hà Linh	Số 59A, Tổ 6	11	16
94	Nhà nghỉ Huyền Anh	Tổ 6	9	12
95	Nhà nghỉ Tuấn Hoan	Số 3, Tổ 9	8	12
96	Nhà nghỉ Số 1	Tổ 10	16	18
97	Nhà nghỉ Hoàng Lân	Số 88, Tổ 10	8	14
<b>A.7</b>	<b>Phường Nam Thanh</b>		<b>33</b>	<b>46</b>
98	Nhà nghỉ Quỳnh Giang	Tổ 2	7	10
99	Nhà nghỉ Thảo Trang	Tổ 2	19	29
100	Nhà nghỉ AT	Bản Pa Pe	7	7
<b>A.8</b>	<b>Xã Thanh Minh</b>		<b>12</b>	<b>19</b>
101	Nhà nghỉ Hồng Cúm	Tổ 1	12	19
<b>A.9</b>	<b>Xã Mường Phăng</b>		<b>3</b>	<b>40</b>
102	Homestay Phương Đức	Bản Che Cẩn	2	30
103	Homestay Mường Phăng	Bản Che Cẩn	1	10
<b>A.10</b>	<b>Xã Nà Tấu</b>		<b>19</b>	<b>23</b>
104	Nhà nghỉ Quỳnh Phương	Bản Trung tâm	13	17
105	Nhà nghỉ Hồng Hà	Bản Phiêng Ban	6	6
<b>A.11</b>	<b>Xã Pá Khoang</b>		<b>56</b>	<b>101</b>
106	Nhà khách Trúc An	Bản Vang, Xã Pá Khoang	28	55
107	Nhà khách Quân đội	Bản Vang, Xã Pá Khoang	18	30
108	Nhà khách UBND	Bản Co Cộm, Xã Pá Khoang	10	16
<b>B</b>	<b>Huyện Điện Biên</b>		<b>162</b>	<b>309</b>
109	Khách sạn Xuân Long	Đội 4, Xã Pom Lót	17	20
110	Nhà nghỉ Bom La	Đội 5, Xã Thanh Xương	13	18
111	Nhà nghỉ Minh Châu	Đội 5, Xã Thanh Xương	12	15
112	Nhà nghỉ Đức Hiếu	Đội 3A, Thôn Cộng Hòa, Xã Thanh Luông	14	14
113	Nhà nghỉ Xuân Long	Đội 4B, Xã Thanh Xương	15	19
114	Nhà nghỉ Phương Linh	Bản Na Phay 1, Xã Mường Nhà	3	6
115	Nhà nghỉ Trung Hiếu	Bản Na Phay 2, Xã Mường Nhà	2	2
116	Nhà nghỉ Cây Dừa	Đội 5c, Xã Thanh Luông	9	18
117	Nhà nghỉ Minh Hiếu	Đội 7A, Xã Pom Lót	3	3
118	Nhà nghỉ Bến xe	Xã Noong Hẹt	5	10
119	Nhà nghỉ Hạnh Nguyên	Đội 3A, Thôn Cộng Hòa, Xã Thanh Luông	5	5
120	Nhà nghỉ Minh Trang	Thôn Cộng Hòa, Xã Thanh Luông	10	10
121	Nhà nghỉ Hồng Hạnh	Thôn Cộng Hòa, Xã Thanh Luông	8	8
122	Nhà nghỉ Thanh Luông	Đội 3A, Thôn Cộng Hòa, Xã Thanh Luông	8	8
123	Nhà nghỉ Như Quỳnh	Đội 4A, Xã Thanh Xương	6	6
124	Nhà nghỉ Pe Luông	Bản Nghiu, Xã Thanh Luông	15	15
125	Nhà nghỉ Hải Anh	Đội 18, Xã Thanh Hưng	6	12
126	Homestay Mường Then	Bản Ló, Xã Thanh Luông	10	100

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số buồng	Số giường
127	Homestay Nàng Ban	Bản Ten, Xã Thanh Xương	1	20
<b>C</b>	<b>Huyện Mường Nhé</b>		<b>146</b>	<b>296</b>
128	Nhà nghỉ Khánh Linh	Tổ 2, Xã Mường Nhé	3	5
129	Nhà nghỉ Thanh Thảo	Tổ 1, Xã Mường Nhé	6	10
130	Nhà nghỉ Thuận Mai	Tổ 3, Xã Mường Nhé	6	10
131	Nhà nghỉ Hải Phương	Tổ 3, Xã Mường Nhé	17	33
132	Nhà nghỉ Hiệp Tụng	Bản Tá Miếu, Xã Sín Thầu	5	10
133	Nhà nghỉ Bến Xe	Tổ 3, Xã Mường Nhé	9	18
134	Nhà nghỉ Hương Quê	Tổ 3, Xã Mường Nhé	13	23
135	Nhà nghỉ A Pa Chải	Tổ 1, Xã Mường Nhé	12	22
136	Nhà nghỉ Bình Minh	Tổ 1, Xã Mường Nhé	6	12
137	Nhà nghỉ Huy Hải	Tổ 3, Xã Mường Nhé	5	9
138	Nhà nghỉ Minh Tuấn	Tổ 3, Xã Mường Nhé	4	5
139	Homestay Pờ Dăn Sinh	Bản Tả Kổ Khừ, Xã Sín Thầu	11	11
140	Nhà khách Trúc An	Tổ 1, xã Mường Nhé	17	40
141	Nhà khách UBND huyện	Tổ 2, xã Mường Nhé	25	48
142	Nhà khách Đồn biên phòng A Pa Chải	Đồn biên phòng A Pa Chải, Xã Sín Thầu	7	40
<b>D</b>	<b>Huyện Tuần Giáo</b>		<b>241</b>	<b>396</b>
143	Khách sạn Tây Bắc	Khối Tân Giang, Thị trấn Tuần Giáo	34	55
144	Nhà nghỉ Huyền Trang	Khối Tân Tiến, Thị trấn Tuần Giáo	10	20
145	Nhà nghỉ Hồng Kỳ	Khối Tân Tiến, Thị trấn Tuần Giáo	7	7
146	Nhà nghỉ Bến xe khách	Khối Tân Giang, Thị trấn Tuần Giáo	8	16
147	Nhà nghỉ Thúy Nga	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	11	11
148	Nhà nghỉ Tinh Quân	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	5	5
149	Nhà nghỉ Liên Hịa	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	6	13
150	Nhà nghỉ Vỹ Tuyền	Khối Trường Xuân, Thị trấn Tuần Giáo	6	6
151	Nhà nghỉ Minh Hoàng	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	15	15
152	Nhà nghỉ Bình Nga	Khối Đoàn Kết, Thị trấn Tuần Giáo	15	25
153	Nhà nghỉ Dung Trang	Bản Huổi Lóng, Xã Mùn Chung	3	6
154	Nhà nghỉ Pha Đin Pass	Bản Hua Sa A, Xã Tỏa Tình	5	5
155	Nhà nghỉ Tuần Giáo	Khối Tân Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	16	32
156	Nhà nghỉ Pha Đin	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tuần Giáo	21	30
157	Nhà nghỉ Thanh Thủy	Khối Trường Xuân, Thị trấn Tuần Giáo	9	18
158	Nhà nghỉ Vân Nam	Khối Sơn Thủy, Thị trấn Tuần Giáo	12	12
159	Nhà nghỉ My Love	Khối Sơn Thủy - Thị trấn Tuần Giáo	10	16
160	Nhà nghỉ Hạnh Mai	Bản Ly Xôm - xã Chiềng Sinh	3	6
161	Nhà khách UBND huyện	Khối Tân Giang, Thị trấn Tuần Giáo	25	58
162	Nhà khách Cộng đồng	Khối 20/7, Thị trấn Tuần Giáo	20	40
<b>E</b>	<b>Huyện Mường Ảng</b>		<b>76</b>	<b>137</b>
163	Nhà nghỉ Thẩm Ấn	Tổ 5, Thị trấn Mường Ảng	14	27
164	Nhà Nghỉ Minh Tân	Tổ 8, Thị trấn Mường Ảng	10	20
165	Nhà nghỉ Khánh Hòa	Tổ 7, Thị trấn Mường Ảng	8	18
166	Nhà nghỉ Hồng Nhung	Tổ 5, Thị trấn Mường Ảng	8	12
167	Nhà nghỉ 94	Tổ 4, Thị trấn Mường Ảng	7	14
168	Nhà nghỉ Hạnh Mai	Bản Chợ, Xã Búng Lao	8	12
169	Nhà nghỉ Thanh Liêm	Tổ 4, Thị trấn Mường Ảng	6	8
170	Nhà nghỉ Dũng Linh	Tổ 5, Thị trấn Mường Ảng	7	12
171	Nhà nghỉ Hoa Hồng	Tổ 5, Thị trấn Mường Ảng	8	14
<b>F</b>	<b>Huyện Tủa Chùa</b>		<b>69</b>	<b>118</b>

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số buồng	Số giường
172	Nhà nghỉ Đồng Tâm	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tòa Chùa	30	40
173	Nhà nghỉ Hoàng Trâm Anh	Đội 4, xã Mường Báng	13	26
174	Nhà khách UBND	Khối Đồng Tâm, Thị trấn Tòa Chùa	26	52
<b>G</b>	<b>Thị xã Mường Lay</b>		<b>154</b>	<b>291</b>
175	Khách sạn Thanh Bình	Tổ 3, Phường Sông Đà	60	110
176	Khách sạn Lan Anh	Tổ 5, Phường Sông Đà	16	26
177	Khách sạn Đức Trường	Tổ 6, Phường Na Lay	21	45
178	Nhà khách Trúc An	Bản Hóc, Phường Na Lay	30	60
179	Nhà khách UBND	Tổ 6, Phường Na Lay	27	50
<b>H</b>	<b>Huyện Mường Chà</b>		<b>66</b>	<b>123</b>
180	Nhà nghỉ Thái Bình	Tổ 8, Thị trấn Mường Chà	16	24
181	Nhà nghỉ Ngọc Linh	Tổ 4, Thị trấn Mường Chà	7	13
182	Nhà nghỉ Newstar	Tổ 4, Thị trấn Mường Chà	11	20
183	Nhà nghỉ Thanh Tùng	Tổ 6, Thị trấn Mường Chà	8	16
184	Nhà khách UBND	Tổ 4, Thị trấn Mường Chà	24	50
<b>I</b>	<b>Huyện Nậm Pồ</b>		<b>97</b>	<b>162</b>
185	Nhà nghỉ Thái Sơn	Bản Mới 2, Xã Chà Cang	10	10
186	Nhà nghỉ Nhà Sàn	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	7	14
187	Nhà nghỉ Phương Anh	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	5	8
188	Nhà nghỉ Minh An	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	6	12
189	Nhà nghỉ Khoảng Ván Sơn	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	5	10
190	Nhà nghỉ Huyền Biên	Bản Mới 1, Xã Chà Cang	10	20
191	Nhà nghỉ Loan Hạ	Bản Mới 1, Xã Chà Cang	6	8
192	Nhà nghỉ Luyến Hoa	Trung tâm huyện	3	6
193	Nhà nghỉ Lò Thị Hoa	Trung tâm huyện	4	8
194	Nhà nghỉ Tây Bắc	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	6	8
195	Nhà nghỉ Trúc Bạch	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	4	4
196	Nhà nghỉ Phạm Văn Lượng	Bản Nà Hỳ 2, Xã Nà Hỳ	4	4
197	Nhà nghỉ hữu nghị A Pao	Bản Nà Hỳ 3, Xã Nà Hỳ	9	13
198	Nhà khách UBND	Trung tâm huyện	8	16
199	Nhà khách Huyện ủy	Trung tâm huyện	6	12
200	Nhà khách xã Chà Cang	Bản Mới 1, Xã Chà Cang	4	9
<b>K</b>	<b>Huyện Điện Biên Đông</b>		<b>77</b>	<b>117</b>
201	Nhà nghỉ Như Ngọc	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	11	11
202	Nhà nghỉ Ngọc Anh	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	7	10
203	Nhà nghỉ Na Sơn	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	14	20
204	Nhà nghỉ Thanh Điều	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	5	10
205	Nhà nghỉ Bình Tiềm	Tổ 5, Thị trấn Điện Biên Đông	7	14
206	Nhà nghỉ Thiết Sơn	Bản Mường Luân 1, Xã Mường Luân	8	10
207	Nhà nghỉ Nguyễn Thế Trì	Bản Mường Luân 1, Xã Mường Luân	3	6
208	Nhà nghỉ Lò Văn Toàn	Bản Mường Luân 1, Xã Mường Luân	4	4
209	Nhà nghỉ Lò Văn Tâm	Bản Mường Luân 1, Xã Mường Luân	2	2
210	Nhà khách Văn phòng HĐND và UBND huyện	Tổ 6, Thị trấn Điện Biên Đông	16	30
	<b>Tổng</b>		<b>2.846</b>	<b>5.190</b>

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên.